

Hướng Dẫn Sử Dụng Điện Thoại Nokia N81

CE 0434 ⓘ

TUYÊN BỐ VỀ SỰ PHÙ HỢP

Bằng văn bản này, NOKIA CORPORATION, tuyên bố rằng sản phẩm RM-179 này tuân thủ các yêu cầu thiết yếu và các quy định có liên quan khác của Chỉ Thị 1999/5/EC. Quý khách có thể tìm thấy bản sao bản Tuyên bố về sự phù hợp tại http://www.nokia.com/phones/declaration_of_conformity/.

© 2007 Nokia. Mọi quyền được bảo lưu.

Nokia, Nokia Connecting People, N-Gage, Nseries, N81, Navi, và Visual Radio là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã đăng ký của Nokia Corporation. Nokia tune là nhãn hiệu âm thanh của Nokia Corporation. Các tên công ty và tên sản phẩm khác được đề cập ở đây có thể là các nhãn hiệu hàng hóa hoặc tên thương mại của các chủ sở hữu tương ứng.

Nghiêm cấm nhân bản, chuyển nhượng, phân phối, hoặc lưu trữ một phần hay toàn bộ nội dung tài liệu này dưới bất kỳ hình thức nào khi không được Nokia cho phép trước bằng văn bản.

symbian

Sản phẩm này có bao gồm phần mềm được lixăng bởi Symbian Software Ltd © 1998-2007. Symbian và Symbian OS là các nhãn hiệu của Symbian Ltd.



Java™ và tất cả các nhãn hiệu dựa trên nền Java là các nhãn hiệu hàng hóa hoặc nhãn hiệu hàng hóa đã được đăng ký của Sun Microsystems, Inc.

Bằng sáng chế của Mỹ số 5818437 và các bằng sáng chế khác đang chờ cấp. Bản quyền phần mềm nhập văn bản T9 © 1997-2007. Tegic Communications, Inc. Mọi quyền được bảo lưu.

Các phần của phần mềm Maps (Bản đồ) có bản quyền © 2007 thuộc sở hữu của FreeType Project. Mọi quyền được bảo lưu.

Sản phẩm này được lixăng theo Lixăng MPEG-4 Visual Patent Portfolio để (i) sử dụng cá nhân và phi thương mại bởi người tiêu dùng trong hoạt động cá nhân và phi thương mại liên quan đến những thông tin đã được mã hóa tuân theo Chuẩn MPEG-4 Visual Standard và (ii) sử dụng liên

quan đến các video MPEG-4 do nhà cung cấp video đã được lixăng cung cấp. Không cấp lixăng hoặc ngụ ý cấp lixăng cho bất cứ sự sử dụng nào khác. Có thể thu thập các thông tin bổ sung, kể cả các thông tin có liên quan đến việc sử dụng trong nội bộ, sử dụng cho thương mại và khuyến mãi từ MPEG LA, LLC. Xem thông tin trên trang web <<http://www.mpegla.com>>.

Nokia thực hiện chính sách phát triển không ngừng. Nokia bảo lưu quyền thực hiện các thay đổi và cải tiến đối với bất kỳ các sản phẩm nào được mô tả trong tài liệu này mà không cần thông báo trước.

TRONG CHUNG MỤC TỐI ĐA ĐƯỢC PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CHO PHÉP, DÙ TRONG BẤT KỲ TRƯỜNG HỢP NÀO, NOKIA HAY BẤT KỲ CÁC BÊN GIAO LIXĂNG NÀO CỦA NOKIA CŨNG SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT CỨ VIỆC MẤT MẮT DỮ LIỆU HOẶC TỖN THẤT THU NHẬP NÀO HOẶC BẤT KỲ THIẾT HẠI NÀO MANG TÍNH CHẤT ĐẶC BIỆT, NGẪU NHIÊN, HỀ QUẢ HOẶC CÁC THIẾT HẠI GIÁN TIẾP NÀO CHO DÙ ĐÃ GÂY RA NHƯ THẾ NÀO.

NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO "HIỆN TRẠNG". NGOẠI TRỪ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT ĐƯỢC ÁP DỤNG, KHÔNG CÓ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐẢM NÀO THUỘC BẤT CỨ LOẠI NÀO, CHO DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, KỂ CẢ, NHƯNG KHÔNG CHỈ GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM VỀ PHẨM CHẤT CHO CÁC MỤC ĐÍCH THÔNG THƯỜNG VÀ SỰ PHÙ HỢP CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO, ĐƯỢC ĐƯA RA LIÊN QUAN ĐẾN SỰ CHÍNH XÁC, ĐỘ TIN CẬY HOẶC CÁC NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY. NOKIA BẢO LƯU QUYỀN CHÍNH SỰ HAY THU HỒI TÀI LIỆU NÀY VÀO BẤT KỲ LÚC NÀO MÀ KHÔNG CẦN THÔNG BÁO TRƯỚC.

Sự có sẵn của các sản phẩm cụ thể, các ứng dụng và các dịch vụ cho những sản phẩm này có thể khác nhau tùy theo từng khu vực. Vui lòng hỏi đại lý Nokia của quý khách về các chi tiết, và sự có sẵn các tùy chọn ngôn ngữ.

Quản lý xuất khẩu

Thiết bị này có chứa các thành phần, công nghệ hoặc phần mềm chịu sự điều chỉnh của các luật và quy định về xuất khẩu của Hoa Kỳ và các quốc gia khác. Nghiêm cấm việc chuyển hướng trái pháp luật.

Xin chào

Số hiệu: Nokia N81-1. Dưới đây được gọi là Nokia N81.

Điện thoại Nokia N81 8GB là một trung tâm giải trí di động!

Tận hưởng nhạc và chơi trò chơi chất lượng cao được gói gọn trong một vỏ bọc trang nhã và đầy phong cách, hoàn thiện bằng màn hình 2,4 inch rực rỡ, các phím media và các phím chơi trò chơi chuyên dụng, chất lượng âm thanh vượt trội, và bộ nhớ 8 GB.

Với Nokia N81 8GB bạn có thể tận hưởng những bài hát ưa thích ở mọi lúc mọi nơi. Nokia Music Store* (Cửa Hàng Nhạc Nokia) cung cấp cho bạn trên một triệu bài hát để trình duyệt và mua qua mạng sử dụng N81 8GB cũng như duyệt và mua tại nhà bằng máy PC tương thích. Nếu bạn thấy mệt mỏi với những dây dẫn, hãy kết nối tai nghe âm thanh nổi tương thích bằng kết nối Bluetooth.

Trải nghiệm khả năng chơi trò chơi di động chất lượng cao với các phím chơi trò chơi chuyên dụng và tận hưởng những đồ họa xuất sắc tạo cho bạn một cách mới để giải trí.

Menu đa phương tiện cho phép bạn truy cập trực tiếp vào nội dung của mình và giúp khám phá nội dung một cách nhanh chóng và đơn giản. Trải nghiệm chức năng chiếu sáng phím thông minh giữ các phím luôn được ẩn cho tới khi bạn cần chúng.

Nào hãy bắt đầu giải trí!

*Để kiểm tra tính khả dụng của Nokia Music Store tại quốc gia của bạn, hãy truy cập vào trang web music.nokia.com.

Viết tiếng Việt trên máy điện thoại di động Nokia

Điện thoại di động Nokia hỗ trợ 2 kiểu viết tiếng Việt khác nhau:

1. Kiểu viết truyền thống.
2. Kiểu viết tiên đoán từ (sử dụng chương trình Từ điển).

1. Kiểu viết truyền thống:

Để sử dụng kiểu viết truyền thống, bạn cần vào menu **Tùy chọn > Ngôn ngữ viết** và chọn tiếng Việt. Kiểu viết truyền thống sẽ được chỉ báo bằng biểu tượng  **Aaa** trên góc bên trái của màn hình. Với kiểu viết này, các mẫu tự và các dấu được bố trí như sau (xem hình vẽ 1.1):

1	2 aâäbc	3 dđeēf
4 ghi	5 jkl	6 mnoôơ
7 pqrs	8 tuuv	9 wxyz
* / ^ 7 ~ ,	0	#

Hình 1.1 Kiểu viết truyền thống (Hình chỉ có tính chất minh họa cho vị trí của các chữ cái và dấu câu khi soạn thảo bằng tiếng Việt)

- Các mẫu tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 9.
- Các dấu tiếng Việt được sắp xếp trên phím * theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã và nặng.

Ví dụ: Để viết chữ Việt, bạn sẽ thực hiện các bước sau:

- Bấm 4 lần phím 8 cho chữ V
- Bấm 3 lần phím 4 cho chữ i
- Bấm 4 lần phím 3 cho chữ ê
- Bấm 5 lần phím * cho dấu nặng (.)
- Bấm 1 lần phím 8 cho chữ t

Lưu ý:

- Dấu tiếng Việt được viết ngay sau nguyên âm.
- Khi xóa một nguyên âm có dấu, bạn sẽ cần xóa dấu trước sau đó mới đến nguyên âm.
- Khi cần sửa chữa một dấu viết sai, bạn di chuyển dấu nhảy đến bên tay phải nguyên âm và bấm phím * để thay đổi dấu.
- Bạn có thể bấm và giữ phím * trong 2 giây để mở menu chọn các biểu tượng/ký tự đặc biệt như trong các ngôn ngữ khác.
- Bạn có thể viết tiếng Việt ngay cả khi giao diện của máy là tiếng Anh hay các ngôn ngữ khác.

2. Kiểu viết tiên đoán từ (sử dụng chương trình Từ điển):

Để sử dụng kiểu viết tiên đoán từ, bạn cần vào menu **Tùy chọn**, chọn **Ngôn ngữ viết** là tiếng Việt và chọn **Mô từ điển**. Kiểu viết tiên đoán từ sẽ được chỉ báo bằng biểu tượng  **Aãã** trên góc bên trái của màn hình. Với kiểu viết này, các mẫu tự và các dấu được bố trí như sau (xem hình vẽ 2.1):

1	2 ' aããbc	3 ððeëf
4 ? ghi	5 ~ jkl	6 mnoöø
7 pqrs	8 tuuv	9 wxyz
*	0	#

Hình 2.1 Kiểu viết tiên đoán
(Hình chỉ có tính chất minh
họa cho vị trí của các chữ cái
và dấu câu khi soạn thảo
bằng tiếng Việt)

- Các mẫu tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 9.
- Các dấu tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 6 theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã, nặng.

Với sự hỗ trợ của chương trình Từ điển, các bạn chỉ cần bấm 1 lần trên phím có mẫu tự cần viết. Từ điển sẽ tiên đoán từ thích hợp với tập hợp các phím được bấm.

Ví dụ: Để viết chữ Việt bạn bấm liên tục các phím 8, 4, 3, 6, 8 mỗi phím một lần.



Lưu ý:

- Dấu tiếng Việt được viết ngay sau nguyên âm.
- Trong những lần bấm đầu tiên, bạn sẽ thấy màn hình hiển thị những mẫu tự không đúng như bạn mong muốn. Bạn sẽ nhận được từ đúng khi bấm hết tất cả những phím cần thiết.
- Nếu sau khi bấm đủ các phím bạn vẫn không nhận được từ mong muốn, bấm phím * để hiển thị những từ khác tương ứng với tổ hợp phím vừa bấm.
- Nếu thấy dấu ? xuất hiện bên cạnh từ vừa viết, có nghĩa là từ không có trong Từ điển. Bạn sẽ thêm từ mới vào Từ điển bằng cách chọn menu Thêm và sau đó dùng kiểu viết truyền thống để ghi từ mới vào Từ điển.

Mục lục

Xin chào	ii
-----------------------	-----------

An toàn cho người sử dụng	viii
--	-------------

Hỗ trợ	xii
---------------------	------------

Trợ giúp	xii
----------------	-----

Bắt đầu sử dụng	xii
-----------------------	-----

Các ứng dụng bổ sung	xii
----------------------------	-----

Thông tin liên hệ và hỗ trợ của Nokia	xii
---	-----

Điện Thoại Nokia N81 của Bạn	1
---	----------

Lời chào	1
----------------	---

Cài đặt	1
---------------	---

Chuyển nội dung từ điện thoại khác	1
--	---

Các chỉ báo cần biết	3
----------------------------	---

Phím di chuyển Navi™	4
----------------------------	---

Menu đa phương tiện	5
---------------------------	---

Đèn LED báo chế độ tiết kiệm năng lượng	5
---	---

Điều chỉnh loa và âm lượng	5
----------------------------------	---

Tai Nghe	6
----------------	---

Kéo dài tuổi thọ pin	6
----------------------------	---

Bản đồ	7
--------------	---

Download!	7
-----------------	---

Cập nhật phần mềm	7
-------------------------	---

Nhạc	9
-------------------	----------

Trình nghe nhạc	9
-----------------------	---

Nokia Music Store	14
-------------------------	----

Radio	14
-------------	----

Nokia Podcasting	16
------------------------	----

Trò chơi	21
-----------------------	-----------

Danh bạ	22
----------------------	-----------

Lưu và chỉnh sửa tên và số điện thoại	22
---	----

Sao chép số liên lạc	23
----------------------------	----

Gán nhạc chuông cho các số liên lạc	24
---	----

Tạo các nhóm liên lạc	25
-----------------------------	----

Nhắn tin	26
-----------------------	-----------

Viết văn bản	27
--------------------	----

Soạn và gửi tin nhắn	27
----------------------------	----

Hộp thư đến—nhận tin nhắn	29
---------------------------------	----

Hộp thư	30
---------------	----

Nghe tin nhắn	32
---------------------	----

Xem tin nhắn trên thẻ SIM	32
---------------------------------	----

Cài đặt nhắn tin	33
------------------------	----

Bộ sưu tập38

Xem và trình duyệt tập tin	38
Thùng In	40
Album	40
Chỉnh sửa hình ảnh.....	41
Chỉnh sửa video clip	42
Trình chiếu.....	43
Diễn thuyết	44
In hình ảnh.....	44
In trực tuyến.....	45
Chia sẻ trực tuyến.....	46
Mạng gia đình với Bộ sưu tập	46

Camera48

Chụp hình	48
Chụp hình liên tiếp.....	53
Chụp hình cho chính bạn—chụp tự động	54
Các mẹo nhỏ để chụp được ảnh đẹp.....	54
Quay phim	55

Web58

Trình duyệt web	58
Kết nối bảo mật	61
Giao diện chỉ mục.....	61
Ngưng kết nối	62
Cài đặt.....	63

Công cụ65

Trình quản lý tập tin	65
Công cụ dùng cho bộ nhớ thứ cấp.....	65
Lệnh thoại	66

Kết nối68

Mạng LAN không dây	68
Kết nối Bluetooth.....	70
Quản lý kết nối	74
USB.....	75
Kết nối với máy PC	75
Trình quản lý thiết bị.....	76
Mạng gia đình	77
Bàn phím không dây	80
Đồng bộ	80

Các ứng dụng.....82

Đồng hồ	82
Ngày giờ.....	83
Máy tính	83
Ghi chú.....	83
Quản lý ứng dụng.....	83
Lịch	86
Máy ghi âm	87
RealPlayer	87
Adobe Flash Player.....	88

Trò chuyện—tin nhắn trò chuyện.....	88
Nokia Lifeblog	92
Quản lý bản quyền kỹ thuật số	96
Adobe Reader.....	97
Bộ chuyển đổi	98

Cài đặt riêng điện thoại.....99

Cấu hình—cài âm	99
Âm thanh 3-D.....	101
Thay đổi giao diện điện thoại.....	101
Chế độ chờ	102

Gọi điện103

Cuộc gọi thoại	103
Cuộc gọi video	109
Chia sẻ video	111
Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi	114
Nhật ký.....	115

Cài đặt117

Chung	117
Điện thoại.....	124
Kết nối.....	126
Ứng dụng	131

Giải quyết sự cố: Hỏi & Đáp132

Thông tin về pin.....136

Sạc và xả pin.....	136
Hướng dẫn xác thực pin Nokia	137

Phụ kiện chính hãng Nokia.....139

Pin	139
-----------	-----

Giữ gìn và Bảo trì.....140

Thông tin bổ sung về sự an toàn 142

Từ mục.....147

An toàn cho người sử dụng

Hãy đọc những hướng dẫn đơn giản này. Việc không tuân theo các hướng dẫn này có thể là phạm pháp hoặc gây nguy hiểm. Đọc sách hướng dẫn sử dụng đầy đủ để biết thêm thông tin.



BẬT MÁY AN TOÀN Không bật thiết bị này khi bị cấm sử dụng điện thoại vô tuyến hoặc khi thiết bị này có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.



AN TOÀN GIAO THÔNG LÀ TRÊN HẾT Tuân thủ tất cả các quy định trong nước. Luôn giữ tay được rảnh để điều khiển xe trong lúc lái xe. Điều quý khách quan tâm đầu tiên trong khi lái xe là an toàn giao thông.



NHIỄU SÓNG Tất cả các thiết bị vô tuyến đều có thể dễ bị nhiễu nhiễu, làm ảnh hưởng đến hoạt động của máy.



TẮT THIẾT BỊ NÀY KHI Ở TRONG BỆNH VIỆN Tuân theo bất kỳ các hạn chế nào. Tắt thiết bị này khi ở gần các thiết bị y tế.



TẮT THIẾT BỊ NÀY KHI Ở TRÊN MÁY BAY Tuân theo bất kỳ các hạn chế nào. Các thiết bị vô tuyến có thể gây nhiễu trên máy bay.



TẮT THIẾT BỊ NÀY KHI ĐANG TIẾP NHIÊN LIỆU Không sử dụng thiết bị này tại trạm tiếp nhiên liệu. Không sử dụng thiết bị này ở gần nơi có nhiên liệu hoặc hóa chất.



TẮT THIẾT BỊ NÀY KHI Ở GẦN NƠI PHÁT NỔ Tuân theo bất kỳ các hạn chế nào. Không sử dụng thiết bị này ở nơi đang tiến hành cho phát nổ.



SỬ DỤNG THIẾT BỊ NÀY MỘT CÁCH CÓ SÚY NGHĨ Chỉ sử dụng thiết bị này ở những vị trí như được hướng dẫn trong tài liệu hướng dẫn sử dụng sản phẩm. Không chạm vào những vùng ăng-ten khi không cần thiết.



SỬ DỤNG DỊCH VỤ HỢP CHUẨN Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được lắp đặt hoặc sửa chữa sản phẩm này.



PHỤ KIỆN NÂNG CẤP VÀ PIN Chỉ sử dụng các phụ kiện nâng cấp và pin đã được phê duyệt. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.



CHỐNG VÔ NƯỚC Thiết bị này không chống vô nước. Giữ điện thoại thật khô.



BẢN SAO DỰ PHÒNG Luôn nhớ lưu dự-phòng hoặc giữ lại bản viết tay tất cả thông tin quan trọng được lưu trong điện thoại.



KẾT NỐI VỚI CÁC THIẾT BỊ KHÁC Khi kết nối với bất kỳ thiết bị nào khác, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng của thiết bị đó để biết những hướng dẫn chi tiết về an toàn. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.



CÁC CUỘC GỌI KHẨN CẤP Bảo đảm chức năng điện thoại của thiết bị đã được bật và đang trong trạng thái hoạt động. Bấm phím kết thúc một số lần theo yêu cầu để xóa màn hình hiển thị và trở về chế độ chờ. Nhập số điện thoại khẩn cấp, rồi bấm phím gọi. Cho biết vị trí của quý khách. Không nên cúp điện thoại trừ khi được yêu cầu.

Giới thiệu về thiết bị của quý khách

Thiết bị vô tuyến mô tả trong sách hướng dẫn này được chấp thuận để sử dụng trên các mạng (E)GSM 850, 900, 1800, 1900 và mạng UMTS 2100. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin về mạng.

Khi sử dụng các chức năng của thiết bị này, tuân thủ pháp luật và tôn trọng tập quán địa phương, sự riêng tư và những quyền hợp pháp của người khác, kể cả quyền tác giả.

Việc bảo vệ quyền tác giả có thể sẽ không cho phép sao chép, chỉnh sửa, chuyển giao hay chuyển đi một số các hình ảnh, nhạc (bao gồm kiểu chuông), hay nội dung khác.

Thiết bị của quý khách hỗ trợ kết nối internet và các phương thức kết nối khác. Giống như máy tính, thiết bị của quý khách có thể bị nhiễm virus, hoặc là mục tiêu của các tin nhắn, ứng dụng có ác ý, và những nội dung có hại khác. Hãy thận trọng và mở tin nhắn, chấp nhận các yêu cầu kết nối, tải về nội dung và chỉ chấp nhận các cài đặt từ các nguồn đáng tin cậy. Để tăng cường sự an toàn cho thiết bị của mình, quý khách nên xem xét việc cài đặt, sử dụng, và thường xuyên cập nhật phần mềm chống

virút, tường lửa, và các phần mềm có liên quan khác lên thiết bị và mọi máy tính khác kết nối với thiết bị.



Cảnh báo: Để sử dụng bất cứ chức năng nào của thiết bị này, ngoại trừ chức năng báo thức, thiết bị cần phải được bật lên. Không bật thiết bị này khi việc sử dụng thiết bị vô tuyến có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.

Các ứng dụng văn phòng hỗ trợ các chức năng phổ biến của Microsoft Word, PowerPoint, và Excel (Microsoft Office 97, 2000, và XP). Không phải tất cả các định dạng tập tin đều có thể xem hoặc chỉnh sửa được.

Trong quá trình thao tác kéo dài, chẳng hạn như một phiên chia sẻ video hoạt động hoặc kết nối dữ liệu tốc độ cao, điện thoại có thể trở nên ấm hơn. Trong hầu hết các trường hợp, điều kiện này là bình thường. Nếu bạn nghi ngờ điện thoại hoạt động không bình thường, hãy đem điện thoại đến cơ sở dịch vụ ủy quyền gần nhất.

Thiết bị của bạn có thể có các chỉ mục và liên kết được cài đặt sẵn cho các trang internet của bên thứ ba. Bạn cũng có thể truy cập vào các trang web của các bên thứ ba khác từ thiết bị của bạn. Các trang web của bên thứ ba không có mối liên kết với Nokia, và Nokia không chấp thuận hay nhận lãnh bất cứ

trách nhiệm nào đối với các trang web này. Nếu bạn chọn truy cập vào các trang web này, bạn cần cẩn thận lưu ý về tính bảo mật hoặc nội dung.

Hình ảnh trong hướng dẫn này có thể khác với màn hình điện thoại của bạn.

Các dịch vụ mạng

Để sử dụng điện thoại, quý khách phải có dịch vụ do nhà cung cấp dịch vụ mạng cung cấp. Nhiều chức năng yêu cầu phải có các chức năng mạng đặc biệt. Không phải tất cả các mạng đều có các chức năng nêu trên; các mạng khác có thể yêu cầu quý khách thực hiện các thỏa thuận cụ thể với nhà cung cấp dịch vụ trước khi quý khách có thể sử dụng các dịch vụ mạng. Nhà cung cấp dịch vụ của quý khách có thể cung cấp cho quý khách các hướng dẫn và giải thích về những khoản tiền phí sẽ được áp dụng. Một số mạng có thể có các hạn chế làm ảnh hưởng đến cách thức mà quý khách có thể sử dụng các dịch vụ mạng. Ví dụ, một số mạng có thể không hỗ trợ tất cả ký tự và dịch vụ tùy thuộc ngôn ngữ.

Nhà cung cấp dịch vụ có thể đã có yêu cầu quý khách tắt hoặc không kích hoạt một số chức năng trong thiết bị của quý khách. Nếu vậy, các chức năng này sẽ không hiển thị trên menu của thiết bị. Thiết bị của quý khách cũng có thể có một cấu hình

đặc biệt chẳng hạn như các thay đổi trong các tên menu, thứ tự menu, và các biểu tượng. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thêm thông tin.

Thiết bị này hỗ trợ giao thức WAP 2.0 (HTTP và SSL) chạy trên nền giao thức TCP/IP. Một số tính năng của điện thoại này, như là tin nhắn đa phương tiện, trình duyệt, và e-mail yêu cầu mạng hỗ trợ các công nghệ này.

Phụ kiện, pin và bộ sạc

Luôn tắt thiết bị này và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin.

Kiểm tra số hiệu của bộ sạc trước khi sử dụng với thiết bị này. Thiết bị này được thiết kế để sử dụng khi được cung cấp nguồn điện từ bộ sạc AC-3, AC-4, hoặc AC-5 và bộ sạc AC-1, ACP-8, ACP-9, ACP-12, hoặc LCH-12 khi sử dụng cùng với thiết bị nối tiếp bộ sạc CA-44.

Pin được sử dụng cùng với điện thoại này là BP-6MT.



Cảnh báo: Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và các phụ kiện nâng cấp đã được Nokia phê chuẩn để sử dụng cho riêng kiểu thiết bị này. Việc sử dụng bất kỳ các loại nào khác có thể làm vô hiệu bất cứ sự chấp thuận hoặc bảo hành nào, và có thể gây nguy hiểm.

Liên hệ với đại lý của quý khách để biết về các phụ kiện nâng cấp đã được phê chuẩn hiện có. Khi quý khách rút dây dẫn điện của bất kỳ phụ kiện nâng cấp nào ra, cầm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.

Hỗ trợ

Trợ giúp

Khi một ứng dụng đang mở, chọn **Lựa chọn > Trợ giúp** để truy cập phần trợ giúp trong giao diện hiện tại.

Khi bạn đọc hướng dẫn, để chuyển giữa chức năng trợ giúp và ứng dụng đang chạy ẩn, bấm và giữ .

Để mở phần trợ giúp trong menu chính, chọn **Công cụ > Các tiện ích > Trợ giúp**. Chọn ứng dụng theo ý muốn để xem các chủ đề trợ giúp.

Bắt đầu sử dụng

Xem hướng dẫn bắt đầu sử dụng để biết thông tin về các phím, các bộ phận, hướng dẫn cài đặt điện thoại, và các thông tin quan trọng khác.

Các ứng dụng bổ sung

Nokia và các nhà phát triển phần mềm thứ ba khác cung cấp nhiều ứng dụng giúp bạn có thể làm nhiều việc hơn với điện thoại Nokia N81. Các ứng dụng này được giải thích trong các hướng dẫn khả dụng trên các trang hỗ trợ sản phẩm Nokia N81 tại

www.nokia-asia.com/N818GB/support hoặc trang web Nokia tại địa phương của bạn.

Thông tin liên hệ và hỗ trợ của Nokia

Tìm trên trang www.nokia-asia.com/N818GB/support hoặc trang web Nokia tại địa phương của quý khách để có tài liệu hướng dẫn sử dụng mới nhất, thông tin bổ sung, các nội dung được tải về, và các dịch vụ liên quan đến sản phẩm Nokia của quý khách.

Nếu bạn cần liên hệ với dịch vụ khách hàng, kiểm tra danh sách các trung tâm liên hệ của Nokia tại www.nokia.com/customerservice. Nếu bạn muốn biết về các dịch vụ bảo trì, kiểm tra trung tâm dịch vụ Nokia gần với bạn nhất tại www.nokia-asia.com/repair.

Điện Thoại Nokia N81 của Bạn

Lời chào

Khi bạn bật điện thoại lần đầu tiên, ứng dụng **Chào mừng** sẽ hiển thị. Chọn một trong số các tùy chọn sau:

Settings wizard—để cấu hình các cài đặt khác nhau, chẳng hạn như e-mail

Chuyển dữ liệu—để chuyển nội dung, chẳng hạn như số liên lạc và các mục nhập lịch, từ một điện thoại Nokia tương thích. Xem phần **“Chuyển nội dung từ điện thoại khác”**, trên trang 1.

Bản demo—để xem một thuyết trình về điện thoại của bạn

Để truy cập vào ứng dụng **Chào mừng** sau, bấm , và chọn **Công cụ > Các tiện ích > Chào mừng**. Bạn cũng có thể truy cập các ứng dụng riêng lẻ từ những vị trí menu của chúng.

Cài đặt

Điện thoại của bạn thường đã được tự động cấu hình các thông số cài đặt MMS, GPRS, trực tuyến, và internet di động dựa trên thông tin của nhà cung cấp

dịch vụ mạng. Bạn có thể nhận các thông số cài đặt từ nhà cung cấp dịch vụ đã được cài đặt trên điện thoại, hoặc bạn có thể nhận hoặc yêu cầu các thông số cài đặt từ nhà cung cấp dịch vụ mạng dưới dạng tin nhắn đặc biệt.

Để thay đổi cài đặt chung trong điện thoại, chẳng hạn như ngôn ngữ, chế độ chờ, và cài đặt hiển thị, xem phần **“Điện thoại”**, trên trang 124.

Chuyển nội dung từ điện thoại khác



Với ứng dụng **Chuyển dữ liệu**, bạn có thể chuyển nội dung, chẳng hạn như số liên lạc và các mục nhập lịch, giữa hai điện thoại Nokia tương thích sử dụng kết nối Bluetooth.

Khi sử dụng ứng dụng lần đầu tiên, bạn có thể chuyển nội dung từ điện thoại Nokia tương thích vào điện thoại Nokia N81.

Loại nội dung có thể được chuyển tùy thuộc vào kiểu thiết bị mà từ đó bạn muốn chuyển nội dung đi. Điện thoại của bạn sẽ thông báo về khả năng tương thích của thiết bị kia.

Ứng dụng **Chuyển dữ liệu** cũng có thể được sử dụng mà không cần thẻ SIM. Nếu điện thoại kia không thể bật mà không có thẻ SIM, bạn có thể lắp thẻ SIM của bạn vào điện thoại này. Khi Nokia N81 được bật mà không có thẻ SIM, cấu hình không trực tuyến sẽ tự động được kích hoạt.

Chuyển nội dung

- 1 Để tải dữ liệu từ thiết bị khác lần đầu tiên, trên Nokia N81, chọn **Ch. dữ liệu tr. máy** trong ứng dụng Chào mừng, hoặc bấm **fg**, và chọn **Công cụ > Các tiện ích > Chuyển dữ liệu**.
- 2 Để Nokia N81 tìm kiếm các thiết bị có kết nối Bluetooth, chọn **Tiếp tục**. Nếu bạn chưa xác định tên cho Nokia N81, bạn sẽ được nhắc nhập tên. Chấp nhận tên mặc định, hoặc chọn tên theo ý bạn.
- 3 Với một số kiểu điện thoại, ứng dụng **Chuyển dữ liệu** sẽ được gửi đến điện thoại khác dưới dạng tin nhắn. Để cài đặt ứng dụng **Chuyển dữ liệu** trên điện thoại khác, mở tin nhắn, và theo các hướng dẫn trên màn hình.
- 4 Chọn thiết bị mà từ đó bạn muốn truyền nội dung trong danh sách đi. Bạn sẽ được yêu cầu nhập mã (1-16 chữ số), và chọn **OK**. Nhập cùng mã này vào điện thoại kia và chọn **OK**. Bây giờ các thiết bị đã được ghép nối. Xem phần **"Ghép nối thiết bị"**, trên trang 73.

5 Chọn nội dung bạn muốn chuyển.

Sau khi đã bắt đầu chuyển dữ liệu, bạn có thể hủy và tiếp tục lại sau.

Đồng bộ, tải về, hoặc gửi nội dung

Sau lần chuyển dữ liệu đầu tiên, bạn có thể chọn một trong các tùy chọn sau đây để bắt đầu một phiên chuyển dữ liệu mới, tùy thuộc vào kiểu của thiết bị kia:

 để đồng bộ nội dung giữa điện thoại Nokia N81 và thiết bị kia, nếu thiết bị kia hỗ trợ chức năng đồng bộ. Đồng bộ mang tính hai chiều. Nếu một mục bị xóa trên một thiết bị, nó sẽ bị xóa trên cả hai. Bạn không thể khôi phục lại các mục đã bị xóa với đồng bộ.

 để tải dữ liệu từ thiết bị kia về Nokia N81. Với việc tải về, dữ liệu được chuyển từ thiết bị kia về Nokia N81. Bạn có thể được hỏi giữ lại hoặc xóa dữ liệu gốc trong thiết bị kia, tùy thuộc vào kiểu thiết bị kia.

 để gửi dữ liệu từ Nokia N81 sang thiết bị kia.

Nếu **Ch. dữ liệu tr. máy** không thể chuyển một mục, tùy thuộc vào kiểu thiết bị kia, bạn có thể thêm mục này vào **Thư mục Nokia** vào C:\Data\Nokia hoặc E:\Data\Nokia và chuyển mục này từ đây. Khi bạn chọn thư mục để chuyển, các mục sẽ được đồng bộ

trong thư mục tương ứng trong thiết bị kia, và ngược lại.

Sử dụng các phím tắt để lặp lại việc chuyển dữ liệu

Sau mỗi lần chuyển dữ liệu, bạn có thể lưu một phím tắt với các cài đặt chuyển vào giao diện chính để lặp lại cùng quá trình chuyển dữ liệu này sau.

Để chỉnh sửa phím tắt, di chuyển đến phím tắt này, và chọn **Lựa chọn > Cài đặt phím tắt**. Ví dụ, bạn có thể tạo hoặc đổi tên của phím tắt này.

Nhật ký chuyển dữ liệu sẽ hiển thị sau mỗi lần chuyển. Để xem nhật ký của một phiên chuyển dữ liệu trước đó, di chuyển đến một phím tắt trong giao diện chính, và chọn **Lựa chọn > Xem nhật ký**.

Xử lý xung đột khi chuyển dữ liệu

Nếu một mục định chuyển đã được chỉnh sửa trên cả hai thiết bị, thiết bị sẽ tìm cách tự động hợp nhất những thay đổi này. Nếu điều này không thể thực hiện được, sẽ có một xung đột chuyển dữ liệu. Chọn **Kiểm tra lần lượt**, **Ưu tiên cho máy này**, hoặc **Ưu tiên cho máy khác** để khắc phục xung đột. Để biết hướng dẫn chi tiết, chọn **Lựa chọn > Trợ giúp**.

Các chỉ báo cần biết

 Điện thoại đang được sử dụng trong mạng GSM.

3G Điện thoại đang được sử dụng trong mạng UMTS (dịch vụ mạng).

 Bạn nhận được một hoặc nhiều tin nhắn chưa đọc trong thư mục **Hộp thư đến** trong **Nhắn tin**.

 Bạn nhận được e-mail mới trong hộp thư từ xa.

 Có các tin nhắn đang chờ để gửi trong thư mục **Hộp thư đi**.

 Bạn có cuộc gọi bị nhỡ.

 Sẽ hiển thị nếu **Kiểu chuông** được cài là **Im lặng**, và **Âm báo tin nhắn** và **Âm báo e-mail** được cài là **Tắt**.

 Bàn phím điện thoại bị khóa.

 Chức năng báo thức được kích hoạt.

2 Số máy điện thoại thứ hai đang được sử dụng (dịch vụ mạng).

 Tất cả cuộc gọi đến điện thoại sẽ được chuyển hướng đến một số khác. Nếu bạn có hai số máy (dịch vụ mạng), số hiển thị là số máy hiện đang hoạt động.

 Một tai nghe tương thích được nối với điện thoại.
 chỉ báo mất kết nối.

 Một bộ trợ thính tương thích được nối với điện thoại.

 Một **Text phone** tương thích được kết nối với điện thoại.

D Cuộc gọi dữ liệu được kích hoạt.

 Một kết nối dữ liệu gói GPRS đang hoạt động.
 cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ và  cho biết có một kết nối.

 Một kết nối dữ liệu gói đang hoạt động trong một phần của mạng hỗ trợ EDGE.  cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ và  cho biết có một kết nối. Các biểu tượng cho biết EDGE có trong mạng, nhưng điện thoại của bạn không nhất thiết phải sử dụng EDGE trong việc truyền dữ liệu.

 Một kết nối dữ liệu gói UMTS đang hoạt động.
 cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ và  cho biết có một kết nối.

 Bạn đã cài điện thoại dò tìm mạng LAN không dây, và có một mạng LAN không dây. Xem phần "[Mạng LAN không dây](#)", trên trang [68](#).

 Một kết nối mạng LAN không dây đang hoạt động trong mạng có mã hóa.

 Một kết nối mạng LAN không dây đang hoạt động trong mạng không có mã hóa.

 Kết nối Bluetooth đang bật.

 Dữ liệu đang được truyền qua kết nối Bluetooth. Khi chỉ báo nhấp nháy, điện thoại của bạn đang tìm cách kết nối với thiết bị khác.

 Kết nối USB được kích hoạt.

Phím di chuyển Navi™

Dưới đây được gọi là phím di chuyển.

Sử dụng phím di chuyển để chuyển quanh các menu (, , , ) , và để chọn các mục (). Để kích hoạt chức năng bánh xe Navi™ bổ sung, bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Chung > Bánh điều khiển > Bánh điều khiển > Bật**.

Sử dụng bánh xe Navi để trình duyệt nhanh qua các danh sách trong bộ sưu tập và máy nghe nhạc, và để di chuyển trong menu đa phương tiện. Chỉ cần trượt ngón tay quanh mép phím di chuyển theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ.

 **Mẹo!** Khi ở trong các menu, thay vì sử dụng phím di chuyển, bạn có thể sử dụng các phím số, #, và * để nhanh chóng truy cập vào các ứng dụng. Ví dụ, trong menu chính, bấm **2** để mở **Nhắn tin**.

Menu đa phương tiện

Với menu đa phương tiện, bạn có thể nhanh chóng và dễ dàng truy cập vào nội dung đa phương tiện, trò chơi, các số liên lạc quan trọng nhất, và các chỉ mục cũng như mốc mới sử dụng gần nhất. Ví dụ, hãy thử nó với hình ảnh và nhạc.

Để mở hoặc đóng menu đa phương tiện, bấm . Để trình duyệt các lớp, hãy sử dụng phím di chuyển hoặc chức năng bánh xe Navi. Để trở về menu đa phương tiện từ một ứng dụng đang mở, bấm .

Để thay đổi thứ tự các lớp, chọn **Lựa chọn** > **Xếp kẻ**.



Đèn LED báo chế độ tiết kiệm năng lượng

Màn hình sẽ tắt để tiết kiệm điện sau khi màn hình riêng được kích hoạt. Đèn LED nhấp nháy cho biết điện thoại đang bật, nhưng ở chế độ nghỉ.

Để tắt đèn LED này, xem phần **"Chế độ nghỉ"**, trên trang **119**.

Điều chỉnh loa và âm lượng

Để tăng hoặc giảm mức âm lượng, khi bạn đang đàm thoại hoặc đang nghe nhạc, bấm phím âm lượng.

Loa tích hợp cho phép bạn đàm thoại và nghe ở một khoảng cách ngắn mà không cần cầm điện thoại gần tai.



Cảnh báo: Không để điện thoại gần tai của quý khách khi đang sử dụng loa vì âm lượng có thể rất lớn.

Để sử dụng loa trong khi gọi, chọn **Lựa chọn** > **Kích hoạt loa**.

Để tắt loa, chọn **Lựa chọn** > **Kích hoạt điện thoại**.

Tai Nghe

Bạn có thể kết nối bộ tai nghe tương thích hoặc tai nghe tương thích với Đầu Nối AV Nokia (3,5 mm) của điện thoại. Bạn có thể phải chọn chế độ cấp.

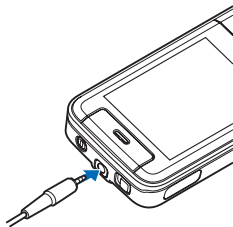
Không kết nối các sản phẩm phát ra tín hiệu vì như vậy có thể làm hỏng điện thoại. Không kết nối bất kỳ nguồn điện năng nào với Đầu Nối AV Nokia.

Khi kết nối bất kỳ thiết bị ngoài hoặc bất kỳ tai nghe nào khác với loại được Nokia phê chuẩn cho riêng kiểu điện thoại này với Đầu Nối AV Nokia, đặc biệt chú ý đến mức âm lượng.



Cảnh báo: Khi quý khách sử dụng tai nghe, khả năng nghe âm thanh bên ngoài của quý khách có thể bị ảnh hưởng. Không sử dụng tai nghe tại nơi tai nghe có thể gây nguy hiểm cho sự an toàn của quý khách.

Để tối ưu hóa chất lượng âm thanh, hãy gắn núm tai đi kèm vào tai nghe.



Để sử dụng bộ tai nghe hoặc tai nghe với bộ điều khiển từ xa tương thích, ví dụ như Thiết Bị Nối Âm Thanh Nokia AD-54, nối bộ phụ kiện này với đầu nối trong điện thoại, sau đó nối bộ tai nghe hoặc tai nghe với thiết bị nối.

Một số bộ tai nghe không có micrô. Để gọi điện thoại, sử dụng bộ tai nghe như vậy với bộ điều khiển từ xa hoặc micrô của điện thoại.

Thiết Bị Nối Âm Thanh AD-54 có các nút điều chỉnh âm lượng đa phương tiện được sử dụng để điều chỉnh âm lượng dành riêng cho phát nhạc hoặc video.

Khi sử dụng một số phụ kiện tai nghe nhất định, ví dụ Thiết Bị Nối Âm Thanh AD-54, để điều chỉnh âm lượng trong khi gọi, sử dụng phím âm lượng trên điện thoại.

Kéo dài tuổi thọ pin

Các tính năng sử dụng kết nối Bluetooth, mạng LAN không dây, và kết nối dữ liệu gói, hoặc cho phép các tính năng như vậy hoạt động ẩn trong khi đang sử dụng các tính năng khác sẽ làm hao pin và giảm thời gian hoạt động của pin.

Để kéo dài thời gian sử dụng điện thoại, hãy tắt kết nối Bluetooth khi không cần đến nó. Đồng thời cài **Kết nối dữ liệu gói** là **Khi cần** để thiết bị chỉ sử dụng kết nối dữ liệu gói nếu bạn khởi động một ứng dụng hoặc thao tác cần đến chức năng này. Xem phần **"Dữ liệu gói"**, trên trang 130.

Để đóng các ứng dụng đang chạy ẩn mà bạn không sử dụng, bấm và giữ , chọn các ứng dụng từ danh sách, và bấm .

Bản đồ

Bấm , và chọn **Bản đồ**. Với một bộ nhận GPS Bluetooth ngoài và **Bản đồ**, bạn có thể xem vị trí hiện thời của bạn trên bản đồ, trình duyệt bản đồ cho các thành phố và quốc gia khác nhau, tìm kiếm địa chỉ và các điểm quan tâm khác nhau, và định tuyến giữa các vị trí.

Bạn cũng có thể mua các dịch vụ bổ sung, như là hướng dẫn thành phố và dịch vụ điều hướng có hướng dẫn bằng giọng nói.

Để biết thêm thông tin về ứng dụng này, hãy xem trên trang web www.nokia-asia.com/N818GB/support hoặc trang web của Nokia tại địa phương bạn.

Download!



Tải về! (dịch vụ mạng) là một cửa hàng cung cấp nội dung di động dành cho thiết bị của bạn. Bạn có thể trình duyệt, tải về, và cài đặt các mục nội dung, ví dụ như các ứng dụng và các tập tin media, từ Internet vào điện thoại.

Bấm , và chọn **Tải về!**.

Các mục nội dung được phân loại trong catalogs và các thư mục do những nhà cung cấp dịch vụ khác nhau cung cấp. Một số mục nội dung có thể bị tính phí, nhưng thông thường bạn có thể xem trước những nội dung này mà không bị tính phí.

Cập nhật phần mềm

Nokia có thể sản xuất các phần mềm cập nhật có thể có những tính năng mới, chức năng nâng cao, hoặc hiệu năng hoạt động được cải tiến. Bạn có thể yêu cầu những phần mềm cập nhật này qua ứng dụng Nokia Software Updater trên máy PC. Để cập nhật phần mềm của thiết bị, bạn cần có ứng dụng Nokia Software Updater và một máy PC tương thích chạy hệ điều hành Microsoft Windows 2000 hoặc XP, truy cập internet bằng thông rộng, và một cáp dữ liệu tương thích để kết nối thiết bị với máy PC.

Để biết thêm thông tin và để tải xuống ứng dụng Nokia Software Updater, hãy truy cập vào trang www.nokia-asia.com/softwareupdate hoặc trang web của Nokia tại địa phương.

Nếu các cập nhật phần mềm qua mạng được hỗ trợ bởi mạng của bạn, bạn cũng có thể yêu cầu cập nhật từ thiết bị. Xem phần “[Trình quản lý thiết bị](#)”, “[Cập nhật phần mềm](#)”, trên trang [76](#).



Mẹo! Để kiểm tra phiên bản phần mềm trong điện thoại, ở chế độ chờ, nhập ***#0000#**.

Nhạc

Trình nghe nhạc

Trình nghe nhạc hỗ trợ các tập tin dạng .aac, .aac+, .eac+, .mp3, .wav, và .wma. **Trình nghe nhạc** không nhất thiết hỗ trợ tất cả các chức năng của một định dạng tập tin hoặc các dạng khác nhau của tập tin.

Bạn cũng có thể sử dụng Máy nghe nhạc để nghe các hồi podcast. Podcasting là phương pháp cung cấp nội dung có âm thanh hoặc video qua internet sử dụng công nghệ RSS hoặc ATOM để phát trên điện thoại di động và máy PC.



Cảnh báo: Nghe nhạc với mức âm lượng vừa phải. Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Không để điện thoại gần tai của quý khách khi đang sử dụng loa vì âm lượng có thể rất lớn.

Để thêm bài hát vào điện thoại, xem phần “[Chuyển nhạc](#)”, trên trang 12.

Để biết thêm thông tin về bảo hộ bản quyền, xem phần “[Quản lý bản quyền kỹ thuật số](#)”, trên trang 96.

Phát một bài hát hoặc một hồi podcast



Mẹo! Để mở lớp máy nghe nhạc của menu đa phương tiện, bấm . Xem phần “[Menu đa phương tiện](#)”, trên trang 5.

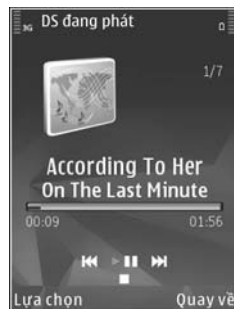
- 1 Bấm , và chọn **Âm nhạc > Nhạc**.
- 2 Chọn **Âm nhạc** hoặc **Podcast**.
- 3 Chọn những danh mục để di chuyển đến bài hát hoặc hồi podcast bạn muốn nghe.
- 4 Để phát tập tin hoặc danh sách các tập tin đã chọn, bấm .

Để tạm ngừng phát, bấm , và để tiếp tục, bấm lại . Để ngừng phát, bấm .

Để tiến nhanh về trước hoặc tua lại, bấm và giữ  hoặc .

Để đến mục kế tiếp, bấm . Để trở về đầu của mục, bấm .

Để chuyển sang mục



trước đó, bấm lại  trong khoảng 2 giây sau khi phát bài hát hoặc podcast.

Để bật hoặc tắt chế độ trộn bài () , chọn **Lựa chọn > Xáo trộn**.

Để lặp lại mục hiện thời () , tắt cả các mục () , hoặc để tắt chức năng lặp lại, chọn **Lựa chọn > Lặp lại**.

Nếu bạn phát các podcast, chế độ trộn bài và lặp lại sẽ tự động tắt.

Để điều chỉnh âm lượng, sử dụng phím âm lượng.

Để sửa đổi âm của nhạc đang phát, chọn **Lựa chọn > Chính tần số**.

Để chỉnh sửa cân bằng và hình ảnh âm thanh nổi hoặc tăng cường âm trầm, chọn **Lựa chọn > Cài đặt âm thanh**.

Để xem hình ảnh mô phỏng trong khi phát nhạc, chọn **Lựa chọn > Hiện thị hiệu ứng**.

Để trở lại chế độ chờ và giữ máy nghe nhạc chạy ẩn, bấm phím kết thúc, hoặc để chuyển sang một ứng dụng mở khác, bấm và giữ .

Menu nhạc

Để chọn thêm nhạc để nghe trong giao diện **DS đang phát**, chọn **Nhạc**.

Menu nhạc sẽ hiển thị nhạc khả dụng trong điện thoại. **Tất cả bài hát** liệt kê tất cả các bài nhạc. Để xem các bài hát theo thứ tự, chọn **Album**, **Nghệ sĩ**, **Thể loại**, hoặc **Tác giả**. Để xem danh sách nhạc, chọn **Danh sách bài hát**.

Để làm mới thư viện sau khi cập nhật điện thoại ở bên ngoài Máy nghe nhạc, chọn **Lựa chọn > Cập nhật**.

Danh sách nhạc

Để xem và quản lý các danh sách nhạc, trong menu nhạc, chọn **Danh sách bài hát**. Các danh sách nhạc sau sẽ tự động hiển thị: **Hầu hết đã phát**, **Đã phát gần đây**, và **Đã thêm gần đây**.

Để xem chi tiết danh sách nhạc, chọn **Lựa chọn > Chi tiết danh sách bài hát**.

Tạo danh sách nhạc

- 1 Chọn **Lựa chọn > Tạo danh sách bài hát**.
- 2 Nhập tên cho danh sách nhạc, và chọn **OK**.
- 3 Chọn **Có** để thêm các bài hát ngay bây giờ hoặc **Không** để thêm các bài hát sau.
- 4 Nếu bạn chọn **Có**, chọn nghệ sĩ để tìm những bài hát bạn muốn bao gồm trong danh sách nhạc.

Bấm  để thêm các mục. Để hiển thị danh sách bài hát theo tên nghệ sĩ, bấm . Để ẩn danh sách bài hát, bấm .

5 Khi bạn đã chọn xong, chọn **Xong**.

Để thêm nhiều bài hát sau đó, khi xem danh sách nhạc, chọn **Lựa chọn > Thêm bài hát**.

Để thêm bài hát, album, nghệ sĩ, thể loại, và nhạc sĩ vào một danh sách nhạc từ những giao diện khác nhau của menu nhạc, chọn một mục và chọn **Lựa chọn > Thêm vào DS bài hát > Đã lưu d. sách bài hát** hoặc **Danh sách bài hát mới**.

Để xóa một bài hát trong danh sách nhạc, chọn **Lựa chọn > Xóa**. Xóa một bài hát sẽ không xóa bài hát này trong điện thoại; bài hát chỉ bị xóa khỏi danh sách nhạc.

Để sắp xếp lại các bài hát trong danh sách nhạc, di chuyển đến bài hát bạn muốn chuyển, và chọn **Lựa chọn > Xếp lại d. sách**. Để giữ bài hát và thả chúng ở vị trí mới, sử dụng phím di chuyển.

Podcast

Menu Podcast sẽ hiển thị những podcast khả dụng trong điện thoại.

Để làm mới bộ sưu tập sau khi cập nhật điện thoại ở bên ngoài Máy nghe nhạc, chọn **Lựa chọn > Cập nhật**.

Các hồi podcast có ba trạng thái: Chưa bao giờ phát, Đã phát một phần, và Đã phát đầy đủ.

Nếu một hồi được phát một phần, hồi này sẽ phát từ vị trí phát cuối cùng trong lần phát kế tiếp.

Nếu một hồi chưa bao giờ được phát hoặc đã phát đầy đủ, hồi này sẽ được phát từ đầu.

Mạng gia đình với máy nghe nhạc

Với cấu trúc UPnP và mạng nội bộ không dây (WLAN), bạn có thể tạo một mạng gia đình gồm các thiết bị tương thích. Mạng gia đình cho phép bạn phát nội dung được lưu trong điện thoại Nokia N81 từ xa, trên một thiết bị tương thích. Bạn cũng có thể sao chép các tập tin từ điện thoại Nokia N81 sang thiết bị tương thích có bật UPnP. Để biết thêm thông tin, xem phần "**Mạng gia đình**" trên trang 77 và phần "**Mạng gia đình với Bộ sưu tập**" trên trang 46.

Phát bài hát hoặc podcast từ xa

- 1 Bấm , và chọn **Âm nhạc > Nghe nhạc**.
- 2 Chọn nhạc hoặc podcast.

- 3 Chọn những danh mục trong các menu sau để di chuyển đến bài hát hoặc hồi podcast bạn muốn nghe.
- 4 Chọn bài hát hoặc podcast bạn muốn nghe, và chọn **Lựa chọn > Phát > Chơi qua mạng chủ**.
- 5 Chọn thiết bị sẽ phát tập tin này.

Sao chép các bài hát hoặc podcast không dây

Để sao chép các tập tin media từ điện thoại sang một thiết bị tương thích khác, chẳng hạn như một máy PC tương thích với UPnP, chọn một tập tin và chọn **Lựa chọn > Chép tới mạng g.đình** hoặc **Dời tới mạng g.đình**. Không cần phải bật Content sharing.

Chuyển nhạc

Bạn có thể chuyển nhạc từ một máy PC tương thích hoặc các thiết bị tương thích khác sử dụng cáp USB tương thích hoặc kết nối Bluetooth. Để biết thêm chi tiết, xem phần “**Kết nối Bluetooth**”, trên trang 70.

Yêu cầu để chuyển nhạc đối với máy PC:

- Hệ điều hành Microsoft Windows XP (hoặc mới hơn)
- Phiên bản Windows Media Player tương thích. Bạn có thể có được thông tin chi tiết hơn về tính

tương thích của Windows Media Player trong mục Nokia N81 trên trang web của Nokia.

- Nokia Nseries PC Suite 1.6 hoặc phiên bản mới hơn

Chuyển nhạc từ máy PC

Bạn có thể sử dụng ba cách khác nhau để chuyển nhạc:

- Để xem điện thoại trên máy PC như một bộ nhớ thứ cấp ngoài nơi bạn có thể chuyển các tập tin dữ liệu, thiết lập kết nối bằng cáp USB tương thích hoặc kết nối Bluetooth. Nếu sử dụng cáp USB, chọn **Truyền dữ liệu** làm chế độ kết nối.
- Để đồng bộ nhạc với Windows Media Player, nối cáp USB tương thích và chọn **D.cụ tr.thông** làm chế độ kết nối.
- Để sử dụng ứng dụng Nokia Music Manager trong Nokia Nseries PC Suite, nối cáp USB tương thích và chọn **PC Suite** làm chế độ kết nối.

Chế độ Bộ lưu trữ thứ cấp và Media player chỉ có thể được sử dụng với những tập tin được lưu trong bộ nhớ thứ cấp của điện thoại.

Để thay đổi chế độ kết nối USB mặc định, bấm , và chọn **Công cụ > Kết nối > USB > Chế độ USB**.

Nếu bạn chuyển nhạc sử dụng chế độ chuyển **Truyền dữ liệu** hoặc **PC Suite**, bạn phải làm mới thư viện trong điện thoại sau khi cập nhật lựa chọn

bài hát trong điện thoại. Để cập nhật thư viện, trong **Menu nhạc**, chọn **Lựa chọn > Cập nhật**.

Cả Windows Media Player và Nokia Music Manager trong Nokia Nseries PC Suite đã được tối ưu hóa để chuyển các tập tin nhạc. Để biết thông tin về việc chuyển nhạc bằng Nokia Music Manager, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng dành cho Nokia Nseries PC Suite.

Chuyển nhạc bằng Windows Media Player

Các chức năng đồng bộ nhạc có thể khác nhau giữa các phiên bản khác nhau của ứng dụng Windows Media Player. Để biết thêm thông tin, xem hướng dẫn và trợ giúp thích hợp của Windows Media Player.

Đồng bộ theo cách thủ công

Sau khi kết nối điện thoại với một máy PC tương thích, Windows Media Player sẽ chọn đồng bộ theo cách thủ công nếu không đủ bộ nhớ trên điện thoại. Với đồng bộ theo cách thủ công, bạn có thể chọn những bài hát và danh sách nhạc bạn muốn chuyển, sao chép, hoặc xóa.

Lần đầu tiên kết nối điện thoại, bạn phải nhập tên được sử dụng làm tên điện thoại của bạn trong Windows Media Player.

Để chuyển các lựa chọn thủ công:

- 1 Sau khi điện thoại được kết nối với Windows Media Player, chọn điện thoại của bạn trong panen điều khiển, nếu có nhiều thiết bị được kết nối.
- 2 Kéo các bài hát hoặc album vào panen danh sách để đồng bộ. Để xóa bài hát hoặc album, chọn một mục trong danh sách, và bấm vào **Remove from list**.
- 3 Kiểm tra xem panen danh sách đã có những tập tin bạn muốn đồng bộ chưa và xem có đủ bộ nhớ trên điện thoại không. Bấm **Start Sync** để bắt đầu đồng bộ.

Đồng bộ tự động

Để thay đổi tùy chọn chuyển mặc định trong Windows Media Player, bấm vào mũi tên phía dưới **Sync**, chọn điện thoại của bạn, và bấm vào **Set up Sync..** Xóa hoặc chọn hộp chọn **Sync this device automatically**.

Nếu bạn chọn hộp chọn **Sync this device automatically** và kết nối điện thoại với máy PC, thư viện nhạc trong điện thoại sẽ tự động cập nhật dựa trên danh sách nhạc bạn đã chọn trong Windows Media Player.

Nếu không có danh sách nhạc nào được chọn, toàn bộ thư viện nhạc của máy PC sẽ được chọn để đồng

bộ. Xin lưu ý rằng thư viện của máy PC có thể chứa nhiều tập tin hơn so với khả năng lưu trữ của điện thoại. Xem mục trợ giúp của Windows Media Player để biết thêm thông tin.

Danh sách nhạc trên điện thoại của bạn sẽ không được đồng bộ với danh sách nhạc của Windows Media Player.

Nokia Music Store

Trong Nokia Music Store (dịch vụ mạng) bạn có thể tìm kiếm, trình duyệt, và mua nhạc để tải về điện thoại. Để mua nhạc, trước tiên bạn cần đăng ký với dịch vụ này.

Để kiểm tra tính khả dụng của Nokia Music Store tại quốc gia của bạn, hãy truy cập vào trang web music.nokia.com.

Để truy cập vào Nokia Music Store, bạn phải có một điểm truy cập internet hợp lệ trên điện thoại. Để biết thêm chi tiết, xem phần “[Điểm truy cập](#)”, trên trang [127](#).

Để mở Nokia Music Store, bấm , và chọn **Âm nhạc > Lưu trữ nhạc**. Trên trang chính, chọn **Help** để xem hướng dẫn cụ thể hơn.



Mẹo! Để tìm thêm nhạc trong các danh mục khác nhau của menu nhạc, chọn **Lựa chọn > Tìm ở Lưu trữ nhạc** trong máy nghe nhạc.

Cài đặt cửa hàng nhạc

Bạn có thể được yêu cầu nhập các thông số cài đặt sau:

Điểm mặc định—Chọn điểm truy cập để sử dụng khi kết nối với cửa hàng nhạc.

Trong cửa hàng nhạc, bạn có thể chỉnh sửa cài đặt bằng cách chọn **Lựa chọn > Cài đặt**.

Bạn cũng có thể truy cập vào Nokia Music Store trang web music.nokia.com từ máy PC tương thích. Trên trang chính, chọn **Help** để xem hướng dẫn cụ thể hơn.

Radio

Bấm , và chọn **Âm nhạc > Radio**.

Khi bạn mở Visual Radio lần đầu tiên, một trình hướng dẫn sẽ giúp bạn lưu các kênh tại địa phương.

Bạn có thể sử dụng ứng dụng như một đài FM bình thường với chức năng chỉnh đài tự động và các kênh đã lưu, hoặc với thông tin trực quan song hành liên quan đến chương trình radio trên màn hình, nếu bạn

chỉnh đến các đài cung cấp dịch vụ Visual Radio. Các dịch vụ Visual Radio sử dụng dữ liệu gói (dịch vụ mạng). Bạn có thể nghe đài FM trong khi sử dụng các ứng dụng khác trên điện thoại.

Bạn có thể nhìn thấy danh sách mới nhất gồm tất cả các kênh cung cấp dịch vụ Visual Radio trên trang web <http://www.visualradio.com>.

Nếu bạn không có điểm truy cập vào dịch vụ Visual Radio, các nhà điều hành và trạm phát radio tại khu vực của bạn có thể không hỗ trợ dịch vụ này.

Để kiểm tra tính khả dụng và mức cước phí cũng như cách thức đăng ký thuê bao dịch vụ, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Bạn có thể gọi hoặc trả lời cuộc gọi đến bình thường khi đang nghe radio. Radio sẽ tắt tiếng khi có cuộc gọi.

Nghe radio

Lưu ý chất lượng phát sóng radio phụ thuộc mức độ phủ sóng của đài phát thanh ở từng khu vực cụ thể.

Đài FM phụ thuộc vào ăng-ten khác với ăng-ten của các thiết bị vô tuyến. Cần phải gắn tai nghe hoặc phụ kiện tương thích với thiết bị để đài FM hoạt động tốt.

Bấm , và chọn **Âm nhạc > Radio**. Để bắt đầu dò kênh, chọn  hoặc , hoặc bấm và giữ các phím media  hoặc . Để thay đổi tần số theo cách thủ công, chọn **Lựa chọn > Dò thủ công**.

Nếu trước đó bạn đã lưu các kênh radio, để đến kênh đã lưu kế tiếp hoặc kênh đã lưu trước đó, chọn  hoặc , hoặc bấm các phím media  hoặc .

Để điều chỉnh âm lượng, bấm các phím âm lượng.

Để nghe radio qua loa, chọn **Lựa chọn > Bật loa**.



Cảnh báo: Nghe nhạc với mức âm lượng vừa phải. Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Không để điện thoại gần tai khi sử dụng loa vì âm lượng loa có thể rất lớn.

Để xem các kênh hiện có dựa trên vị trí, chọn **Lựa chọn > Danh mục đài** (dịch vụ mạng).

Để lưu kênh đã dò vào danh sách, chọn **Lựa chọn > Lưu đài**. Để mở danh sách các kênh đã lưu, chọn **Lựa chọn > Đài**.

Để trở về chế độ chờ và chức năng đài FM vẫn hoạt động ẩn, chọn **Lựa chọn > Phát ở hình nền**.

Xem nội dung trực quan

Để xem nội dung trực quan hiện có của kênh đã dò, chọn  hoặc **Lựa chọn > Bắt đầu dịch vụ visual**. Nếu ID dịch vụ trực quan chưa được lưu, nhập số này vào hoặc chọn **Tải** để tìm trong danh mục kênh (dịch vụ mạng).

Khi kết nối với dịch vụ trực quan được thiết lập, màn hình sẽ hiển thị nội dung trực quan.

Các kênh đã lưu

Để mở danh sách các kênh đã lưu, chọn **Lựa chọn > Đài**.

Để nghe kênh đã lưu, chọn **Lựa chọn > Đài > Nghe**. Để xem nội dung trực quan hiện có của kênh với dịch vụ Visual Radio, chọn **Lựa chọn > Đài > Bắt đầu dịch vụ visual**.

Để thay đổi chi tiết kênh, chọn **Lựa chọn > Đài > Chỉnh sửa**.

Cài đặt

Chọn **Lựa chọn > Cài đặt** và các tùy chọn sau:

Chuông khởi động—Chọn phát hoặc không phát âm báo khi khởi động ứng dụng.

Tự khởi động dịch vụ—Chọn **Có** để dịch vụ Visual Radio tự khởi động khi bạn chọn kênh đã lưu có cung cấp dịch vụ Visual Radio.

Điểm truy cập—Chọn điểm truy cập dùng để kết nối dữ liệu Visual Radio. Bạn không cần phải có điểm truy cập để sử dụng ứng dụng như một đài FM thông thường.

Khu vực hiện tại—Chọn vùng mà bạn đang ở. Cài đặt này chỉ hiển thị khi khởi động ứng dụng, điện thoại không nằm trong phạm vi phủ sóng.

Nokia Podcasting



Với ứng dụng Nokia Podcasting, bạn có thể tìm kiếm, khám phá, đăng ký, và tải podcast xuống từ mạng, sau đó phát, quản lý và chia sẻ các podcast âm thanh và video với điện thoại.

Để mở Nokia Podcasting, bấm , và chọn **Âm nhạc > Tr. Podcast**.

Cài đặt

Trước khi sử dụng Nokia Podcasting, hãy cài kết nối và tải các thông số cài đặt xuống.

Phương thức kết nối bạn nên dùng là mạng LAN không dây (WLAN). Liên hệ với nhà cung cấp dịch

vụ để được thông tin về các điều kiện và cước phí của dịch vụ dữ liệu trước khi sử dụng các kết nối khác. Ví dụ, gói thuê bao dữ liệu có mức cước phí cố định cho kết nối tải xuống có thể cho phép việc truyền dữ liệu số lượng lớn với một mức cước phí hàng tháng.

Để tìm các mạng LAN không dây khả dụng trong phạm vi, bấm  và chọn **Công cụ > Kết nối > Quay k.nối > Mg WLAN h.tại.**

Để tạo một điểm truy cập internet trong một mạng, chọn **Lựa chọn > Xác định đ.truy cập.**

Cài đặt kết nối

Để chỉnh sửa cài đặt kết nối, bấm  và chọn **Âm nhạc > Tr. Podcast > Lựa chọn > Cài đặt > Kết nối.** Xác định các tùy chọn sau:

Điểm truy cập mặc định—Chọn điểm truy cập để xác định kết nối internet.

Tìm địa chỉ URL dịch vụ—Xác định dịch vụ tìm kiếm podcast sẽ được sử dụng trong **Tim.**

Tải các cài đặt

Để chỉnh sửa cài đặt tải xuống, bấm , và chọn **Âm nhạc > Tr. Podcast > Lựa chọn > Cài đặt > Tải xuống.** Xác định các tùy chọn sau:

Lưu vào—Xác định vị trí bạn muốn lưu các podcast. Để sử dụng tối ưu bộ nhớ, bạn nên sử dụng bộ nhớ thứ cấp.

Cập nhật định kỳ—Xác định chu kỳ cập nhật podcast.

Ngày cập nhật tiếp theo—Xác định ngày của lần cập nhật tự động kế tiếp.

T.gian cập nhật kế tiếp—Xác định giờ của lần cập nhật tự động kế tiếp.

Cập nhật tự động sẽ chỉ diễn ra nếu một điểm truy cập mặc định cụ thể được chọn và Nokia Podcasting đang hoạt động. Nếu Nokia Podcasting không hoạt động, chức năng cập nhật tự động sẽ không được kích hoạt.

Giới hạn tải xuống (%)—Xác định kích cỡ bộ nhớ được sử dụng để tải podcast xuống.

Nếu vượt quá giới hạn—Xác định việc phải làm nếu dữ liệu tải xuống vượt quá giới hạn tải xuống.

Việc cài đặt ứng dụng để tự động nhận các podcast có thể đòi hỏi phải chuyển các khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết các thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Để khôi phục các cài đặt mặc định, chọn **Lựa chọn > Phục hồi mặc định** trong giao diện **Cài đặt.**

Tìm

Tìm kiếm giúp bạn tìm podcast bằng từ khóa hoặc tiêu đề.

Phương tiện tìm kiếm sẽ sử dụng dịch vụ tìm kiếm podcast bạn đã cài đặt trong **Tr. Podcast > Lựa chọn > Cài đặt > Kết nối > Tìm địa chỉ URL dịch vụ**.

Để tìm kiếm podcast, bấm , chọn **Âm nhạc > Tr. Podcast > Tìm**, và nhập những từ khóa bạn muốn.



Mẹo! Tìm kiếm sẽ tìm các tiêu đề podcast và từ khóa trong mô tả, không phải các hồi cụ thể. Các chủ đề chung chung, như là bóng đá hoặc hip-hop, thường cho kết quả tốt hơn là một đội hoặc nghệ sĩ cụ thể.

Để đăng ký một hoặc nhiều kênh đã chọn và thêm chúng vào **Podcast**, chọn **Lựa chọn > Đăng ký**. Bạn cũng có thể thêm một podcast vào Podcast bằng cách chọn một podcast.

Để bắt đầu một tìm kiếm mới, chọn **Lựa chọn > Tìm mục mới**.

Để truy cập vào trang web podcast, chọn **Lựa chọn > Mở trang web** (dịch vụ mạng).

Để xem chi tiết của một podcast, chọn **Lựa chọn > Mô tả**.

Để gửi một hoặc nhiều podcast đã chọn đến một thiết bị tương thích khác, chọn **Lựa chọn > Gửi**.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Thư mục

Thư mục sẽ giúp bạn tìm các hồi podcast mới để đăng ký.

Để mở Thư mục, bấm , và chọn **Âm nhạc > Tr. Podcast > Thư mục**.

Nội dung của Thư mục sẽ thay đổi. Chọn thư mục danh bạ bạn muốn để cập nhật (dịch vụ mạng). Khi màu của thư mục này thay đổi, bấm lại phím di chuyển để mở thư mục.

Danh bạ có thể bao gồm các podcast hàng đầu được công chúng bình chọn hoặc các thư mục theo chủ đề.

Để mở chủ đề thư mục bạn muốn, hãy bấm phím di chuyển. Một danh sách các podcast được hiển thị.

Để đăng ký với một podcast, chọn tiêu đề, và bấm phím di chuyển. Sau khi đã đăng ký thuê bao các hồi của một podcast, bạn có thể tải xuống, quản lý, và phát chúng trong Podcast.

Để thêm một danh bạ hoặc thư mục mới, chọn **Lựa chọn > Mới > Thư mục web** hoặc **Thư mục**.

Nhập tiêu đề, URL cho tập tin .opml (Ngôn Ngữ Đánh Dấu Bộ Xử Lý Phân Cấp), và chọn **Xong**.

Để chỉnh sửa thư mục, liên kết web, hoặc danh bạ web đã chọn, chọn **Lựa chọn > Sửa**.

Để nhập tập tin .opml được lưu trên điện thoại, chọn **Lựa chọn > Nhập tập tin OPML**. Chọn vị trí của tập tin, và nhập tập tin.

Để gửi một thư mục danh mục dưới dạng tin nhắn đa phương tiện hoặc qua kết nối Bluetooth, chọn thư mục và chọn **Lựa chọn > Gửi**.

Khi bạn nhận được một tin nhắn với một tập tin .opml được gửi bằng kết nối Bluetooth, mở tập tin ra và lưu vào **Đã nhận** trong **Thư mục**. Mở **Đã nhận** để đăng ký các liên kết bất kỳ để bổ sung vào **Podcast** của bạn.

Tải về

Sau khi đã đăng ký với một podcast, từ **Thư mục**, **Tìm**, hoặc bằng cách nhập một URL, bạn có thể quản lý, tải xuống, phát các hồi trong **Podcast**.

Để xem các podcast bạn đã đăng ký, chọn **Tr. Podcast > Podcast**. Để xem các tiêu đề hồi riêng

(hồi là một tập tin media cụ thể của một podcast), chọn tiêu đề hồi này.

Để bắt đầu tải xuống, chọn tiêu đề hồi. Để tải xuống, hoặc tiếp tục tải xuống các hồi đã chọn hoặc đã đánh dấu, chọn **Lựa chọn > Tải xuống** hoặc **Tiếp tục tải xuống**. Bạn có thể tải xuống nhiều hồi cùng lúc.

Để phát một phần podcast trong khi tải xuống hoặc sau khi tải xuống một phần, chọn **Podcast > Lựa chọn > Phát thử**.

Những podcast đã được tải xuống hoàn toàn sẽ được lưu trong thư mục **Podcast**, nhưng sẽ không được hiển thị cho tới khi thư viện nhạc được làm mới.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Phát và quản lý podcast

Để hiển thị các hồi hiện có từ podcast đã chọn, chọn **Lựa chọn > Mở**. Dưới mỗi hồi, bạn có thể thấy định dạng tập tin, kích cỡ tập tin, và thời gian tải lên.

Khi podcast đã được tải xuống hoàn toàn, để phát toàn bộ hồi này, chọn **Podcast > Lựa chọn > Phát**, hoặc bấm  và chọn **Âm nhạc > Trình nghe nhạc > Podcast**.

Để cập nhật podcast đã chọn, hoặc các podcast đã đánh dấu, cho một những hồi mới, chọn **Lựa chọn > Cập nhật**.

Để ngừng cập nhật podcast đã chọn hoặc các podcast đã đánh dấu, chọn **Lựa chọn > Dừng cập nhật**.

Để thêm một podcast mới bằng cách nhập URL của podcast này, chọn **Lựa chọn > Podcast mới**.

Nếu bạn không có điểm truy cập được xác định hoặc trong khi kết nối dữ liệu gói điện thoại yêu cầu nhập tên thuê bao và mật mã, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Để chỉnh sửa URL của podcast đã chọn, chọn **Lựa chọn > Sửa**.

Để xóa podcast đã tải xuống hoặc các podcast đã được đánh dấu trên điện thoại, chọn **Lựa chọn > Xóa**.

Để gửi podcast đã chọn hoặc các podcast đã đánh dấu tới một thiết bị tương thích khác dưới dạng tập tin .opml qua một tin nhắn đa phương tiện hoặc bằng kết nối Bluetooth, chọn **Lựa chọn > Gửi**.

Để cập nhật, xóa, và gửi nhóm các podcast đã chọn cùng lúc, chọn **Lựa chọn > Đánh dấu/Bỏ đ. dấu** chọn các podcast bạn muốn, và chọn **Lựa chọn** để chọn thao tác bạn muốn.

Để mở trang web podcast (dịch vụ mạng), chọn **Lựa chọn > Mở trang web**.

Một số podcast cung cấp chức năng tương tác với người tạo bằng cách viết nhận xét hoặc bình chọn. Để kết nối vào internet để thực hiện thao tác này, chọn **Lựa chọn > Xem bình luận**.

Trò chơi

Điện thoại Nokia N81 này tương thích với khả năng chơi trò chơi N-Gage™. Với N-Gage, bạn có thể tải xuống và chơi những trò chơi nhiều người chất lượng cao.

Điện thoại của bạn có một trong các ứng dụng sau:

- Khám phá ứng dụng N-Gage—Với ứng dụng xem trước này, bạn có thể xem thông tin về các kinh nghiệm chơi trò chơi N-Gage sắp phát hành, thử các bản demo trò chơi, tải xuống và cài đặt ứng dụng N-Gage đầy đủ khi khả dụng.
- Ứng dụng N-Gage—Ứng dụng gồm đầy đủ các tính năng cho phép bạn chơi trò chơi N-Gage đầy đủ thay thế ứng dụng Discover N-Gage trong menu. Bạn có thể tìm trò chơi mới, thử và mua trò chơi, tìm bạn chơi, đồng thời có thể xem điểm số, sự kiện, trò chuyện và nhiều tính năng khác. Một số chức năng có thể không khả dụng vào lúc cài đặt phần mềm trên điện thoại của bạn, hãy truy cập vào trang web www.n-gage.com để tải xuống các cập nhật phần mềm.

Bấm , và chọn **Games** để bắt đầu sử dụng.

Để chơi trò chơi N-Gage đầy đủ, bạn phải truy cập được vào internet từ điện thoại, qua mạng di động hoặc mạng LAN không dây. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thêm thông tin về các dịch vụ dữ liệu.

Để biết thêm thông tin, hãy truy cập vào trang web www.n-gage.com.

Danh bạ

Bấm  và chọn **Danh bạ**. Trong **Danh bạ** bạn có thể lưu và cập nhật thông tin liên lạc. Bạn có thể thêm một kiểu chuông riêng hoặc một hình ảnh dưới dạng thu nhỏ vào một thẻ liên lạc. Bạn cũng có thể tạo các nhóm liên lạc, nhóm này cho phép bạn gửi tin nhắn văn bản hoặc e-mail tới nhiều người nhận cùng lúc. Bạn có thể thêm các thông tin liên lạc đã nhận được (danh thiếp) vào danh bạ. Bạn chỉ có thể gửi hoặc nhận thông tin về số liên lạc từ các thiết bị tương thích.

Để xem lượng bộ nhớ đã sử dụng cho các số liên lạc, nhóm, và bộ nhớ còn trống trong **Danh bạ**, chọn **Lựa chọn > Thông tin danh bạ**.

Lưu và chỉnh sửa tên và số điện thoại

- 1 Chọn **Lựa chọn > Số liên lạc mới**.
- 2 Điền vào các trường theo ý bạn và chọn **Xong**.

Để chỉnh sửa thẻ liên lạc trong **Danh bạ**, di chuyển đến thẻ liên lạc bạn muốn chỉnh sửa, và chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa**. Bạn cũng có thể tìm số liên lạc bạn muốn bằng cách nhập các chữ cái đầu tiên của

tên vào trường tìm kiếm. Một danh sách các số liên lạc bắt đầu với các chữ cái đầu sẽ hiển thị trên màn hình.



Mẹo! Để tạo thêm và hiệu chỉnh các thẻ liên lạc, bạn cũng có thể sử dụng ứng dụng Nokia Contacts Editor trong Nokia Nseries PC Suite.

Để đính kèm hình ảnh dưới dạng thu nhỏ vào thẻ liên lạc, mở thẻ liên lạc, và chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa > Lựa chọn > Thêm hình thu nhỏ**. Hình ảnh dạng thu nhỏ sẽ được hiển thị khi có người gọi cho bạn.

Để nghe khẩu lệnh tổng hợp được gán cho số liên lạc này, chọn một thẻ liên lạc, và chọn **Lựa chọn > Phát khẩu lệnh**. Xem phần “**Quay số bằng khẩu lệnh**”, trên trang 108.

Để gửi thông tin liên lạc, chọn thẻ bạn muốn gửi, và chọn **Lựa chọn > Gửi danh thiếp > Qua tin nhắn văn bản, Qua tin đ.ph.tiện, Qua e-mail, hoặc Qua Bluetooth**. Xem phần “**Nhắn tin**”, trên trang 26 và “**Gửi dữ liệu sử dụng kết nối Bluetooth**”, trên trang 72.



Mẹo! Để in các thẻ liên lạc trên một máy in tương thích có tính năng Basic Print Profile (BPP) qua kết nối Bluetooth (chẳng hạn như Máy In Di Động Deskjet 450 hoặc HP Photosmart 8150), chọn **Lựa chọn > In**.

Để thêm số liên lạc vào một nhóm, chọn **Lựa chọn > Thêm vào nhóm** (chỉ hiển thị nếu bạn đã tạo một nhóm). Xem phần “**Tạo các nhóm liên lạc**”, trên trang 25.

Để kiểm tra xem một số liên lạc đang thuộc nhóm nào, di chuyển đến số liên lạc này, và chọn **Lựa chọn > Thuộc vào nhóm**.

Để xóa một thẻ liên lạc trong **Danh bạ**, chọn một thẻ, và bấm **C**.

Các số điện thoại và địa chỉ mặc định

Bạn có thể gán các số điện thoại hoặc địa chỉ mặc định vào một thẻ liên lạc. Theo cách này nếu một số liên lạc có nhiều số điện thoại hoặc nhiều địa chỉ, bạn có thể dễ dàng gọi hoặc gửi tin nhắn tới số liên lạc này theo một số điện thoại hoặc một địa chỉ nhất định. Số mặc định cũng được sử dụng trong chức năng quay số bằng khẩu lệnh.

- 1 Trong **Danh bạ**, chọn một số liên lạc.
- 2 Chọn **Lựa chọn > Mặc định**.
- 3 Chọn một mục mặc định mà bạn sẽ thêm số điện thoại hoặc địa chỉ vào, và chọn **Gán**.
- 4 Chọn một số điện thoại hoặc địa chỉ để cài làm giá trị mặc định.

Số điện thoại hoặc địa chỉ mặc định được gạch chân trong thẻ liên lạc.

Sao chép số liên lạc

Để sao chép tên và số điện thoại từ thẻ SIM vào điện thoại, bấm **📞**, và chọn **Danh bạ > Lựa chọn > Danh bạ SIM > Danh mục SIM**, chọn những tên bạn muốn sao chép, và chọn **Lựa chọn > Chép vào Danh bạ**.

Để sao chép các số liên lạc vào thẻ SIM, trong **Danh bạ**, chọn những tên bạn muốn sao chép, và chọn **Lựa chọn > Chép vào t.mục SIM**, hoặc **Lựa chọn > Sao chép > Vào thư mục SIM**. Chỉ những trường thẻ liên lạc được thẻ SIM hỗ trợ mới được sao chép.



Mẹo! Bạn có thể đồng bộ các số liên lạc với máy PC tương thích bằng Nokia Nseries PC Suite.

Thư mục SIM và các dịch vụ SIM khác

Liên hệ với người bán thẻ SIM cho quý khách để biết về sự có sẵn và thông tin về việc sử dụng các dịch vụ thẻ SIM. Đây có thể là nhà cung cấp dịch vụ hoặc người bán hàng khác.

Bấm **Ⓜ**, và chọn **Danh bạ > Lựa chọn > Danh bạ SIM > Thư mục SIM** để xem các tên và các số điện thoại được lưu trong thẻ SIM. Trong thư mục thẻ SIM bạn có thể thêm, chỉnh sửa, hoặc sao chép các số điện thoại vào các số liên lạc, và có thể thực hiện các cuộc gọi.

Để xem danh sách các số điện thoại gọi số ẩn định, chọn **Lựa chọn > Danh bạ SIM > Số gọi ẩn định**. Cài đặt này chỉ hiển thị nếu được thẻ SIM hỗ trợ.

Để hạn chế các cuộc gọi từ điện thoại đến các số điện thoại đã chọn, chọn **Lựa chọn > Bật gọi số ẩn định**. Bạn cần có mã PIN2 để bật hoặc tắt chức năng gọi số ẩn định hoặc để chỉnh sửa số gọi ẩn định. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ nếu bạn không có mã PIN2. Để thêm các số mới vào danh sách các số gọi ẩn định, chọn **Lựa chọn > Số liên lạc SIM mới**. Bạn phải nhập mã PIN2 cho các chức năng này.

Khi bạn sử dụng chức năng **Gọi số ẩn định**, bạn có thể sẽ không thực hiện được các kết nối dữ liệu gói, ngoại trừ việc gửi tin nhắn văn bản qua kết nối dữ liệu gói. Trong trường hợp này, số trung tâm nhắn tin và số điện thoại của người nhận phải có trong danh sách số gọi ẩn định.

Khi chức năng gọi số cố định được kích hoạt, vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách.

Gán nhạc chuông cho các số liên lạc

Để xác định một kiểu chuông cho một số liên lạc hoặc một nhóm liên lạc, hãy thực hiện theo các bước sau:

- 1 Bấm **Ⓜ** để mở thẻ liên lạc hoặc vào danh sách nhóm và chọn một nhóm liên lạc.
- 2 Chọn **Lựa chọn > Nhạc chuông**. Danh sách các kiểu chuông sẽ mở ra.
- 3 Chọn kiểu chuông bạn muốn sử dụng cho số liên lạc riêng hoặc các thành viên của một nhóm được chọn. Bạn cũng có thể sử dụng một video clip làm nhạc chuông.

Khi số liên lạc hoặc thành viên của nhóm đó gọi cho bạn, điện thoại sẽ phát kiểu chuông được chọn (nếu số điện thoại của người gọi được gửi cùng với cuộc gọi và điện thoại của bạn nhận ra số này).

Để xóa kiểu chuông, chọn **Kiểu chuông m.định** trong danh sách kiểu chuông.

Tạo các nhóm liên lạc

- 1 Trong **Danh bạ**, bấm  để mở danh sách nhóm.
- 2 Chọn **Lựa chọn > Nhóm mới**.
- 3 Nhập tên cho nhóm hoặc sử dụng tên mặc định, và chọn **OK**.
- 4 Chọn nhóm, và chọn **Lựa chọn > Thêm thành viên**.
- 5 Di chuyển đến một số liên lạc và bấm  để chọn số liên lạc đó. Để thêm cùng lúc nhiều thành viên, lặp lại thao tác này với tất cả các số liên lạc bạn muốn.
- 6 Chọn **OK** để thêm các số liên lạc vào nhóm.

Để đổi tên nhóm, chọn **Lựa chọn > Đổi tên**, nhập tên mới, và chọn **OK**.

Xóa thành viên khỏi nhóm

- 1 Trong danh sách nhóm, chọn nhóm bạn muốn sửa đổi.
- 2 Di chuyển đến số liên lạc, và chọn **Lựa chọn > Xóa khỏi nhóm**.
- 3 Chọn **Có** để xóa số liên lạc ra khỏi nhóm.

Nhắn tin

Bấm , và chọn **Nhắn tin** (dịch vụ mạng).



Lưu ý quan trọng: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn bằng e-mail có thể chứa phần mềm có ác ý hoặc các thành phần khác gây hại cho thiết bị hoặc máy PC của quý khách.

Chỉ những thiết bị có các chức năng tương thích mới có thể nhận và hiển thị tin nhắn đa phương tiện. Hình thức của tin nhắn có thể thay đổi tùy thuộc vào thiết bị nhận tin nhắn.

Để tạo một tin nhắn mới, chọn **Tin nhắn mới**.

Nhắn tin chứa các thư mục sau:



Hộp thư đến—Chứa các tin nhắn đã nhận, ngoại trừ e-mail và các tin nhắn quảng bá. Các tin e-mail được lưu trong **Hộp thư**.



Thư mục riêng—Để sắp xếp tin nhắn của bạn vào trong các thư mục.



Mẹo! Bạn có thể sử dụng các văn bản trong thư mục mẫu để tránh phải viết lại những tin nhắn thường gửi. Bạn cũng có thể tạo và lưu các mẫu tin nhắn riêng của bạn.



Hộp thư—Kết nối vào hộp thư từ xa của bạn để tải về các tin e-mail mới hoặc xem các tin e-mail đã được tải về từ trước ở chế độ không trực tuyến. Xem phần **"E-mail"**, trên trang 34.



Nháp—Các tin nhắn nháp chưa gửi sẽ được lưu ở đây.



Tin đã gửi—Chứa các tin nhắn mới nhất đã gửi, ngoại trừ các tin nhắn được gửi qua kết nối Bluetooth. Để thay đổi số lượng tin nhắn sẽ được lưu, xem phần **"Khác"**, trên trang 37.



Hộp thư đi—Các tin nhắn đang chờ để gửi được tạm thời lưu trong hộp thư đi, ví dụ, khi điện thoại ở ngoài vùng phủ sóng.



Báo cáo—Bạn có thể yêu cầu mạng gửi báo cáo về những tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện mà bạn đã gửi (dịch vụ mạng).

Để nhập và gửi các yêu cầu dịch vụ (còn gọi là các lệnh USSD) đến nhà cung cấp dịch vụ, ví dụ như những lệnh kích hoạt các dịch vụ mạng, chọn **Lựa chọn > Lệnh dịch vụ** trong giao diện chính của **Nhắn tin**.

Tin quảng bá (dịch vụ mạng) cho phép bạn nhận tin nhắn về nhiều chủ đề khác nhau, ví dụ như thông tin thời tiết hoặc tình trạng giao thông, do nhà cung cấp dịch vụ cung cấp. Để biết về các chủ đề có sẵn và các chủ đề thích hợp, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ. Trong cửa sổ chính của **Nhắn tin**, chọn **Lựa chọn** > **Tin quảng bá**.

Bạn không thể nhận các tin nhắn quảng bá qua mạng UMTS. Kết nối dữ liệu gói có thể ngăn không cho nhận tin nhắn quảng bá.

Viết văn bản

ABC, **abc**, và **Abc** cho biết kiểu nhập ký tự đã chọn. **123** cho biết kiểu nhập số.

Để chuyển giữa chế độ chữ và số, bấm và giữ **#**.

Để chuyển giữa các kiểu chữ khác nhau, bấm **#**.

Để chèn số khi ở chế độ nhập kiểu chữ, bấm và giữ phím số bạn cần.

 sẽ hiển thị khi bạn viết văn bản sử dụng kiểu nhập văn bản truyền thống và  sẽ hiển thị khi sử dụng kiểu nhập văn bản tiên đoán.

Với kiểu nhập văn bản tiên đoán, bạn có thể nhập một chữ bất kỳ chỉ cần một lần bấm phím. Kiểu nhập văn bản tiên đoán dựa trên một từ điển cài sẵn trong điện thoại, bạn có thể thêm từ mới vào từ điển này.

Để bật hoặc tắt kiểu nhập văn bản tiên đoán, bấm nhanh **#** hai lần.

Soạn và gửi tin nhắn

Trước khi bạn có thể soạn tin nhắn đa phương tiện hoặc viết e-mail, bạn phải có thông số cài đặt kết nối phù hợp. Xem phần **“Cài đặt e-mail”** trên trang **30** và phần **“E-mail”** trên trang **34**.

Mạng vô tuyến có thể giới hạn kích thước của tin nhắn MMS. Nếu hình được chèn vào vượt quá giới hạn này, thiết bị có thể giảm kích thước hình xuống nhỏ hơn để có thể gửi qua MMS.

- 1 Chọn **Tin nhắn mới** và chọn một trong các tùy chọn sau:
Tin nhắn văn bản—để gửi tin nhắn văn bản
Tin đa phương tiện—để gửi tin nhắn đa phương tiện (MMS)
Tin nhắn âm thanh—để gửi tin nhắn âm thanh (tin nhắn đa phương tiện có một đoạn âm thanh)
E-mail—để gửi e-mail
- 2 Trong trường **Đến**, bấm  để chọn người hoặc nhóm người nhận trong danh bạ, hoặc nhập số điện thoại hoặc địa chỉ e-mail của người nhận vào. Để thêm dấu chấm phẩy (;) phân cách những người nhận, bấm *****. Bạn cũng có thể

sao chép và dán số điện thoại hoặc địa chỉ trong clipboard.

- 3 Trong trường **Chủ đề**, nhập chủ đề cho một tin nhắn đa phương tiện hoặc e-mail. Để thay đổi các trường bạn nhìn thấy, chọn **Lựa chọn > Trường địa chỉ**.

- 4 Trong trường tin nhắn, viết tin nhắn. Để chèn một mẫu, chọn **Lựa chọn > Chèn** hoặc **Chèn đối tượng > Mẫu**.

- 5 Để thêm một đối tượng media vào tin nhắn đa phương tiện, chọn **Lựa chọn > Chèn đối tượng > Hình, Sound clip, hoặc Video clip**.

- 6 Để chụp một hình hoặc ghi một đoạn ghi âm hoặc video mới cho một tin nhắn đa phương tiện, chọn **Lựa chọn > Chèn mới > Hình, Sound clip, hoặc Video clip**. Để chèn một trang mới vào tin nhắn, chọn **Slide**.

Để xem trước tin nhắn đa phương tiện, chọn **Lựa chọn > Xem thử**.

- 7 Để chèn tập tin đính kèm vào e-mail, chọn **Lựa chọn > Chèn > Hình, Clip âm thanh, Video**



clip, **Lưu ý**, hoặc **T. tin khác** để chèn các loại tập tin khác. Các phần đính kèm với e-mail được chỉ báo bởi biểu tượng .

- 8 Để gửi tin nhắn, chọn **Lựa chọn > Gửi**, hoặc bấm phím thoại.



Lưu ý: Thiết bị của quý khách có thể cho biết là tin nhắn của quý khách đã được gửi đến số trung tâm nhắn tin đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Thiết bị của quý khách có thể không cho biết là tin nhắn đã nhận được tại đích định gửi đến hay chưa. Để biết thêm chi tiết về dịch vụ nhắn tin, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Điện thoại của quý khách hỗ trợ việc gửi tin nhắn bằng văn bản vượt quá giới hạn số ký tự cho một tin nhắn đơn. Các tin nhắn dài hơn được gửi dưới dạng một chuỗi gồm hai hoặc nhiều tin nhắn. Nhà cung cấp dịch vụ có thể căn cứ theo đó để tính phí. Các ký tự có sử dụng dấu trọng âm hoặc các ký hiệu khác, và các ký tự từ một số tùy chọn ngôn ngữ, sẽ chiếm nhiều không gian hơn, làm hạn chế số ký tự mà có thể gửi trong một tin nhắn đơn.

Bạn không thể gửi các video clip được lưu ở dạng .mp4 hoặc có kích cỡ vượt quá giới hạn của mạng vô tuyến trong tin nhắn đa phương tiện.

 **Mẹo!** Bạn có thể kết hợp các hình ảnh, video, âm thanh, và văn bản vào một diễn thuyết và gửi diễn thuyết này trong một tin nhắn đa phương tiện. Bắt đầu tạo một tin nhắn đa phương tiện, và chọn **Lựa chọn > Tạo bài th.trình mới**. Tùy chọn này chỉ được hiển thị nếu **Chế độ soạn MMS** được cài là **Hướng dẫn** hoặc **Chưa dùng**. Xem phần “**Tin nhắn đa phương tiện**”, trên trang 33.

Hộp thư đến— nhận tin nhắn

Trong thư mục **Hộp thư đến**, biểu tượng  cho biết tin nhắn văn bản chưa đọc, biểu tượng  cho biết tin nhắn đa phương tiện chưa đọc, biểu tượng  cho biết tin nhắn âm thanh chưa đọc, và biểu tượng  cho biết đã nhận dữ liệu qua kết nối Bluetooth.

Khi nhận tin nhắn, biểu tượng  và thông báo **1 tin nhắn mới** sẽ được hiển thị khi ở chế độ chờ. Để mở tin nhắn, chọn **Xem**. Để mở tin nhắn trong **Hộp thư đến**, di chuyển đến tin nhắn này, và bấm . Để trả lời một tin nhắn đã nhận, chọn **Lựa chọn > Trả lời**.

Tin nhắn đa phương tiện



Lưu ý quan trọng: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các đối tượng tin nhắn đa phương tiện có thể chứa phần mềm có ác ý hoặc các thành phần khác gây hại cho thiết bị hoặc máy PC của quý khách.

Bạn có thể nhận được một thông báo rằng tin nhắn đa phương tiện đang chờ ở trung tâm nhắn tin đa phương tiện. Để kết nối dữ liệu gói để tải tin nhắn về điện thoại, chọn **Lựa chọn > Tải**.

Khi mở một tin nhắn đa phương tiện () , bạn có thể thấy một hình ảnh và một tin nhắn. Chỉ báo  sẽ hiển thị nếu có âm thanh, hoặc  nếu có video. Để phát âm thanh hoặc video, chọn biểu tượng được hiển thị.

Để xem các đối tượng media có trong tin nhắn đa phương tiện, chọn **Lựa chọn > Đối tượng**.

Nếu tin nhắn có một diễn thuyết đa phương tiện, biểu tượng  sẽ được hiển thị. Để phát diễn thuyết này, chọn biểu tượng được hiển thị.

Dữ liệu và các thông số cài đặt

Điện thoại có thể nhận nhiều loại tin nhắn có chứa dữ liệu, như là danh thiếp, kiểu chuông, logo mạng, mục nhập lịch, và thông báo e-mail. Bạn cũng có thể nhận các thông số cài đặt từ nhà cung cấp dịch vụ hoặc từ bộ phận quản lý thông tin của công ty dưới dạng một tin nhắn cấu hình.

Để lưu dữ liệu trong tin nhắn, chọn **Lựa chọn** và chọn tùy chọn tương ứng.

Tin nhắn dịch vụ Web

Tin nhắn dịch vụ web là những thông báo văn tắt (ví dụ như tiêu đề tin tức) và có thể chứa tin nhắn văn bản hoặc liên kết. Để biết tính khả dụng và thuê bao, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Hộp thư

Cài đặt e-mail



Mẹo! Sử dụng **Settings wizard** để xác định cài đặt của hộp thư. Bấm , và chọn **Công cụ > Các tiện ích > Sett. wizard**.

Để sử dụng e-mail, bạn phải có một điểm truy cập internet (IAP) hợp lệ trong điện thoại và phải xác định chính xác cài đặt e-mail. Xem phần **"Điểm truy cập"**, trên trang 127.

Nếu bạn chọn **Hộp thư** trong màn hình chính của **Nhắn tin** và chưa cài đặt tài khoản e-mail, điện thoại sẽ nhắc bạn thực hiện điều đó. Để bắt đầu tạo cài đặt e-mail bằng hướng dẫn hộp thư, chọn **Bắt đầu**. Xem thêm phần **"E-mail"**, trên trang 34.

Bạn cần phải có tài khoản e-mail riêng. Thực hiện theo các hướng dẫn nhận được từ hộp thư từ xa và từ nhà cung cấp dịch vụ internet (ISP).

Khi bạn tạo một hộp thư mới, tên bạn đặt cho hộp thư sẽ thay thế cho tên **Hộp thư** trong cửa sổ chính của phần **Nhắn tin**. Bạn có thể tạo tối đa sáu hộp thư.

Mở hộp thư

Khi bạn mở hộp thư, điện thoại sẽ hỏi bạn có muốn kết nối với hộp thư không (**Kết nối vào hộp thư?**).

Để kết nối với hộp thư của bạn và tải về các phần tiêu đề e-mail hoặc tin nhắn mới, chọn **Có**. Khi bạn xem tin nhắn trực tuyến, bạn phải kết nối thường trực tới một hộp thư từ xa bằng cách sử dụng một kết nối truyền dữ liệu.

Để xem các tin nhắn e-mail đã tải về trước đó ở trạng thái không trực tuyến, chọn **Không**.

Để tạo một tin nhắn e-mail mới, chọn **Tin nhắn mới** > **E-mail** trong giao diện chính của nhắn tin hoặc chọn **Lựa chọn** > **Soạn tin nhắn** > **E-mail** trong hộp thư. Xem phần “**Soạn và gửi tin nhắn**”, trên trang 27.

Tải tin nhắn e-mail

Nếu bạn đang ở trạng thái không trực tuyến, chọn **Lựa chọn** > **Kết nối** để bắt đầu kết nối với hộp thư từ xa.

Chọn **Lựa chọn** > **Tải e-mail** và chọn một trong các tùy chọn. Để ngắt kết nối, chọn **Lựa chọn** > **Ngắt kết nối**. Để mở một tin e-mail, bấm phím di chuyển .

- 1 Khi bạn đang kết nối vào hộp thư từ xa, chọn **Lựa chọn** > **Tải e-mail** và chọn một trong các tùy chọn sau:
Mới—để tải về tất cả các tin nhắn mới
Đã chọn—để chỉ tải về những tin nhắn đã được đánh dấu
Tất cả—để tải về tất cả các tin nhắn từ hộp thư
 Để ngừng việc tải tin nhắn về, chọn **Hủy**.

- 2 Nếu bạn muốn ngắt kết nối và xem các tin e-mail ở trạng thái không trực tuyến, chọn **Lựa chọn** > **Ngắt kết nối**.

- 3 Để mở một tin e-mail, bấm . Nếu tin nhắn e-mail chưa được tải về và bạn chưa kết nối vào mạng, bạn sẽ được hỏi xem bạn có muốn tải tin nhắn này về từ hộp thư không.

Để xem các tập tin đính kèm e-mail, mở tin nhắn ra, và chọn trường đính kèm được chỉ báo bởi biểu tượng . Nếu chỉ báo đính kèm bị mờ, có nghĩa là nội dung đó chưa được tải về điện thoại; chọn **Lựa chọn** > **Tải**.

Tự động tải tin nhắn e-mail

Để tự động tải tin nhắn về, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt e-mail** > **Tự tải về**. Để biết thêm thông tin, xem phần “**Tự tải về**”, trên trang 36.

Việc cài đặt điện thoại để tự động tải e-mail về có thể đòi hỏi phải chuyển các khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết các thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Xóa các tin nhắn e-mail

Để xóa nội dung của e-mail khỏi điện thoại nhưng vẫn giữ lại nội dung đó trên hộp thư từ xa, chọn **Lựa chọn > Xóa**. Trong trường **Xóa tin khỏi:**, chọn **Chỉ riêng máy**.

Điện thoại sẽ sao lại tiêu đề e-mail trong hộp thư từ xa. Mặc dù bạn đã xóa nội dung tin nhắn, tiêu đề e-mail vẫn còn lưu trong điện thoại. Nếu bạn muốn xóa cả tiêu đề, bạn phải xóa tin nhắn e-mail từ hộp thư từ xa, sau đó kết nối điện thoại với hộp thư từ xa lại để cập nhật tình trạng.

Để xóa e-mail cả trên điện thoại lẫn trên hộp thư từ xa, chọn **Lựa chọn > Xóa**. Trong trường **Xóa tin khỏi:**, chọn **ĐT và máy chủ**.

Để hủy thao tác xóa e-mail trên server, di chuyển đến e-mail đã bị đánh dấu xóa khi đang ở phiên kết nối kế tiếp (☎), và chọn **Lựa chọn > Khôi phục**.

Ngắt kết nối khỏi hộp thư

Khi bạn đang ở trạng thái trực tuyến, để ngắt kết nối dữ liệu đến hộp thư từ xa, chọn **Lựa chọn > Ngắt kết nối**.

Nghe tin nhắn

Bạn có thể nghe âm thanh, thư, tin nhắn đa phương tiện, và tin nhắn văn bản trong **Hộp thư đến**.

Để nghe một tin nhắn, hãy chọn tin nhắn này và chọn **Lựa chọn > Nghe**.

Xem tin nhắn trên thẻ SIM

Trước khi bạn có thể xem các tin nhắn trong thẻ SIM, bạn cần phải sao chép các tin nhắn này vào một thư mục trong điện thoại.

- 1 Trong cửa sổ chính của phần **Nhắn tin**, chọn **Lựa chọn > Tin nhắn SIM**.
- 2 Chọn **Lựa chọn > Chọn/Hủy dấu > Chọn** hoặc **Chọn tất cả** để đánh dấu tin nhắn.
- 3 Chọn **Lựa chọn > Sao chép**. Một danh sách các thư mục sẽ được mở ra.
- 4 Để bắt đầu sao chép, chọn một thư mục và chọn **OK**. Để xem các tin, mở thư mục này.

Cài đặt nhắn tin

Điền vào tất cả các trường được đánh dấu bằng dòng chữ **Phải xác định**, hoặc có dấu hoa thị màu đỏ. Thực hiện theo các hướng dẫn được nhà cung cấp dịch vụ cung cấp. Bạn cũng có thể nhận cài đặt từ nhà cung cấp dịch vụ dưới dạng một tin nhắn cấu hình.

Một số hoặc tất cả các trung tâm nhắn tin hoặc điểm truy cập có thể được cài sẵn cho điện thoại của bạn bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn không thể thay đổi, tạo mới, chỉnh sửa, hay xóa chúng.

Tin nhắn văn bản

Bấm , và chọn **Nhắn tin** > **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Tin nhắn văn bản** và chọn một trong những tùy chọn sau đây:

Trung tâm nhắn tin—Xem danh sách tất cả các trung tâm nhắn tin văn bản mà bạn xác định.

Mã hóa ký tự—Để sử dụng chuyển đổi ký tự sang một hệ thống mã hóa khác, nếu có, chọn **Hỗ trợ một phần**.

TT nh.tin đang dùng—Chọn trung tâm nhắn tin sẽ được sử dụng để gửi tin nhắn văn bản.

Nhận báo cáo—Để yêu cầu mạng gửi báo cáo gửi cho tin nhắn của bạn (dịch vụ mạng).

Thời hạn lưu tin—Chọn thời gian mà sau đó trung tâm nhắn tin sẽ gửi lại tin nhắn nếu lần gửi đầu tiên không thành (dịch vụ mạng). Nếu tin nhắn không thể gửi được trong thời hạn hiệu lực, tin nhắn này sẽ bị xóa khỏi trung tâm nhắn tin.

Gửi tin dạng—Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết trung tâm nhắn tin có thể chuyển đổi tin nhắn văn bản sang các dạng tin khác không.

Kết nối ưu tiên—Chọn kết nối sẽ được sử dụng.

Qua cùng trung tâm—Chọn trả lời tin nhắn sử dụng cùng hoặc không cùng số trung tâm nhắn tin văn bản (dịch vụ mạng).

Tin nhắn đa phương tiện

Bấm , và chọn **Nhắn tin** > **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Tin đa phương tiện** và chọn một trong những tùy chọn sau đây:

Kích cỡ hình—Xác định kích thước hình ảnh trong tin nhắn đa phương tiện.

Chế độ soạn MMS—Nếu bạn chọn **Hướng dẫn**, điện thoại sẽ nhắc bạn nếu có tin nhắn được gửi đi nhưng có thể không được thiết bị nhận hỗ trợ. Nếu bạn chọn **Bị hạn chế**, điện thoại sẽ không cho

bạn gửi tin nhắn không được hỗ trợ. Để bao gồm nội dung trong các tin nhắn mà không có thông báo, chọn **Chưa dùng**.

Đ.truy cập đang dùng—Chọn điểm truy cập sẽ được sử dụng làm kết nối ưu tiên.

Tải tin đa phg tiện—Chọn cách bạn muốn nhận tin nhắn. Để tự động nhận tin nhắn khi ở trong mạng di động chủ, chọn **T.động trg mg chủ**. Khi ở bên ngoài mạng di động chủ, bạn sẽ nhận thông báo có tin nhắn để tải về từ trung tâm tin nhắn đa phương tiện.

Khi bạn ở ngoài mạng di động chủ, cước phí cho việc gửi và nhận các tin nhắn đa phương tiện có thể cao hơn.

Nếu bạn chọn **Tải tin đa phg tiện > Luôn tự động**, điện thoại sẽ tự động tạo kết nối dữ liệu gói để tải tin nhắn về cả khi ở trong và ngoài mạng di động chủ.

Cho phép tin n.danh—Chọn từ chối hoặc chấp nhận các tin nhắn từ một người gửi nặc danh.

Nhận tin quảng cáo—Xác định việc bạn muốn nhận hoặc không nhận các tin nhắn quảng cáo đa phương tiện.

Nhận báo cáo—Chọn hiển thị hoặc không hiển thị tình trạng các tin đã gửi trong nhật ký (dịch vụ mạng).

Từ chối gửi báo cáo—Chọn từ chối hoặc cho phép điện thoại gửi báo cáo đã nhận tin nhắn.

Tính hiệu lực của tin—Chọn thời gian mà sau đó trung tâm nhắn tin sẽ gửi lại tin nhắn nếu lần gửi đầu tiên không thành (dịch vụ mạng). Nếu tin nhắn không thể gửi được trong thời hạn hiệu lực, tin nhắn này sẽ bị xóa khỏi trung tâm nhắn tin.

E-mail

Bấm , và chọn **Nhắn tin > Lựa chọn > Cài đặt > E-mail**.

Để chọn hộp thư bạn muốn sử dụng để gửi e-mail, chọn **Hộp thư đang dùng** và chọn một hộp thư.

Để xóa một hộp thư và các tin nhắn trong hộp thư này khỏi điện thoại, di chuyển đến hộp thư bạn muốn xóa, và bấm .

Để tạo một hộp thư mới, chọn **Lựa chọn > Hộp thư mới**.

Chọn **Hộp thư** và chọn một hộp thư để thay đổi các thông số cài đặt sau: **Cài đặt kết nối**, **Cài đặt thuê bao**, **Cài đặt tải**, và **Tự tải về**.

Cài đặt kết nối

Để chỉnh sửa cài đặt cho e-mail bạn nhận được, chọn **E-mail đến** và chọn các tùy chọn sau:

Tên người dùng—Nhập tên thuê bao của bạn do nhà cung cấp dịch vụ của bạn cấp.

Mật khẩu—Nhập mật mã của bạn. Nếu bạn để trống trường này, bạn sẽ được nhắc nhập mật mã khi bạn tìm cách kết nối với hộp thư từ xa.

M.chủ thư đến—Nhập địa chỉ IP hoặc tên server nhận e-mail của bạn.

Đ.truy cập đang dùng—Chọn một điểm truy cập internet (IAP). Xem phần “[Điểm truy cập](#)”, trên trang [127](#).

Tên hộp thư—Đặt tên cho hộp thư.

Loại hộp thư—Xác định giao thức e-mail mà nhà cung cấp dịch vụ hộp thư từ xa khuyến nghị bạn sử dụng. Các tùy chọn là **POP3** và **IMAP4**. Cài đặt này không thể thay đổi.

Bảo mật (cổng)—Chọn tùy chọn bảo mật được sử dụng để giữ bảo mật cho kết nối đến hộp thư từ xa.

Cổng—Xác định cổng cho kết nối.

Đ.nhập bảo mật APOP (chỉ cho POP3)—Sử dụng giao thức POP3 để mã hóa việc gửi mật mã tới server e-mail từ xa trong khi kết nối với hộp thư.

Để chỉnh sửa cài đặt cho e-mail bạn gửi, chọn **E-mail đi** và chọn các tùy chọn sau:

Địa chỉ e-mail riêng—Nhập địa chỉ e-mail mà nhà cung cấp dịch vụ cấp cho bạn.

M.chủ thư đi—Nhập địa chỉ IP hoặc tên máy chủ của server gửi e-mail. Bạn có thể chỉ sử dụng được server gửi thư của nhà cung cấp dịch vụ. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thêm thông tin.

Cài đặt cho **Tên người dùng**, **Mật khẩu**, **Đ.truy cập đang dùng**, **Bảo mật (cổng)**, và **Cổng** tương tự như các cài đặt trong **E-mail đến**.

Cài đặt thuê bao

Tên riêng—Nhập tên của bạn. Tên của bạn sẽ được hiển thị trên điện thoại của người nhận thay thế cho địa chỉ e-mail của bạn trong trường hợp điện thoại người nhận hỗ trợ chức năng này.

Gửi tin nhắn—Xác định cách gửi e-mail từ điện thoại. Chọn **Tức thì** để máy kết nối vào hộp thư khi bạn chọn **Gửi tin nhắn**. Nếu bạn chọn **Lần kết nối sau**, e-mail sẽ được gửi khi đang kết nối với hộp thư từ xa.

Tự gửi lại bản sao—Chọn gửi hoặc không gửi bản sao e-mail đến hộp thư riêng của bạn.

Kèm chữ ký—Chọn đính kèm hoặc không đính kèm chữ ký vào các tin e-mail.

Âm báo e-mail mới—Chọn nhận hoặc không nhận thông báo có e-mail mới (âm báo, ghi chú, và một chỉ báo thư) khi nhận được thư mới.

Cài đặt tài

E-mail để tải—Xác định những phần e-mail sẽ nhận: **Chỉ tiêu đề**, **Giới hạn kích cỡ** (POP3), hoặc **Tin & đính kèm** (POP3).

Số lượng tải về—Xác định số tin e-mail mới sẽ được nhận về hộp thư.

Đường dẫn thư mục IMAP4 (chỉ IMAP4)—Xác định đường dẫn thư mục sẽ được đăng ký.

Các thư mục thuê bao (chỉ IMAP4)—Đăng ký các thư mục khác trong hộp thư từ xa và nhận nội dung từ các thư mục này.

Tự tải về

Thông báo e-mail—Để tự động tải các tiêu đề về điện thoại khi nhận được e-mail mới trong hộp thư từ xa, chọn **Nhận & tự cập nhật** hoặc **Chỉ ở mạng chủ**.

Tải e-mail—Để tự động tải tiêu đề của các tin e-mail mới từ hộp thư từ xa tại những thời điểm xác

định, chọn **Đã bật** hoặc **Chỉ ở mạng chủ**. Xác định thời điểm và chu kỳ tự động tải tin nhắn về.

Thông báo e-mail và **Tải e-mail** không thể kích hoạt cùng lúc.

Việc cài đặt điện thoại để tự động tải e-mail về có thể đòi hỏi phải chuyển khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết các thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Tin nhắn dịch vụ Web

Bấm , và chọn **Nhắn tin** > **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Tin nhắn dịch vụ**. Chọn nhận hoặc không nhận tin nhắn dịch vụ. Nếu bạn muốn điện thoại tự động kích hoạt trình duyệt và bắt đầu kết nối mạng để tải nội dung khi nhận tin nhắn dịch vụ, chọn **Tải tin nhắn** > **Tự động**.

Tin nhắn quảng bá

Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết các chú đề hiện có và mã số chủ đề liên quan. Bấm , và chọn **Nhắn tin** > **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Tin quảng bá** và chọn các tùy chọn sau:

Tiếp nhận—Chọn nhận hoặc không nhận tin nhắn quảng bá.

Ngôn ngữ—Chọn ngôn ngữ để nhận các tin nhắn:
Tất cả, **Đã chọn**, hoặc **Mục khác**.

Xác định chủ đề—Chọn để điện thoại tự động hoặc không tự động tìm kiếm các mã số chủ đề mới, và lưu những mã số mới không có tên vào danh sách chủ đề.

Khác

Bấm , và chọn **Nhắn tin** > **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Khác** và chọn các tùy chọn sau:

Lưu tin đã gửi—Chọn lưu hoặc không lưu bản sao của các tin nhắn văn bản, tin nhắn đa phương tiện, hoặc e-mail mà bạn đã gửi vào thư mục **Tin đã gửi**.

Số tin lưu—Xác định số lượng tin nhắn đã gửi sẽ được lưu vào thư mục **Tin đã gửi** tại một thời điểm. Khi đã đạt giới hạn đó, tin nhắn cũ nhất sẽ bị xóa.

Bộ nhớ đang dùng—Chọn loại bộ nhớ để lưu các tin nhắn của bạn: **Bộ nhớ máy** hoặc **Bộ nhớ thứ cấp**.

Bộ sưu tập

Để lưu và sắp xếp các hình ảnh, video clip, đoạn âm thanh, danh sách nhạc, và các liên kết trực tuyến, hoặc chia sẻ các tập tin của bạn với những thiết bị tương thích với UPnP khác qua mạng LAN không dây, bấm , và chọn **Bộ sưu tập**.



Mẹo! Để mở lớp hình của menu đa phương tiện, bấm . Xem phần “Menu đa phương tiện”, trên trang 5.

Xem và trình duyệt tập tin

Chọn **H.ảnh & video** , **Bản nhạc** , **Lifeblog** , **Clip âm thanh** , **Liên kết luồng** , **Trình bày** , hoặc **Tất cả tập tin** , và bấm  để mở nó. Nội dung trong thư mục **H.ảnh & video** sẽ được hiển thị ở chế độ phong cảnh.

Bạn có thể trình duyệt và mở các thư mục; đánh dấu chọn, sao chép và chuyển các mục vào thư mục. Bạn cũng có thể tạo album; đánh dấu, sao chép và thêm các mục vào album.

Để mở một tập tin, bấm . Các video clip, tập tin .ram, và các liên kết trực tuyến sẽ được mở và phát trong **RealPlayer**, nhạc và các đoạn âm thanh trong **Nghe nhạc**. Xem phần “RealPlayer”,

trên trang 87, và phần “Trình nghe nhạc”, trên trang 9.

Để tải về hình ảnh hoặc các video, trong thư mục **H.ảnh & video**, chọn biểu tượng tải về. Trình duyệt sẽ mở ra, và bạn có thể chọn một chỉ mục bạn muốn dùng để tải các mục xuống.

Hình ảnh và các video clip

Ảnh chụp và các video clip được quay bằng camera sẽ được lưu trong thư mục **H.ảnh & video** trong **Bộ sưu tập**. Bạn cũng có thể nhận được hình ảnh và đoạn phim dưới dạng tin nhắn đa phương tiện, dạng đính kèm e-mail, hoặc qua kết nối Bluetooth. Để có thể xem hình ảnh hoặc video clip nhận được trong **Bộ sưu tập** hoặc trong Real player, trước tiên bạn phải lưu lại hình hoặc video clip này.

Chọn **Bộ sưu tập** > **H.ảnh & video**. Hình ảnh và video clip sẽ ở trong một vòng tròn và được sắp xếp theo ngày tháng. Số lượng tập tin sẽ được hiển thị.

Khi hình được mở ra, để phóng to hình ảnh, bấm các phím trò chơi cạnh màn hình. Tỉ lệ sẽ không được lưu cố định.

Để xoay hình đã chọn sang trái hoặc sang phải, chọn **Lựa chọn > Xoay > Trái** hoặc **Phải**.

Để chỉnh sửa video clip hoặc hình, chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa**. Chương trình chỉnh sửa hình ảnh hoặc video sẽ mở ra. Xem phần “**Chỉnh sửa video clip**”, trên trang 42. Xem phần “**Chỉnh sửa hình ảnh**”, trên trang 41.

Để tạo các video clip tùy chỉnh, chọn một video clip trong bộ sưu tập, và chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa**. Xem phần “**Chỉnh sửa video clip**”, trên trang 42.

Để in hình ảnh trên một máy in tương thích, hoặc để lưu hình ảnh để in, chọn **Lựa chọn > In**. Xem phần “**In hình ảnh**”, trên trang 44. Bạn cũng có thể thêm hình ảnh cho lần in sau vào Thùng In trong **Bộ sưu tập**. Xem phần “**Thùng In**”, trên trang 40.

Để thêm một hình ảnh hoặc video clip vào album trong bộ sưu tập, chọn **Lựa chọn > Album > Thêm vào album**.

Để sử dụng ảnh làm hình nền, chọn ảnh và chọn **Lựa chọn > Sử dụng hình ảnh > Cài làm hình nền**.

Để xóa hình ảnh hoặc video clip, từ thanh công cụ hoạt động, chọn **Xóa**. Xem phần “**Thanh công cụ hoạt động**”, trên trang 39.

Để chuyển từ **Bộ sưu tập** sang camera, bấm phím chụp.

Thanh công cụ hoạt động

Trong thư mục **H.ảnh & video**, bạn có thể sử dụng thanh công cụ hoạt động như một phím tắt để chọn các tác vụ khác nhau. Thanh công cụ hoạt động chỉ khả dụng khi bạn đã chọn một hình ảnh hoặc một video clip.

Trên thanh công cụ hoạt động, di chuyển lên hoặc xuống tới các mục khác nhau và chọn bằng cách bấm phím di chuyển. Các tùy chọn khả dụng khác nhau, tùy thuộc vào giao diện hiện tại và việc bạn đã chọn một hình ảnh hoặc video clip hay chưa. Bạn cũng có thể xác định thanh công cụ hoạt động luôn hiển thị trên màn hình hoặc sẽ được kích hoạt bằng cách bấm phím.

Nếu muốn thanh công cụ hiển thị trên màn hình, chọn **Lựa chọn > Hiện thị biểu tượng**.

Nếu muốn thanh công cụ hoạt động chỉ hiển thị khi bạn cần đến nó, chọn **Lựa chọn > Ẩu biểu tượng**. Để kích hoạt thanh công cụ hoạt động, bấm .

Chọn một trong số các tùy chọn sau:

-  để phát video clip đã chọn
-  để gửi hình ảnh hoặc video clip đã chọn
-  /  để thêm hoặc xóa một hình ảnh trong Thùng In. Xem phần “[Thùng In](#)”, trên trang [40](#).
-  để xem hình ảnh trong Thùng In
-  để bắt đầu một trình chiếu hình ảnh của bạn
-  để xóa hình ảnh hoặc video clip đã chọn
-  để in hình ảnh đã xem

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau, tùy thuộc vào giao diện đang được xem.

Thùng In

Bạn có thể thêm hình ảnh vào Thùng In và in chúng sau với một máy in tương thích hoặc tại một điểm dịch vụ in nếu có. Xem phần “[In hình ảnh](#)”, trên trang [44](#). Hình ảnh đã thêm vào được chỉ báo bằng  trong thư mục **H.ảnh & video** và album.

Để thêm hình ảnh cho lần in sau, chọn hình ảnh và chọn **Thêm vào giỏ In** từ thanh công cụ hoạt động.

Để xem hình ảnh trong Thùng In, chọn **Xem giỏ In** trên thanh công cụ hoạt động, hoặc chọn  trong

thư mục **H.ảnh & video** (chỉ khả dụng khi bạn đã thêm hình ảnh vào Thùng In).

Để xóa hình ảnh trong Thùng In, chọn hình ảnh trong thư mục **H.ảnh & video** hoặc trong album, và chọn **Loại khỏi giỏ In** từ thanh công cụ hoạt động.

Album

Với album, bạn có thể quản lý hình ảnh và các video clip một cách thuận tiện. Để xem danh sách album, chọn **H.ảnh & video** > **Lựa chọn** > **Album** > **Xem album**.

Để thêm hình hoặc một đoạn phim vào album trong bộ sưu tập, di chuyển đến một hình hoặc đoạn phim và chọn **Lựa chọn** > **Album** > **Thêm vào album**. Một danh sách các album sẽ mở ra. Chọn album bạn muốn thêm hình ảnh hoặc video clip vào. Bạn cũng có thể tạo một album mới.

Để xóa một tập tin trong album, bấm . Tập tin đó sẽ vẫn còn trong thư mục **H.ảnh & video** trong **Bộ sưu tập**.

Để tạo một album mới, trong giao diện danh sách các album, chọn **Lựa chọn** > **Album mới**.

Chỉnh sửa hình ảnh

Để chỉnh sửa hình ảnh sau khi chụp xong, hoặc các hình ảnh đã được lưu trong **Bộ sưu tập**, chọn **Lựa chọn** > **Chỉnh sửa**.

Chọn **Lựa chọn** > **Áp dụng hiệu ứng** để mở bảng các tùy chọn chỉnh sửa khác nhau được chỉ báo bởi những biểu tượng nhỏ mà bạn có thể chọn. Bạn có thể cắt và xoay hình; điều chỉnh độ sáng, màu sắc, độ tương phản, độ phân giải; thêm hiệu ứng, văn bản, hình nghệ thuật, hoặc khung cho hình chụp.

Cắt hình

Để cắt ảnh, chọn **Lựa chọn** > **Áp dụng hiệu ứng** > **Cắt xén**. Để cắt kích thước hình theo cách thủ công, chọn **Bằng tay**, hoặc chọn một tỷ lệ co từ danh sách. Nếu bạn chọn **Bằng tay**, dấu thập sẽ hiển thị ở góc trái phía trên của hình. Sử dụng phím di chuyển để chọn vùng để cắt, và chọn **Đặt**. Một dấu thập khác sẽ hiển thị ở góc dưới bên phải. Chọn lại vùng sẽ được cắt. Để hiệu chỉnh vùng được chọn lúc đầu, chọn **Quay về**. Các vùng được chọn sẽ tạo thành hình chữ nhật, là dạng hình sẽ được cắt.

Nếu bạn chọn một tỷ lệ co định sẵn, chọn góc trái phía trên của vùng sẽ được cắt. Để chỉnh lại kích thước của vùng đã chọn, sử dụng phím di chuyển. Để cố định vùng đã chọn, bấm . Để di chuyển

vùng này trong hình, sử dụng phím di chuyển. Để chọn vùng sẽ được cắt, bấm .

Giảm hiện tượng mắt đỏ

Để giảm hiện tượng mắt đỏ trong một hình, chọn **Lựa chọn** > **Áp dụng hiệu ứng** > **Giảm mắt đỏ**. Di chuyển dấu thập vào mắt, và bấm . Một vòng tròn sẽ hiển thị trên màn hình. Để chỉnh lại kích thước của vòng tròn cho vừa khít với mắt, sử dụng phím di chuyển. Để giảm hiện tượng mắt đỏ, bấm .

Các phím tắt hữu dụng

Các phím tắt trong chế độ chỉnh sửa hình ảnh:

- Để xem ảnh ở chế độ vừa màn hình, bấm *****. Để trở lại xem bình thường, nhấn ***** lần nữa.
- Để xoay hình theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ, bấm **3** hoặc **1**.
- Để phóng to hoặc thu nhỏ hình, bấm **5** hoặc **0**.
- Để di chuyển hình đã được phóng to hoặc thu nhỏ, di chuyển lên, xuống, sang trái, hoặc phải.

Chỉnh sửa video clip

Để chỉnh sửa các video clip trong **Bộ sưu tập** và tạo các video clip tùy chỉnh, di chuyển đến một video clip, và chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa > Kết hợp, Thay đổi âm thanh, Thêm chữ**, hoặc **Cắt**. Xem phần "**Bộ sưu tập**", trên trang 38.

Chương trình biên tập video hỗ trợ tập tin video dạng .3gp và .mp4, và tập tin âm thanh dạng .aac, .amr, .mp3 và .wav. Trình này không nhất thiết hỗ trợ tất cả các chức năng của một định dạng tập tin hoặc các dạng khác nhau của tập tin.

Các video clip tùy chỉnh sẽ tự động được lưu trong **H.ảnh & video** trong **Bộ sưu tập**. Các clip này sẽ được lưu trong bộ nhớ thứ cấp.

Thêm hình ảnh, video, âm thanh, và văn bản

Bạn có thể thêm hình ảnh, video clip, và văn bản vào một video clip được chọn trong **Bộ sưu tập** để tạo các video clip tùy chỉnh.

Để kết hợp một hình ảnh hoặc một video clip với một video clip đã chọn, trong thư mục **H.ảnh & video**, chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa > Kết hợp > Hình ảnh** hoặc **Đoạn video**. Chọn tập tin bạn muốn.

Để thêm đoạn âm thanh mới và thay đoạn âm thanh gốc trong video clip, chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa > Thay đổi âm thanh** và chọn đoạn âm thanh.

Để thêm văn bản vào đoạn đầu và đoạn cuối của video clip, chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa > Thêm chữ**, nhập văn bản bạn muốn thêm vào, và chọn **OK**. Sau đó chọn vị trí bạn muốn thêm văn bản vào: **Phần đầu** hoặc **Phần cuối**.

Cắt video clip

Bạn có thể cắt cảnh video clip, và đánh dấu điểm đầu và điểm cuối để loại các phần ra khỏi video clip. Trong thư mục **H.ảnh & video**, chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa > Cắt**.

Để phát từ đầu một video clip đã chọn, chọn **Lựa chọn > Phát**.

Để chọn các phần trong video clip cho video clip tùy chỉnh, và xác định điểm đầu và điểm cuối của các phần này, di chuyển đến điểm bạn muốn trong video và chọn **Lựa chọn > Đ. dấu bắt đầu** hoặc **Đ. dấu kết thúc**. Để chỉnh sửa điểm đầu và điểm cuối của phần đã chọn, di chuyển đến phần đánh dấu bạn cần và bấm phím di chuyển. Bạn có thể chuyển phần đánh dấu đã chọn về phía trước hoặc ngược trở lại trên thanh thời gian.

Để xóa tất cả các phần đánh dấu, chọn **Lựa chọn > Loại bỏ > Mọi đánh dấu**.

Để xem trước video clip, chọn **Lựa chọn > Phát đoạn đánh dấu**. Để chuyển đến một thanh thời gian, di chuyển sang trái hoặc phải.

Để ngừng phát video clip, chọn **Tạm dừng**. Để tiếp tục phát video clip, chọn **Lựa chọn > Phát**. Để trở lại giao diện cắt video, chọn **Quay về**.

Để lưu các thay đổi và trở lại **Bộ sưu tập**, chọn **Xong**.

Chỉnh sửa video clip để gửi

Để gửi một video clip, chọn **Lựa chọn > Gửi > Qua tin đ.ph.tiện, Qua e-mail, Qua Bluetooth**, hoặc **Tải lên web**. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng của bạn để biết dung lượng tối đa của tin nhắn đa phương tiện có thể gửi đi được.

Nếu muốn gửi video với dung lượng lớn hơn dung lượng tối đa của tin nhắn đa phương tiện được nhà cung cấp dịch vụ quy định, bạn có thể gửi qua công nghệ không dây Bluetooth. Xem phần “**Gửi dữ liệu sử dụng kết nối Bluetooth**”, trên trang 72. Bạn cũng có thể chuyển video của bạn vào một máy PC tương thích sử dụng kết nối Bluetooth, hoặc cấp dữ liệu USB tương thích.

Bạn cũng có thể cắt video clip để gửi dưới dạng tin nhắn đa phương tiện. Trong giao diện chính của trình chỉnh sửa video, chọn **Lựa chọn > Phim > Sửa để gửi MMS**. Thời lượng và kích cỡ của video clip sẽ hiển thị trên màn hình. Để sửa đổi kích cỡ video clip, di chuyển sang trái hoặc sang phải. Khi clip này có kích cỡ phù hợp để gửi, chọn **Lựa chọn > Gửi qua MMS**.

Nếu video clip có dạng .mp4, bạn có thể không gửi được nó dưới dạng tin nhắn đa phương tiện. Để thay đổi dạng tập tin của clip này, di chuyển đến tập tin trong **Bộ sưu tập**, và chọn **Lựa chọn > Sửa > Lựa chọn > Thiết lập > Độ phân giải > Tương thích MMS**. Trở lại giao diện chính của trình chỉnh sửa video, chọn **Lựa chọn > Phim > Lưu**, và nhập tên cho clip này. Video clip sẽ được lưu dưới dạng .3gpp và có thể được gửi dưới dạng tin nhắn đa phương tiện. Dạng tập tin của video clip gốc sẽ không thay đổi.

Trình chiếu

Trên thanh công cụ hoạt động, chọn **Bắt đầu bản chiếu** (🖥️) để xem trình chiếu hình ảnh ở chế độ vừa màn hình. Trình chiếu sẽ bắt đầu từ tập tin đã chọn. Chọn một trong số các tùy chọn sau:

Tạm dừng—để tạm ngưng trình chiếu

Tiếp tục—để tiếp tục trình chiếu, nếu đã tạm ngừng

Kết thúc—để đóng trình chiếu

Để trình duyệt hình ảnh, bấm  (trước đó) hoặc  (tiếp theo) (chỉ khả dụng khi tắt **Phóng đại và quét âm**).

Để điều chỉnh tốc độ trình chiếu, trước khi bắt đầu trình chiếu, chọn **Lựa chọn > Trình diễn > Thiết lập > Trễ giữa các bản chiếu**.

Để trình chiếu chạy trơn tru giữa các trang, và để bộ sưu tập ngẫu nhiên thu nhỏ và phóng to hình ảnh, chọn **Phóng đại và quét âm**.

Để thêm âm thanh vào trình chiếu, chọn **Lựa chọn > Trình diễn > Thiết lập** và chọn các tùy chọn sau:

Âm nhạc—Chọn **Bật** hoặc **Tắt**.

Bài hát—Chọn một tập tin nhạc trong danh sách.

Để giảm hoặc tăng âm lượng, sử dụng phím âm lượng trên điện thoại.

Diễn thuyết

Với các diễn thuyết, bạn có thể xem các tập tin SVG (đồ họa vector có thể thay đổi tỷ lệ), chẳng hạn như truyền tranh và bản đồ. Các hình ảnh SVG giữ

nguyên hình dạng khi in và xem với các kích thước và độ phân giải màn hình khác nhau.

Để xem đồ họa vector có thể thay đổi tỷ lệ, chọn **Trình bày**, di chuyển đến một hình ảnh, và chọn **Lựa chọn > Phát**. Để tạm ngưng phát, chọn **Lựa chọn > Tạm dừng**.

Để phóng to, bấm **5**. Để thu nhỏ, bấm **0**.

Để xoay hình ảnh 90 độ theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ, bấm **1** hoặc **3**. Để xoay hình ảnh 45 độ, bấm **7** hoặc **9**.

Để chuyển giữa chế độ xem vừa màn hình và chế độ xem bình thường, bấm *****.

In hình ảnh

Để in hình ảnh bằng **In hình ảnh**, chọn hình ảnh bạn muốn in, và chọn tùy chọn in trong bộ sưu tập, camera, trình chỉnh sửa hình ảnh, hoặc giao diện hình ảnh.

Sử dụng **In hình ảnh** để in hình ảnh sử dụng cáp dữ liệu USB tương thích, mạng LAN không dây, hoặc kết nối Bluetooth.

Bạn chỉ có thể in hình ảnh ở dạng .jpeg. Ảnh được chụp bằng camera sẽ được tự động lưu ở dạng .jpeg.

Để in bằng một máy in tương thích với PictBridge, kết nối cáp dữ liệu trước khi chọn tùy chọn in, và kiểm tra xem chế độ cáp dữ liệu có được cài là **In hình ảnh** hoặc **Hỏi khi kết nối** không. Xem phần “**USB**”, trên trang 75.

Chọn máy in

Khi bạn sử dụng chức năng **In hình ảnh** lần đầu tiên, danh sách các máy in tương thích hiện có sẽ hiển thị sau khi bạn chọn hình ảnh. Chọn một máy in. Máy in sẽ được cài làm máy in mặc định.

Nếu bạn đã kết nối một máy in tương thích với PictBridge sử dụng cáp kết nối tương thích của Nokia, máy in sẽ tự động hiển thị.

Nếu máy in mặc định không có, danh sách các thiết bị in hiện có sẽ được hiển thị.

Để thay đổi máy in mặc định, chọn **Lựa chọn > Thiết lập > Máy in mặc định**.

Xem trước bản in

Sau khi bạn chọn máy in, hình ảnh đã chọn sẽ được hiển thị theo bố cục đã định trước. Để thay đổi bố cục này, bấm  hoặc  để duyệt qua các bố cục có sẵn ứng với máy in đã chọn. Nếu hình ảnh không

đủ để trình bày trên một trang đơn, bấm  hoặc  để xem tiếp các trang khác.

Cài đặt in

Các tùy chọn được hiển thị sẽ khác nhau tùy vào tính năng của thiết bị in mà bạn chọn.

Để cài máy in mặc định, chọn **Lựa chọn > Máy in mặc định**.

Để chọn khổ giấy, chọn **Khổ giấy**, chọn khổ giấy trong danh sách, và chọn **OK**. Chọn **Hủy** để quay về màn hình trước đó.

In trực tuyến

Với **In trực tuyến**, bạn có thể đặt hàng các bản in trực tuyến giao tại nhà, hoặc tại một cửa hàng mà bạn có thể nhận chúng. Bạn cũng có thể đặt hàng các sản phẩm khác nhau có hình ảnh đã chọn, ví dụ như cốc hoặc tấm lót chuột vi tính. Tính khả dụng của các sản phẩm tùy thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ.

Để sử dụng **In trực tuyến**, bạn phải cài đặt ít nhất một cấu hình dịch vụ in. Các tập tin này có thể có được từ các nhà cung cấp dịch vụ in hỗ trợ **In trực tuyến**.

Để biết thêm thông tin về ứng dụng này, hãy xem trên trang web www.nokia-asia.com/N818GB/support hoặc trang web của Nokia tại địa phương bạn.

Chia sẻ trực tuyến

Với **Ch.sẻ trực tuyến**, bạn có thể chia sẻ hình ảnh và video clip trên các album trực tuyến tương thích, nhật ký web, hoặc các dịch vụ chia sẻ trực tuyến tương thích khác trên web. Bạn có thể tải lên nội dung, lưu những bài viết chưa hoàn tất dưới dạng nháp và tiếp tục sau, và xem nội dung của các album. Những kiểu nội dung được hỗ trợ có thể khác nhau tùy thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ.

Để sử dụng **Ch.sẻ trực tuyến**, bạn phải đăng ký dịch vụ với một nhà cung cấp dịch vụ chia sẻ hình ảnh trực tuyến, và tạo một tài khoản mới. Thông thường, bạn có thể đăng ký dịch vụ trên trang web của nhà cung cấp dịch vụ này. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết chi tiết về việc đăng ký dịch vụ. Để có thêm thông tin về các nhà cung cấp dịch vụ tương thích, xem các trang hỗ trợ sản phẩm tại www.nokia-asia.com/N818GB/support hoặc trang web của Nokia tại địa phương.

Để biết thêm thông tin về ứng dụng này, hãy xem trên trang web www.nokia-asia.com/N818GB/

support hoặc trang web của Nokia tại địa phương bạn.

Mạng gia đình với Bộ sưu tập

Với cấu trúc UPnP và mạng nội bộ không dây (WLAN) bạn có thể tạo một mạng gia đình gồm các thiết bị tương thích. Mạng gia đình cho phép bạn xem nội dung được lưu trong điện thoại Nokia N81 từ xa, trên một thiết bị tương thích. Bạn cũng có thể sao chép các tập tin giữa điện thoại Nokia N81 và thiết bị tương thích có bật UPnP. Để biết thêm thông tin, xem phần "**Mạng gia đình**" trên trang 77 và phần "**Mạng gia đình với máy nghe nhạc**" trên trang 11.

Hiển thị các tập tin media được lưu trong điện thoại của bạn

Để chọn hình ảnh, video, và đoạn âm thanh trong điện thoại của bạn, và hiển thị chúng trong một thiết bị mạng gia đình khác, chẳng hạn như một tivi tương thích, theo các bước sau:

- 1 Trong **Bộ sưu tập**, chọn một hình ảnh, một video clip, hoặc một đoạn âm thanh.
- 2 Chọn **Lựa chọn** > **Hiển thị qua mạng chủ**.

- 3 Chọn một thiết bị tương thích trong đó có tập tin media sẽ được hiển thị. Các hình ảnh sẽ được hiển thị trên cả thiết bị mạng gia đình khác và điện thoại của bạn, còn các video clip và các đoạn âm thanh sẽ chỉ được phát trên thiết bị khác.

Để in những hình ảnh được lưu trong **Bộ sưu tập** qua **Ph.tiện GĐ** bằng một máy in tương thích với UPnP, chọn tùy chọn in trong **Bộ sưu tập**. Xem phần **"In hình ảnh"**, trên trang 44. Không cần phải bật **Chia sẻ nội dung**.

Để tìm kiếm các tập tin thỏa mãn các tiêu chí khác nhau, chọn **Lựa chọn > Tìm**. Để sắp xếp các tập tin đã tìm thấy, chọn **Lựa chọn > Phân loại theo**.

Sao chép các tập tin media

Để sao chép các tập tin media từ điện thoại sang một thiết bị tương thích khác, chẳng hạn như một máy PC tương thích với UPnP, chọn một tập tin trong **Bộ sưu tập** và **Lựa chọn > Di chuyển và sao chép > Chép tới mạng g.đình** hoặc **Dời tới mạng g.đình**. Không cần phải bật **Chia sẻ nội dung**.

Để sao chép hoặc chuyển các tập tin từ điện thoại kia sang điện thoại của bạn, chọn một tập tin trong điện thoại kia, và chọn **Lựa chọn > Chép sang > Bộ**

nhớ máy hoặc **Bộ nhớ thứ cấp**. Không cần phải bật **Chia sẻ nội dung**.

Camera

Điện thoại Nokia N81 có hai camera, một camera có độ phân giải cao nằm ở mặt sau của điện thoại (camera chính ở chế độ phong cảnh) và một camera có độ phân giải thấp hơn nằm ở mặt trước của điện thoại (camera phụ ở chế độ chân dung). Cả hai camera đều có chức năng chụp ảnh và quay video.

Thiết bị của quý khách hỗ trợ khả năng chụp ảnh với độ phân giải 1600x1200 pixel. Độ phân giải hình ảnh trong hướng dẫn này có thể hiển thị khác đi.

Ảnh và các video clip tự động được lưu trong thư mục **H. ảnh & video** trong **Bộ sưu tập**. Ảnh chụp từ các camera có dạng .jpeg. Các video clip được ghi lại dưới dạng MPEG-4 với tên mở rộng của tập tin .mp4, hoặc dạng 3GPP có tên mở rộng của tập tin .3gp (chất lượng **Chia sẻ**). Xem phần “**Cài đặt phim**”, trên trang 57.

Bạn có thể gửi hình ảnh hoặc video clip dưới dạng tin nhắn đa phương tiện, tập tin đính kèm e-mail, hoặc bằng cách sử dụng kết nối Bluetooth hoặc mạng LAN không dây. Bạn cũng có thể tải chúng lên album trực tuyến tương thích. Xem phần “**Chia sẻ trực tuyến**”, trên trang 46.

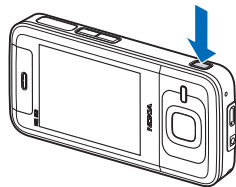
Chụp hình

Khi chụp hình, bạn nên lưu ý những vấn đề sau:

- Sử dụng cả hai tay để giữ cố định camera.
- Chất lượng của hình được điều chỉnh tỷ lệ kỹ thuật số sẽ thấp hơn chất lượng của hình không được điều chỉnh tỷ lệ.
- Camera sẽ chuyển sang chế độ tiết kiệm pin nếu không có phím nào được bấm trong một khoảng thời gian xác định. Để tiếp tục chụp hình, bấm .

Để chụp ảnh, hãy thực hiện theo các bước sau:

- 1 Để khởi động camera chính, bấm và giữ . Nếu camera ở **Chế độ video**, chọn **Chuyển sang chế độ hình ảnh** từ thanh công cụ hoạt động.
- 2 Để chụp ảnh, ở chế độ camera chính, bấm . Giữ nguyên điện thoại cho tới khi ảnh được lưu.



Để phóng to hoặc thu nhỏ, sử dụng phím âm lượng trên điện thoại.

Để hiệu chỉnh ánh sáng và màu sắc trước khi chụp ảnh, sử dụng phím di chuyển để di chuyển qua thanh công cụ hoạt động. Xem phần “[Hiệu chỉnh ánh sáng và màu sắc](#)”, trên trang 52. Việc lưu lại ảnh chụp có thể mất nhiều thời gian hơn nếu bạn thay đổi các cài đặt của tính năng chỉnh tỉ lệ, ánh sáng hoặc màu sắc.

Để khởi động camera mặt trước, chọn **Lựa chọn > Dùng camera phụ**. Để chụp hình, bấm .

Để phóng to hoặc thu nhỏ hình, bấm  hoặc .

Để camera chạy ẩn, và sử dụng các ứng dụng khác, bấm . Để trở về camera, bấm và giữ .

Các chỉ báo camera hình tĩnh

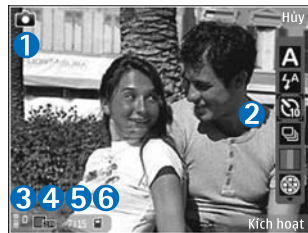
Kính ngắm camera hình tĩnh sẽ hiển thị thông tin sau đây:

- 1 Chỉ báo chế độ chụp hiện thời.
- 2 Thanh công cụ hoạt động. Xem phần “[Thanh công cụ hoạt động](#)”, trên trang 49.

- 3 Chỉ báo mức sạc pin.

- 4 Chỉ báo độ phân giải hình cho biết chất lượng hình ảnh là **In 2M - Lớn**, **In 1M - Trung bình**, hoặc **MMS 0,3M - Nhỏ**.

- 5 Bộ đếm hình hiển thị ước tính số lượng hình bạn có thể chụp sử dụng cài đặt chất lượng ảnh hiện thời và bộ nhớ được sử dụng (bộ đếm này không hiển thị trong khi chụp ảnh).
- 6 Chỉ báo bộ nhớ điện thoại () và bộ nhớ thứ cấp () cho biết nơi lưu trữ các hình ảnh.



Thanh công cụ hoạt động

Thanh công cụ hoạt động cung cấp cho bạn các phím tắt đến các mục và cài đặt khác nhau trước và sau khi chụp ảnh hoặc quay video. Di chuyển đến các mục, và chọn chúng bằng cách bấm . Bạn cũng có thể xác định khi nào thanh công cụ hoạt động sẽ hiển thị trên màn hình.

Nếu muốn thanh công cụ hoạt động hiển thị trước và sau khi chụp ảnh hoặc quay video, chọn **Lựa chọn > Hiển thị biểu tượng**. Để chỉ xem thanh công cụ hoạt động khi cần, chọn **Lựa chọn > Giảm biểu tượng**. Chỉ có chỉ báo chế độ chụp và chỉ báo mức pin sẽ hiển thị trên màn hình. Để kích hoạt thanh công cụ hoạt động, bấm . Thanh công cụ sẽ hiển thị trong 5 giây.

Trước khi chụp ảnh hoặc quay video, trên thanh công cụ hoạt động, chọn từ các lựa chọn sau:

để chọn cảnh

để chọn chế độ đèn flash (chỉ dành cho hình ảnh)

để khởi động chức năng chụp tự động (chỉ dành cho hình ảnh). Xem phần “[Chụp hình cho chính bạn—chụp tự động](#)”, trên trang 54.

để khởi động chế độ chụp liên tục (chỉ dành cho hình ảnh). Xem phần “[Chụp hình liên tiếp](#)”, trên trang 53.

để chọn hiệu ứng màu

để hiển thị hoặc ẩn khung kính ngắm (chỉ hình ảnh).

để hiệu chỉnh cân bằng trắng

để hiệu chỉnh độ bù phơi sáng (chỉ dành cho hình ảnh)

để hiệu chỉnh độ nhạy sáng (chỉ dành cho hình ảnh)

để chuyển giữa chế độ video và chế độ chụp ảnh

Các biểu tượng sẽ thay đổi để phản ánh tình trạng cài đặt hiện thời.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau, tùy thuộc vào chế độ chụp và giao diện đang được xem.

Xem thêm các tùy chọn thanh công cụ hoạt động trong “[Sau khi chụp ảnh](#)”, trên trang 50, “[Sau khi quay video](#)”, trên trang 56, và “[Thanh công cụ hoạt động](#)”, trên trang 39 trong **Bộ sưu tập**.

Sau khi chụp ảnh

Sau khi chụp ảnh, chọn một trong những tùy chọn sau đây từ thanh công cụ hoạt động (chỉ khả dụng nếu **Hiển thị ảnh chụp** được cài là **Bật** trong cài đặt camera hình tĩnh):

- Nếu bạn không muốn giữ lại hình ảnh này, chọn **Xóa**.
- Để gửi hình ảnh, bấm phím đàm thoại, hoặc chọn **Gửi**. Để biết thêm thông tin, xem phần “[Nhắn tin](#)”, trên trang 26, phần “[Kết nối Bluetooth](#)”, trên trang 70, và phần “[Chia sẻ trực tuyến](#)”, trên

trang 46. Tùy chọn này sẽ không khả dụng trong khi cuộc gọi đang diễn ra. Bạn cũng có thể gửi hình ảnh đến người nhận cuộc gọi trong khi cuộc gọi đang diễn ra. Chọn **Gửi đến người gọi** (chỉ khả dụng trong khi cuộc gọi đang diễn ra).

- Để thêm hình ảnh vào Thùng In cho lần in sau, chọn **Thêm vào giỏ để in**.
- Để gửi ảnh lên một album trực tuyến tương thích, chọn **Tải lên** (chỉ khả dụng nếu bạn đã thiết lập một tài khoản cho một album trực tuyến tương thích. Xem phần “[Chia sẻ trực tuyến](#)”, trên trang 46).

Để sử dụng ảnh làm hình nền ở chế độ chờ, chọn **Lựa chọn > Đặt làm hình nền**.

Để cài hình ảnh làm hình cuộc gọi cho một số liên lạc, chọn **Lựa chọn > Đặt làm ảnh c.gọi i.hệ**.

Cài đặt camera hình tĩnh

Có hai kiểu cài đặt dành cho camera hình tĩnh: cài đặt thanh công cụ hoạt động và cài đặt chính. Để sử dụng cài đặt thanh công cụ hoạt động, xem phần “[Hiệu chỉnh ánh sáng và màu sắc](#)”, trên trang 52. Các cài đặt thanh công cụ hoạt động sẽ trở về cài đặt mặc định sau khi bạn đóng camera, nhưng các thông số cài đặt chính sẽ vẫn giữ nguyên cho đến khi bạn thay đổi chúng lần nữa.

Để thay đổi cài đặt chính, chọn **Lựa chọn > Thiết lập** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Chất lượng hình ảnh— **In 2M - Lớn** (độ phân giải 1600x1200), **In 1M - Trung bình** (độ phân giải 1152x864) hoặc **MMS 0,3M - Nhỏ** (độ phân giải 640x480). Nếu bạn muốn in hình ảnh này, chọn **In 2M - Lớn** hoặc **In 1M - Trung bình**. Để gửi ảnh qua MMS, chọn **MMS 0,3M - Nhỏ**.

Những độ phân giải này chỉ có trong máy ảnh chính.

Thêm vào album—Chọn lưu hoặc không lưu hình ảnh đã ghi vào một album trong bộ sưu tập. Nếu bạn chọn **Có**, danh sách các album hiện có sẽ mở ra.

Hiển thị ảnh chụp—Chọn **Bật** nếu bạn muốn xem hình đã chụp sau khi chụp, hoặc chọn **Tắt** nếu bạn muốn tiếp tục chụp hình ngay.

Tên hình mặc định—Xác định tên mặc định cho các hình ảnh được chụp.

Phóng đại số mở rộng (chỉ camera chính)—**Bật (liên tục)** cho phép tăng tỷ lệ phóng từ từ và liên tục giữa chỉnh tỷ lệ kỹ thuật số và chỉnh tỷ lệ kỹ thuật số mở rộng, **Bật (gián đoạn)** cho phép tăng việc tăng chỉnh tỷ lệ ngừng tại thời điểm chuyển bước giữa chỉnh tỷ lệ kỹ thuật số và kỹ thuật số mở rộng, và **Tắt** cho phép một mức chỉnh tỷ lệ được giới hạn nhưng vẫn giữ độ phân giải hình ảnh.

Tiếng camera—Chọn âm bạn muốn nghe khi chụp ảnh.

Bộ nhớ đang được dùng—Chọn nơi lưu hình ảnh của bạn.

Phục hồi thông số camera—Chọn **Có** để trở về các giá trị mặc định cho cài đặt camera.

Đèn flash

Đèn flash chỉ khả dụng với camera chính.

Giữ một khoảng cách an toàn khi sử dụng đèn flash. Không sử dụng đèn flash khi chụp người hoặc động vật ở cự ly gần. Không che đèn flash khi đang chụp hình.

Camera được trang bị đèn LED để chụp hình trong điều kiện ánh sáng yếu. Các chế độ flash sau khả dụng cho camera hình tĩnh: **Tự động** (🔦), **Giảm mắt đỏ** (👁), **Bật** (🔦), và **Tắt** (🔕).

Để thay đổi chế độ flash, trên thanh công cụ hoạt động, chọn chế độ flash bạn muốn.

Hiệu chỉnh ánh sáng và màu sắc

Để cho phép camera tái tạo màu sắc và ánh sáng trung thực hơn, hoặc để thêm hiệu ứng cho ảnh hoặc video, sử dụng phím di chuyển để di chuyển

qua thanh công cụ hoạt động, và chọn một trong những tùy chọn sau:

Bù màu trắng—Chọn điều kiện ánh sáng hiện tại trong danh sách. Điều này cho phép camera tái hiện màu sắc trung thực hơn.

Độ bù ánh sáng (chỉnh hình ảnh)—Nếu bạn chụp một vật tối trước nền rất sáng, chẳng hạn như tuyết, hiệu chỉnh độ phơi sáng lên mức +1 hoặc thậm chí +2 để triệt tiêu độ sáng của nền. Đối với những vật sáng trước nền tối, sử dụng -1 hoặc -2.

Chế độ flash—Chọn chế độ đèn flash bạn muốn. Xem phần “Đèn flash”, trên trang 52.

Tông màu—Chọn hiệu ứng màu từ danh sách.

Độ nhạy sáng (chỉ hình ảnh)—Tăng độ nhạy sáng trong môi trường thiếu ánh sáng để giảm rủi ro chụp được những hình ảnh không sắc nét hoặc quá tối. Độ nhạy sáng cao có thể làm tăng độ rạn của hình ảnh.

Mọi thay đổi đều được thể hiện ngay trên màn hình, giúp bạn thấy được tác động của sự thay đổi đối với hình ảnh hoặc phim.

Các cài đặt khả dụng tùy thuộc vào camera được chọn.

Cài đặt này sẽ trở về cài đặt mặc định khi bạn đóng camera.

Nếu bạn chọn một cảnh mới, các cài đặt màu sắc và ánh sáng sẽ được thay thế bằng cảnh đã chọn. Xem phần “**Cảnh**”, trên trang 53. Bạn có thể thay đổi thông số cài đặt sau khi chọn cảnh, nếu cần.

Cảnh

Cảnh sẽ giúp bạn tìm thông số cài đặt ánh sáng và màu sắc đúng cho môi trường hiện tại. Cài đặt của mỗi cảnh đã được đặt theo một kiểu hoặc một môi trường nhất định.

Các cảnh chỉ có trong camera chính.

Trong thanh công cụ hoạt động, chọn một trong các tùy chọn sau:

Các cảnh cho video

Tự động (A) (mặc định) và **Buổi tối** (C)

Các cảnh chụp ảnh

Tự động (A) (mặc định), **Theo ý ng.dùng** (I), **Chân dung** (P), **Phong cảnh** (L), **Buổi tối** (C), và **Chân dung b.tối** (P).

Khi chụp ảnh, cảnh mặc định là **Tự động**.

Để tạo cảnh riêng phù hợp với một môi trường cụ thể, di chuyển đến **Theo ý ng.dùng**, và chọn **Lựa chọn** > **Thay đổi**. Trên cảnh do người dùng tạo, bạn có thể hiệu chỉnh các cài đặt độ sáng và màu sắc

khác nhau. Để sao chép cài đặt của một cảnh khác, chọn **Dựa trên chế độ cảnh** và chọn cảnh theo ý muốn.

Chụp hình liên tiếp

Chế độ chụp liên tục chỉ có trong camera chính.

Để cài camera chụp liên tục sáu ảnh hoặc nhiều hơn (nếu có đủ bộ nhớ), trên thanh công cụ hoạt động, chọn **Chế độ chụp liên tiếp** > **Đa ảnh** để chụp sáu ảnh, hoặc chọn khoảng thời gian để chụp ảnh. Số lượng hình ảnh được chụp phụ thuộc vào bộ nhớ khả dụng.

Để chụp sáu ảnh, bấm . Để ngưng chụp ảnh, bấm **Hủy**. Để chụp trên sáu ảnh, bấm và giữ . Để ngưng chụp ảnh, hãy nhả phím này. Số lượng hình ảnh được chụp phụ thuộc vào bộ nhớ khả dụng.

Để sử dụng một khoảng thời gian giữa các lần chụp ảnh, chọn **Chế độ chụp liên tiếp** và chọn một khoảng thời gian. Để bắt đầu chụp hình, bấm . Để ngưng chụp trước khi hết thời gian, bấm phím  một lần nữa.

Sau khi chụp ảnh, ảnh chụp sẽ được hiển thị ở dạng khung lưới trên màn hình. Để xem ảnh, bấm  để mở ảnh. Nếu sử dụng một khoảng thời gian để chụp

ảnh, ảnh được chụp cuối cùng sẽ hiển thị trên màn hình.

Bạn cũng có thể sử dụng chế độ chụp liên tục với chế độ chụp tự động. Khi sử dụng chức năng chụp tự động, số ảnh tối đa sẽ là sáu ảnh.

Để trở về kính ngắm ở chế độ chụp liên tục, bấm .

Để tắt chế độ chụp liên tiếp, trên thanh công cụ hoạt động, chọn **Chế độ chụp liên tiếp > Chụp đơn**.

Chụp hình cho chính bạn—chụp tự động

Chế độ chụp tự động chỉ có trong camera chính.

Sử dụng chế độ chụp tự động để làm chậm quá trình chụp ảnh và do đó bạn có thể tự chụp mình. Để cài thời gian chờ chụp tự động, trên thanh công cụ hoạt động, chọn **Tự hẹn giờ > 2 giây, 10 giây, hoặc 20 giây**. Để khởi động chức năng chụp tự động, chọn **Kích hoạt**. Điện thoại sẽ phát những tín hiệu bíp trong khoảng thời gian chờ chụp. Camera sẽ chụp hình sau khi hết thời gian đã định.

Để tắt **Tự hẹn giờ**, trên thanh công cụ hoạt động, chọn **Tự hẹn giờ > Tắt**.



Mẹo! Trên thanh công cụ hoạt động, chọn **Tự hẹn giờ > 2 giây** để giữ chắc tay khi chụp ảnh.

Các mẹo nhỏ để chụp được ảnh đẹp

Chất lượng hình ảnh

Sử dụng chất lượng hình thích hợp. Camera có ba chế độ chất lượng hình ảnh (**In 2M - Lớn, In 1M - Trung bình**, hoặc **MMS 0,3M - Nhỏ**). Sử dụng cài đặt **Cao** để camera chụp hình với chất lượng tốt nhất. Tuy nhiên, bạn nên lưu ý chất lượng hình càng tốt càng chiếm nhiều dung lượng bộ nhớ. Để đính kèm với MMS và e-mail có thể cần sử dụng cài đặt **MMS 0,3M - Nhỏ**. Bạn có thể xác định chất lượng trong **Lựa chọn > Cài đặt**.

Nền

Sử dụng nền đơn giản. Đối với ảnh chân dung và các hình chụp người, tránh để các đối tượng của bạn lên trên một nền phức tạp và lộn xộn vì điều này có thể làm giảm sự chú ý lên đối tượng chính. Di chuyển máy chụp ảnh, hoặc đối tượng, khi không đáp ứng được các điều kiện này. Di chuyển camera đến gần đối tượng để chụp chân dung rõ hơn.

Chiều sâu

Khi chụp hình phong cảnh và cảnh vật, thêm chiều sâu cho hình ảnh của bạn bằng cách đặt các đối tượng lên phía trước. Nếu đối tượng phía trước quá gần máy ảnh, nó có thể bị mờ.

Các điều kiện ánh sáng

Việc thay đổi nguồn, số lượng, và hướng của ánh sáng có thể thay đổi hình ảnh một cách rõ nét. Dưới đây là một số điều khiển ánh sáng điển hình:

- **Ánh sáng phía sau đối tượng.** Tránh đặt đối tượng của bạn phía trước nguồn sáng mạnh. Nếu nguồn phía đằng sau đối tượng hoặc nhìn thấy trên màn hình, hình chụp sẽ có độ tương phản yếu, có thể sẽ quá tối, và có thể chứa những hiệu ứng ánh sáng không mong muốn.
- **Đối tượng xiên một bên.** Nguồn sáng mạnh ở một bên sẽ cho hiệu ứng ấn tượng nhưng nếu quá chói sẽ làm cho hình ảnh có quá nhiều độ tương phản.
- **Nguồn sáng ở phía trước đối tượng.** Ánh nắng mặt trời chói có thể khiến cho đối tượng bị nheo mắt. Độ tương phản cũng có thể quá cao.
- **Ánh sáng tối ưu** được tìm thấy ở những nơi có nguồn sáng nhẹ và lan rộng, ví dụ như ngày có

mây quang đăng hoặc trong một ngày nắng ấm dưới những bóng cây.

Quay phim

- 1 Để khởi động camera chính, bấm và giữ . Nếu camera ở **Chế độ hình ảnh**, chọn **Chuyển sang chế độ video** từ thanh công cụ hoạt động.
- 2 Bấm  để bắt đầu quay phim. Ở chế độ đọc, sử dụng phím di chuyển để quay. Biểu tượng quay  sẽ hiển thị và điện thoại sẽ phát một âm báo, cho biết đã bắt đầu quay video.
- 3 Chọn **Dừng** để ngừng quay video. Đoạn phim sẽ được tự động được lưu vào thư mục **H. ảnh & video** của **Bộ sưu tập**. Xem phần "**Bộ sưu tập**", trên trang 38. Độ dài tối đa của video clip phụ thuộc vào bộ nhớ còn trống.

Để tạm ngưng quay phim bất kỳ lúc nào, chọn **Tạm dừng**. Biểu tượng tạm ngưng () nhấp nháy trên màn hình. Quá trình quay video sẽ tự động ngừng nếu quá trình quay được cài sang trạng thái tạm ngưng và bạn không bấm phím nào trong khoảng một phút. Chọn **Tiếp tục** để tiếp tục quay phim.

Để thu nhỏ hoặc phóng to đối tượng, bấm phím âm lượng ở mặt bên của điện thoại. Ở chế độ chân dung, để phóng to hoặc thu nhỏ, bấm  hoặc .

Để hiệu chỉnh ánh sáng và màu sắc trước khi quay video, sử dụng phím di chuyển để di chuyển qua thanh công cụ hoạt động. Xem phần “**Hiệu chỉnh ánh sáng và màu sắc**” trên trang 52 và phần “**Cảnh**” trên trang 53.

Để khởi động camera mặt trước, chọn **Lựa chọn** > **Dùng camera phụ**.

Các chỉ báo quay video

Kính ngắm video sẽ hiển thị thông tin sau đây:

- 1 Chỉ báo chế độ quay hiện thời.
- 2 Chỉ báo tắt tiếng.
- 3 Thanh công cụ hoạt động, bạn có thể di chuyển qua thanh công cụ này trước khi quay video để chọn các mục và các cài đặt khác nhau (thanh công cụ này sẽ không hiển thị trong khi quay video). Xem phần “**Thanh công cụ hoạt động**”, trên trang 49.
- 4 Chỉ báo mức sạc pin.
- 5 Chỉ báo chất lượng video cho biết chất lượng video là **Cao**, **Bình thường**, hoặc **Chia sẻ**.



- 6 Loại tập tin của video clip.
- 7 Tổng thời lượng quay video khả dụng. Khi quay video, chỉ báo độ dài video hiện thời cũng sẽ hiển thị thời lượng đã ghi và thời lượng còn lại.
- 8 Chỉ báo bộ nhớ điện thoại (📁) và bộ nhớ thứ cấp (📁) cho biết nơi lưu các video.

Để hiển thị tất cả các chỉ báo kính ngắm, chọn **Lựa chọn** > **Hiển thị biểu tượng**. Chọn **Giấu biểu tượng** để chỉ hiển thị các chỉ báo tình trạng video, và trong khi quay video, chỉ hiển thị chỉ báo thời gian quay còn lại, thanh chỉnh tỷ lệ khi chỉnh tỷ lệ, và các phím chọn.

Sau khi quay video

Sau khi quay một video clip, chọn những tùy chọn sau từ thanh công cụ hoạt động (chỉ khả dụng nếu **Hiển thị video thu được** được cài **Bật** trong cài đặt Video):

- Để phát lại ngay đoạn phim mà bạn vừa quay, chọn **Phát**.
- Nếu bạn không muốn giữ lại video này, chọn **Xóa**.
- Để gửi video clip sử dụng tin nhắn đa phương tiện, e-mail, hoặc kết nối Bluetooth, bấm phím thoại, hoặc chọn **Gửi**. Để biết thêm thông tin, xem phần “**Nhắn tin**”, trên trang 26, “**Kết nối Bluetooth**”, trên trang 70, và phần “**Chia sẻ trực**

tuyển”, trên trang 46. Tùy chọn này sẽ không khả dụng trong khi cuộc gọi đang diễn ra. Bạn không thể gửi những video clip được lưu dưới dạng .mp4 trong tin nhắn đa phương tiện. Bạn cũng có thể gửi video clip đến người nhận cuộc gọi trong khi cuộc gọi đang diễn ra. Chọn **Gửi đến người gọi**.

- Để tải video clip lên một album trực tuyến tương thích, chọn **Tải lên** (chỉ khả dụng nếu bạn đã thiết lập một tài khoản cho một album trực tuyến tương thích. Xem phần “**Chia sẻ trực tuyến**”, trên trang 46).

Cài đặt phim

Có hai kiểu cài đặt dành cho máy quay video: Cài đặt **Cài đặt video** và cài đặt chính. Để điều chỉnh cài đặt **Cài đặt video**, xem phần “**Hiệu chỉnh ánh sáng và màu sắc**”, trên trang 52. Các thông số cài đặt sẽ trở về cài đặt mặc định sau khi bạn đóng camera, nhưng các thông số cài đặt chính sẽ vẫn giữ nguyên cho đến khi bạn thay đổi chúng lần nữa. Để thay đổi cài đặt chính, chọn **Lựa chọn > Thiết lập** và chọn các tùy chọn sau:

Chất lượng video—Cài chất lượng video clip là **Cao** (chất lượng tốt nhất để sử dụng lâu dài và xem trên một tivi hoặc máy PC tương thích và điện thoại), **Bình thường** (chất lượng chuẩn để xem qua điện thoại), hoặc **Chia sẻ** (kích cỡ video clip giới hạn để

gửi qua tin nhắn đa phương tiện). Nếu bạn muốn xem video trên tivi hoặc một máy PC tương thích, chọn **Cao**, với độ phân giải QVGA (320x240) và định dạng .mp4. Để gửi video clip qua MMS, chọn **Chia sẻ** (với độ phân giải QCIF, định dạng .3gp). Kích cỡ của video clip được ghi với **Chia sẻ** có giới hạn trong khoảng 300 KB (thời lượng khoảng 20 giây), vì vậy rất thuận tiện khi bạn muốn gửi đến một thiết bị tương thích dưới dạng tin nhắn đa phương tiện.

Ghi âm—Chọn **Ngắt âm** nếu bạn không muốn ghi âm.

Thêm vào album—Chọn thêm hoặc không thêm video clip đã ghi vào một album trong **Bộ sưu tập**. Chọn **Có** để mở danh sách các album hiện có.

Hiển thị video thu được—Chọn hiển thị hoặc không hiển thị ảnh đầu tiên của video clip được ghi trên màn hình sau khi ngừng ghi. Chọn **Phát** từ thanh công cụ hoạt động (camera chính) hoặc **Lựa chọn > Phát** (camera phụ) để xem video clip này.

Tên video mặc định—Xác định tên mặc định cho các video clip được quay.

Bộ nhớ đang được dùng—Chọn bộ nhớ mặc định.

Phục hồi thông số camera—Chọn **Có** để trở về các giá trị mặc định cho cài đặt camera.

Web

Bấm  , và chọn **Web** (dịch vụ mạng).

 **Phím tắt:** Để khởi động trình duyệt **Web**, bấm và giữ **0** ở chế độ chờ.

Với trình duyệt **Web**, bạn có thể xem các trang web sử dụng ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản (HTML) trên internet như ban đầu thiết kế. Bạn cũng có thể trình duyệt các trang web sử dụng ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản mở rộng (XHTML), hoặc ngôn ngữ đánh dấu không dây (WML), và các trang được thiết kế riêng cho các thiết bị di động.

Với **Web**, bạn có thể phóng to và thu nhỏ trên một trang, sử dụng **Bản đồ thu nhỏ** và Tổng Quan Của Trang để di chuyển trên các trang, đọc các cấp dữ liệu web, các blog, các trang web chỉ mục, và tải xuống nội dung.

Kiểm tra tính khả dụng của dịch vụ, giá cả và thuế của các dịch vụ với nhà cung cấp dịch vụ. Nhà cung cấp dịch vụ cũng sẽ hướng dẫn bạn cách sử dụng các dịch vụ này.

Để sử dụng trình duyệt **Web**, bạn cần có một điểm truy cập để kết nối với internet. Xem phần "**Điểm truy cập**", trên trang [127](#).

Trình duyệt web

Để trình duyệt một trang web, trong giao diện chỉ mục, chọn một chỉ mục, hoặc nhập địa chỉ vào trường (). Sau đó bấm nhanh .

Để mở các liên kết và đánh dấu các hộp chọn, bấm .

Để nhập một địa chỉ trang web mới bạn muốn truy cập, chọn **Lựa chọn > Chọn địa chỉ web**.

 **Mẹo!** Để truy cập vào một trang web đã lưu làm chỉ mục trong giao diện chỉ mục, trong khi trình duyệt, bấm **1** và chọn một chỉ mục.

Để tải về nội dung mới nhất của trang này từ server, chọn **Lựa chọn > Tùy chọn điều hướng > Nạp lại**.

Để lưu địa chỉ web của trang hiện thời làm chỉ mục, chọn **Lựa chọn > Lưu dạng bookmark**.

Để sử dụng lịch sử trực quan để xem hình chụp của các trang bạn đã truy cập trong phiên trình duyệt hiện thời, chọn **Quay về** (khả dụng nếu **Các trang đã xem** được bật trong cài đặt trình duyệt và trang hiện thời không phải là trang đầu tiên bạn truy cập). Để đến trang đã truy cập trước đó, chọn trang này.

Để lưu lại một trang trong khi trình duyệt, chọn **Lựa chọn > Công cụ > Lưu trang**.

Bạn có thể lưu các trang và trình duyệt chúng sau, khi ở chế độ không trực tuyến. Bạn cũng có thể nhóm các trang web đã lưu vào các thư mục. Để truy cập vào các trang bạn đã lưu, chọn **Lựa chọn > Bookmark > Trang đã lưu**.

Để mở danh sách phụ chứa các lệnh hoặc tác vụ trên trang đang mở, chọn **Lựa chọn > Tùy chọn dịch vụ** (nếu được trang web hỗ trợ).

Các phím tắt trong khi trình duyệt

- Bấm **1** để mở các chỉ mục của bạn.
- Bấm **2** để tìm các từ khóa trong trang hiện thời.
- Bấm **3** để trở về trang trước đó.
- Bấm **5** để liệt kê tất cả các cửa sổ mở.
- Bấm **C** để đóng cửa sổ hiện thời nếu có nhiều cửa sổ được mở.
- Bấm **8** để hiển thị tổng quan của trang hiện thời. Bấm lại **8** để phóng to và xem mục bạn muốn của trang.
- Bấm **9** để nhập sửa địa chỉ web mới.
- Bấm **0** để đến trang bắt đầu.
- Bấm ***** hoặc **#** để phóng to hoặc thu nhỏ trang.

Tìm kiếm văn bản

Để tìm kiếm các từ khóa trong trang web hiện thời, chọn **Lựa chọn > Tìm > Chữ**, và nhập một từ khóa. Để đến kết quả trước đó, bấm . Để đến kết quả kế tiếp, bấm .



Mẹo! Bạn cũng có thể tìm kiếm các từ khóa trong trang này bằng cách bấm **2**.

Thanh công cụ trong trình duyệt

Với thanh công cụ, bạn có thể chọn những tính năng được sử dụng thường xuyên nhất trong trình duyệt. Để mở thanh công cụ, bấm và giữ  trên một điểm trống trong một trang web. Để di chuyển trong thanh công cụ, bấm  hoặc . Để chọn một tính năng, bấm .

Trong thanh công cụ, chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Liên kết thường dùng** để xem danh sách những địa chỉ web bạn thường truy cập
- **Trang tổng quát** để xem tổng quan của trang web hiện thời
- **Tìm** để tìm kiếm các từ khóa trong trang hiện thời
- **Nạp lại** để làm mới trang

- **Đký đường cấp Web** (nếu có) để xem danh sách các cấp dữ liệu web khả dụng trên trang web hiện thời, và đăng ký vào một cấp dữ liệu web

Các chương trình tải xuống từ mạng và mua các mục

Bạn có thể tải xuống các mục như nhạc chuông, hình ảnh, logo mạng, chủ đề, và các đoạn phim. Các mục này có thể được cung cấp miễn phí, hoặc bạn có thể mua chúng. Các mục tải về sẽ được xử lý bởi các ứng dụng tương ứng trong điện thoại của bạn; ví dụ hình ảnh tải về sẽ được lưu vào **Bộ sưu tập**.



Lưu ý quan trọng: Chỉ cài đặt và sử dụng các ứng dụng và phần mềm khác từ những nguồn tin cậy, chẳng hạn như các ứng dụng đã được Ký bởi Symbian hoặc đã qua được quá trình kiểm tra Java Verified™.

- 1 Để tải mục này xuống, chọn liên kết.
- 2 Chọn tùy chọn thích hợp để mua mục này (ví dụ “Mua”).
- 3 Đọc cẩn thận tất cả thông tin được cung cấp. Để tiếp tục việc tải xuống, chọn **Ch.nhận**. Để hủy việc tải xuống, chọn **Hủy**.

Khi bạn bắt đầu tải xuống, một danh sách các tập tin ở trạng thái đang tải về hoặc đã tải về hoàn tất trong phiên trình duyệt hiện thời sẽ hiển thị. Để xem danh sách này, chọn **Lựa chọn** > **Tải về**. Trong danh sách, di chuyển đến một mục, và chọn **Lựa chọn** để hủy quá trình tải xuống đang diễn ra, mở, lưu, hoặc xóa các tập tin tải về đã hoàn tất.

Bản Đồ Thu Nhỏ

Bản đồ thu nhỏ giúp bạn di chuyển trên các trang web có lượng thông tin lớn. Khi **Bản đồ thu nhỏ** được bật trong cài đặt trình duyệt và bạn di chuyển qua một trang web lớn, **Bản đồ thu nhỏ** sẽ mở ra và hiển thị tổng quan của trang web bạn trình duyệt. Để di chuyển trên **Bản đồ thu nhỏ**, bấm , , hoặc . Khi tìm thấy vị trí bạn muốn, ngừng di chuyển; **Bản đồ thu nhỏ** sẽ biến mất và để bạn lại vị trí đã chọn.

Để bật **Bản đồ thu nhỏ**, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Bình thường** > **Bản đồ thu nhỏ** > **Bật**.

Tổng quan của trang

Khi bạn đang trình duyệt một trang web có lượng thông tin lớn, bạn có thể sử dụng Tổng Quan của Trang để xem những loại thông tin nào có trên trang web này.

Để hiển thị tổng quan của trang hiện thời, bấm **8**. Để tìm vị trí bạn muốn trên trang này, bấm , , hoặc . Bấm lại **8** để phóng to và xem mục bạn muốn của trang.

Các cấp dữ liệu Web và blog

Các cấp dữ liệu web là các tập tin .xml trên các trang web được sử dụng bởi cộng đồng weblog và các tổ chức tin tức để chia sẻ các đầu mục nhập mới nhất, ví dụ như các cấp dữ liệu tin tức. Blog hay weblog là các nhật ký web. Hầu hết các cấp dữ liệu web sử dụng công nghệ RSS và ATOM. Các cấp dữ liệu web thường được tìm thấy trên các trang web, blog và wiki.

Trình duyệt **Web** sẽ tự động phát hiện nếu một trang web có chứa các cấp dữ liệu web. Để đăng ký một cấp dữ liệu web, chọn **Lựa chọn > Thuê bao**. Để xem các cấp dữ liệu web bạn đã đăng ký, trong giao diện các chỉ mục, chọn **Ng.cấp web**.

Để cập nhật một cấp dữ liệu web, chọn cấp dữ liệu web này, và chọn **Lựa chọn > Làm mới**.

Để xác định cách cập nhật các cấp dữ liệu web, chọn **Lựa chọn > Cài đặt > Web feeds**. Xem phần “Cài đặt”, trên trang **63**.

Kết nối bảo mật

Nếu chỉ báo bảo vệ  hiển thị trong quá trình kết nối, việc truyền dữ liệu giữa thiết bị và cổng Internet hoặc máy chủ được mã hóa.

Biểu tượng an toàn không chỉ báo rằng việc truyền dữ liệu giữa cổng và máy chủ chứa nội dung (hoặc nơi lưu nguồn nội dung yêu cầu) được bảo vệ. Nhà cung cấp dịch vụ bảo vệ việc truyền dữ liệu giữa cổng và máy chủ chứa nội dung.

Các chứng chỉ bảo mật có thể được yêu cầu cho một số dịch vụ, ví dụ như các dịch vụ ngân hàng. Bạn sẽ được thông báo nếu nhận diện server không được xác thực hoặc nếu bạn không có chứng chỉ bảo vệ thích hợp trong điện thoại. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Xem thêm phần “**Quản lý chứng chỉ**”, trên trang **121** để biết thêm thông tin về các chứng chỉ và các chi tiết của chứng chỉ.

Giao diện chỉ mục

Giao diện chỉ mục cho phép bạn chọn các địa chỉ web từ một danh sách, hoặc từ một tập hợp các chỉ mục trong thư mục **Bookmark tự động**. Bạn cũng có thể nhập trực tiếp địa chỉ URL của trang web bạn muốn truy cập vào trường ().

Biểu tượng  cho biết trang bắt đầu được xác định cho điểm truy cập mặc định.

Bạn có thể lưu các địa chỉ URL làm các chỉ mục trong khi trình duyệt trên internet. Bạn cũng có thể lưu các địa chỉ nhận được trong các tin nhắn vào chỉ mục, và gửi các chỉ mục đã lưu.

Để mở giao diện chỉ mục, bấm **1**, hoặc chọn **Lựa chọn > Bookmark**.

Để chỉnh sửa chi tiết của một chỉ mục, chẳng hạn như tiêu đề, chọn **Lựa chọn > Quản lý bookmark > Chỉnh sửa**.

Trong giao diện chỉ mục, bạn cũng có thể nhập thêm các thư mục trình duyệt khác. Trình duyệt **Web** cho phép bạn lưu các trang web trong khi trình duyệt. Trong thư mục **Trang đã lưu**, bạn có thể xem nội dung của các trang mà bạn đã lưu để xem ở trạng thái không trực tuyến.

Trình duyệt **Web** còn theo dõi những trang web bạn truy cập trong khi trình duyệt. Trong thư mục **Bookmark tự động**, bạn có thể xem danh sách các trang web đã truy cập.

Trong **Ng.cấp web**, bạn có thể xem các liên kết đã lưu đến các cấp dữ liệu web hoặc các blog mà bạn đã đăng ký. Các cấp dữ liệu web thường được tìm thấy trên các trang web của các tổ chức tin tức lớn, các weblog cá nhân, và các cộng đồng trực tuyến,

các cấp dữ liệu này cung cấp các đầu mục và các tóm lược bài viết mới nhất. Các cấp dữ liệu web sử dụng công nghệ RSS và ATOM.

Ngưng kết nối

Để ngắt kết nối và xem trang trình duyệt không trực tuyến, chọn **Lựa chọn > Công cụ > Ngắt kết nối**, hoặc để ngắt kết nối và đóng trình duyệt lại, chọn **Lựa chọn > Thoát**.

Việc bấm phím kết thúc sẽ không ngắt kết nối mà sẽ làm cho trình duyệt chạy ẩn.

Để xóa thông tin server mạng thu thập về các lần truy cập vào các trang web khác nhau, chọn **Lựa chọn > Xóa dữ liệu riêng tư > Xóa cookie**.

Dọn cache

Thông tin hoặc dịch vụ bạn vừa truy cập được lưu trong bộ nhớ cache của điện thoại.

Cache (bộ nhớ truy cập nhanh) là một vùng bộ nhớ được dùng để lưu dữ liệu tạm thời. Nếu quý khách đã thử truy cập hoặc đã truy cập các thông tin bảo mật cần có mật khẩu, làm trống bộ nhớ cache sau mỗi lần sử dụng. Các thông tin hoặc dịch vụ mà quý khách đã truy cập sẽ được lưu trong bộ nhớ cache.

Để xóa bộ nhớ cache, chọn **Lựa chọn > Xóa dữ liệu riêng tư > Xóa cache**.

Cài đặt

Chọn **Lựa chọn > Cài đặt** và chọn một trong các cài đặt sau:

Cài đặt chung

Điểm truy cập—Thay đổi điểm truy cập mặc định. Xem phần **“Kết nối”**, trên trang 126. Một số hoặc tất cả các điểm truy cập có thể được cài sẵn cho điện thoại của bạn bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn không thể thay đổi, tạo mới, chỉnh sửa, hay xóa chúng.

Trang chủ—Để xác định trang chủ.

Bản đồ thu nhỏ—Bật hoặc tắt **Bản đồ thu nhỏ**. Xem phần **“Bản Đồ Thu Nhỏ”**, trên trang 60.

Các trang đã xem—Trong khi trình duyệt, để chọn **Quay về** để xem danh sách các trang bạn đã truy cập trong phiên trình duyệt hiện thời, hãy bật **Các trang đã xem**.

Cảnh báo an toàn—Để ẩn hoặc hiện các chỉ báo bảo mật.

Mã script Java/ECMA—Cho phép hoặc không cho phép sử dụng các đoạn mã script.

Cài đặt trang

Nạp nội dung—Chọn tải hoặc không tải hình ảnh và các đối tượng khác trong khi trình duyệt. Nếu bạn chọn **Chỉ văn bản**, để tải các hình ảnh hoặc đối tượng đó sau trong khi trình duyệt, chọn **Lựa chọn > Công cụ > Tải hình ảnh**.

Cỡ màn hình—Chọn giữa giao diện **Toàn màn hình** và giao diện bình thường bằng danh sách **Lựa chọn**.

Mã hóa mặc định—Nếu các ký tự văn bản không hiển thị đúng, bạn có thể chọn chế độ mã hóa khác tùy theo ngôn ngữ của trang hiện thời.

Cỡ chữ—Xác định cỡ chữ được sử dụng cho các trang web.

Khóa pop-up—Cho phép hoặc chặn việc tự động mở các pop-up khác nhau trong khi trình duyệt.

Tự nạp—Nếu bạn muốn các trang web tự động được làm mới trong khi trình duyệt, chọn **Bật**.

Cài đặt bảo mật

Bookmark tự động—Bật hoặc tắt tính năng thu thập chỉ mục tự động. Nếu bạn muốn tiếp tục lưu địa chỉ của các trang web đã truy cập vào thư mục **Bookmark tự động**, nhưng ẩn thư mục này trong giao diện chỉ mục, chọn **Ẩn thư mục**.

Lưu mật khẩu—Nếu bạn không muốn dữ liệu nhập vào các biểu mẫu khác nhau trên một trang web được lưu lại và sử dụng cho lần sau bạn mở trang này, chọn **Tắt**.

Cookie—Để cho phép hoặc không cho phép nhận và gửi các cookie.

Cài đặt cấp dữ liệu web

Cập nhật tự động—Xác định cập nhật hoặc không cập nhật tự động các cấp dữ liệu web, chu kỳ bạn muốn cập nhật chúng và kết nối nào sẽ được sử dụng. Việc cài đặt ứng dụng để tự động nhận các cấp dữ liệu web có thể đòi hỏi phải chuyển các khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết các thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Đ.tr.cập để t.động c.nhật (chỉ khả dụng khi **Cập nhật tự động** được bật)—Thay đổi điểm truy cập cho chức năng tự động cập nhật.

Công cụ

Trình quản lý tập tin

Để trình duyệt các tập tin và thư mục, bấm , và chọn **Công cụ > Q. lý tập tin**. Giao diện bộ nhớ điện thoại () sẽ mở ra. Bấm  để mở giao diện bộ nhớ thứ cấp ()

Để tìm một tập tin, chọn **Lựa chọn > Tìm** và chọn bộ nhớ để tìm kiếm trên đó. Nhập tên tập tin tương ứng cần tìm.

Để xem trong điện thoại có những loại dữ liệu nào và dung lượng bộ nhớ mà mỗi loại dữ liệu khác nhau sử dụng, chọn **Lựa chọn > Chi tiết bộ nhớ**.

Dung lượng bộ nhớ còn trống sẽ được hiển thị trong **Bộ nhớ trống**.

Không đủ bộ nhớ—làm trống bộ nhớ

Nhiều tính năng trong điện thoại sử dụng bộ nhớ để lưu dữ liệu. Điện thoại sẽ thông báo cho bạn biết nếu bộ nhớ gần hết.

Để làm trống bộ nhớ điện thoại, hãy chuyển dữ liệu sang một máy PC tương thích.

Để làm trống bộ nhớ bằng cách xóa dữ liệu, sử dụng **Quản lý tập tin** để xóa các tập tin không còn cần thiết, hoặc vào ứng dụng tương ứng. Ví dụ bạn có thể xóa các dữ liệu sau:

- Tin nhắn trong thư mục trong **Nhắn tin** và tin nhắn e-mail đã tải xuống từ hộp thư
- Các trang web đã lưu
- Thông tin về số liên lạc
- Ghi chú lịch
- Những ứng dụng được hiển thị trong **Quản lý ứng dụng** mà bạn không cần

Công cụ dùng cho bộ nhớ thứ cấp

Để giám sát lượng bộ nhớ đã sử dụng và lượng bộ nhớ còn trống trong bộ nhớ thứ cấp của điện thoại, bấm , và chọn **Công cụ > Các tiện ích > Thẻ nhớ**. Để xem các ứng dụng và các loại dữ liệu khác nhau sử dụng bao nhiêu bộ nhớ, chọn **Lựa chọn > Chi tiết bộ nhớ**.

Để thay đổi tên của bộ nhớ thứ cấp, chọn **Lựa chọn > Tên bộ nhớ thứ cấp**.

Để sao lưu thông tin từ bộ nhớ điện thoại sang bộ nhớ thứ cấp, chọn **Lựa chọn > Sao lưu bộ nhớ đ.thoại**.

Để khôi phục thông tin trong bộ nhớ thứ cấp vào bộ nhớ điện thoại, chọn **Lựa chọn > Phục hồi từ b.nhớ th.cấp**.

Định dạng bộ nhớ thứ cấp

Khi định dạng lại bộ nhớ thứ cấp, tất cả dữ liệu trong bộ nhớ này sẽ bị mất vĩnh viễn. Sao lưu dữ liệu bạn muốn giữ lại trước khi định dạng lại bộ nhớ thứ cấp. Bạn có thể sử dụng Nokia Nseries PC Suite để sao lưu dữ liệu vào một máy PC tương thích. Công nghệ quản lý bản quyền kỹ thuật số (DRM) có thể ngăn không cho khôi phục một số dữ liệu dự phòng. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin về DRM được sử dụng cho nội dung của bạn. Xem thêm phần “**Quản lý bản quyền kỹ thuật số**”, trên trang 96.

Để định dạng bộ nhớ thứ cấp, chọn **Lựa chọn > Định dạng b.nhớ thứ cấp**. Chọn **Có** để xác nhận.

Việc định dạng không đảm bảo tất cả dữ liệu bí mật được lưu trong bộ nhớ thứ cấp của điện thoại sẽ vĩnh viễn được xóa. Việc định dạng chuẩn chỉ đánh dấu vùng được định dạng là khoảng trống khả dụng và xóa địa chỉ để tìm lại các tập tin. Vẫn có thể khôi

phục lại dữ liệu đã bị định dạng hoặc thậm chí đã bị ghi đè bằng những công cụ và phần mềm khôi phục đặc biệt.

Lệnh thoại

Bạn có thể sử dụng lệnh thoại để điều khiển điện thoại của bạn. Để biết thêm thông tin về các lệnh thoại được điện thoại hỗ trợ, xem phần “**Quay số bằng khẩu lệnh**”, trên trang 108.

Để kích hoạt lệnh thoại khởi động các ứng dụng hoặc cấu hình, bạn phải mở ứng dụng **Lệnh thoại** và thư mục **Cấu hình** của ứng dụng này. Bấm , và chọn **Công cụ > Các tiện ích > Lệnh thoại > Cấu hình**; điện thoại sẽ tạo khẩu lệnh cho ứng dụng và cấu hình. Để sử dụng lệnh thoại cải tiến, bấm và giữ phím chọn phải ở chế độ chờ, và đọc lệnh thoại. Lệnh thoại là tên của ứng dụng hoặc cấu hình được hiển thị trong danh sách.

Để thêm ứng dụng vào danh sách, chọn **Lựa chọn > Ứng dụng mới**. Để thêm lệnh thoại thứ hai được sử dụng để khởi động ứng dụng, chọn **Lựa chọn > Đổi lệnh**, và nhập lệnh thoại mới vào dưới dạng văn bản. Tránh sử dụng các tên quá ngắn, từ rút ngắn và từ viết tắt.

Để nghe khẩu lệnh tổng hợp, chọn **Lựa chọn > Phát lại**.

Để thay đổi cài đặt lệnh thoại, chọn **Lựa chọn > Cài đặt**. Để tắt bộ tổng hợp phát lại các khẩu lệnh và lệnh thoại bằng ngôn ngữ điện thoại được chọn, chọn **Bộ phối âm > Tắt**. Để cài lại chức năng học nhận biết giọng nói, ví dụ như khi người sử dụng chính của điện thoại đã thay đổi, chọn **Xóa b.chính giọng**.

Kết nối

Mạng LAN không dây

Điện thoại của bạn hỗ trợ mạng nội bộ không dây (mạng LAN không dây). Với mạng LAN không dây, bạn có thể kết nối điện thoại của bạn vào internet và các thiết bị tương thích có mạng LAN không dây. Để biết thông tin về cách sử dụng điện thoại cùng với các thiết bị UPnP tương thích khác qua mạng LAN không dây, xem phần [“Mạng gia đình với Bộ sưu tập”](#), trên trang 46 và [“Mạng gia đình với máy nghe nhạc”](#), trên trang 11.

Để sử dụng mạng LAN không dây, cần có một mạng LAN không dây khả dụng trong vị trí và điện thoại phải được kết nối với mạng LAN không dây này.

Một số nơi, như ở Pháp, có những hạn chế về việc sử dụng mạng LAN không dây. Kiểm tra với nhà chức trách địa phương để biết thêm thông tin.

Các tính năng sử dụng mạng LAN không dây, hoặc cho phép các tính năng như vậy hoạt động ẩn trong khi đang sử dụng các tính năng khác sẽ làm hao pin và giảm thời gian hoạt động của pin.

Điện thoại của bạn hỗ trợ các tính năng mạng LAN không dây sau:

- Chuẩn IEEE 802.11b/g
- Hoạt động ở tần số 2,4 GHz
- Tính bảo mật tương đương với các biện pháp mã hóa của mạng hữu tuyến (WEP) với các mã khóa tối đa 128 bit, truy cập Wi-Fi được bảo vệ (WPA), và 802.1x. Các chức năng này chỉ có thể được sử dụng nếu được mạng hỗ trợ.

Kết nối mạng LAN không dây

Để sử dụng mạng LAN không dây, bạn phải tạo một điểm truy cập internet (IAP) trong một mạng LAN không dây. Sử dụng điểm truy cập này cho các ứng dụng cần kết nối vào internet. Xem phần [“Điểm truy cập mạng LAN không dây”](#), trên trang 70.



Lưu ý quan trọng: Luôn bật một trong những phương thức mã hóa hiện có để tăng độ an toàn khi quý khách kết nối với mạng LAN không dây. Việc sử dụng mã hóa sẽ làm giảm nguy cơ bị truy cập trái phép vào dữ liệu của quý khách.

Một kết nối mạng LAN không dây sẽ được thiết lập khi bạn tạo một kết nối dữ liệu sử dụng một điểm truy cập internet của mạng LAN không dây. Kết nối mạng LAN không dây hiện hành sẽ kết thúc khi bạn đóng ứng dụng cuối cùng sử dụng kết nối này. Để ngắt tất cả các kết nối cùng lúc, xem phần “[Quản lý kết nối](#)”, trên trang 74.

Bạn có thể sử dụng mạng LAN không dây trong khi có một cuộc gọi thoại hoặc khi có kết nối dữ liệu gói hoạt động. Mỗi lần bạn chỉ có thể kết nối vào một thiết bị điểm truy cập của mạng LAN không dây, nhưng nhiều ứng dụng có thể sử dụng cùng một điểm truy cập internet.

Khi điện thoại được cài ở cấu hình **Offline**, bạn vẫn có thể sử dụng mạng LAN không dây (nếu có). Hãy nhớ tuân theo các yêu cầu an toàn có thể áp dụng khi thiết lập và sử dụng kết nối mạng LAN không dây.



Meo! Để kiểm tra địa chỉ điều khiển truy cập media (MAC) dùng để nhận dạng điện thoại của bạn, nhập ***#62209526#** ở chế độ chờ.

Hướng dẫn WLAN



Trình hướng dẫn WLAN sẽ giúp bạn kết nối vào một mạng LAN không dây và quản lý các kết nối mạng LAN không dây.

Trình hướng dẫn WLAN sẽ hiển thị tình trạng của các kết nối mạng LAN không dây ở chế độ chờ. Để xem các tùy chọn khả dụng, di chuyển đến hàng hiển thị tình trạng, và bấm .

Nếu quá trình tìm kiếm tìm thấy các mạng LAN không dây, và ví dụ, **Đã tìm thấy mạng WLAN** hiển thị, để tự động tạo một IAP và khởi động trình duyệt web sử dụng IAP này, chọn tình trạng, chọn **Bắt đầu duyệt Web**, và chọn mạng.

Nếu bạn chọn một mạng LAN không dây bảo mật, bạn sẽ được yêu cầu nhập mật mã phù hợp. Để kết nối vào một mạng ẩn, bạn phải nhập đúng tên mạng (tên nhận dạng do dịch vụ đặt, SSID). Để tạo một điểm truy cập mới cho một mạng WLAN ẩn, chọn **WLAN mới**. Sau khi nhập dữ liệu yêu cầu, kết nối sẽ tự động được kiểm tra.

Nếu bạn được kết nối vào một mạng LAN không dây, tên IAP sẽ hiển thị. Để khởi động trình duyệt web sử dụng IAP này, chọn tình trạng và chọn **Tiếp tục duyệt Web**. Để ngắt kết nối trong mạng LAN không dây, chọn tình trạng và chọn **Ngắt kết nối WLAN**.

Nếu tắt chức năng quét mạng LAN không dây và bạn không kết nối với bất kỳ mạng LAN không dây nào, **Dừng tìm WLAN** sẽ hiển thị. Để bật chức năng quét và tìm kiếm các mạng LAN không dây khả

dụng, di chuyển đến hàng hiển thị tình trạng, và bấm .

Để bắt đầu tìm các mạng LAN không dây khả dụng, chọn một tình trạng và chọn **Tìm kiếm WLAN**. Để tắt chức năng quét mạng LAN không dây, chọn tình trạng và chọn **Dừng tìm WLAN**.

Để truy cập vào trình hướng dẫn WLAN trong menu, bấm , và chọn **Công cụ > Wiz. WLAN**.

Điểm truy cập mạng LAN không dây

Để tìm các mạng LAN không dây khả dụng trong phạm vi, bấm , và chọn **Công cụ > Wiz. WLAN**.

Chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Lọc mạng WLAN:—để lọc bỏ những mạng LAN không dây trong danh sách các mạng tìm thấy. Những mạng đã chọn sẽ bị lọc bỏ trong lần tìm kiếm các mạng LAN không dây tiếp theo của ứng dụng.

Chi tiết—để xem chi tiết của một mạng trong danh sách này. Nếu bạn chọn một kết nối hoạt động, chi tiết của kết nối sẽ hiển thị.

Thiết lập điểm truy cập—để tạo một IAP trong một mạng LAN không dây

Sửa điểm truy cập—để chỉnh sửa chi tiết của một IAP hiện có

Bạn cũng có thể sử dụng **Qlý k.nối** để tạo các IAP.

Các chế độ sử dụng

Có hai chế độ hoạt động trong mạng LAN không dây: cơ sở hạ tầng và ad hoc.

Chế độ hoạt động cơ sở hạ tầng cho phép hai loại giao tiếp: các thiết bị không dây được kết nối với nhau qua thiết bị điểm truy cập mạng LAN không dây, hoặc các thiết bị không dây được kết nối với một mạng LAN thông thường qua một thiết bị điểm truy cập mạng LAN không dây.

Trong chế độ hoạt động ad hoc, các thiết bị có thể gửi và nhận dữ liệu trực tiếp với nhau. Để tạo một điểm truy cập internet cho mạng ad hoc, xem phần **"Điểm truy cập"**, trên trang 127.

Kết nối Bluetooth

Bạn có thể kết nối không dây với các thiết bị tương thích khác bằng kết nối Bluetooth. Các thiết bị tương thích có thể là điện thoại di động, máy vi tính và phụ kiện nâng cấp như tai nghe và bộ phụ kiện trên xe. Bạn có thể sử dụng kết nối Bluetooth để gửi hình ảnh, video clip, nhạc và đoạn âm thanh, và ghi chú; để kết nối không dây với máy PC tương thích (ví dụ để truyền dữ liệu); hoặc để kết nối với một máy in

tương thích để in hình ảnh bằng chức năng **In hình ảnh**. Xem phần “**In hình ảnh**”, trên trang 44.

Hai thiết bị cần cách nhau không quá 10 mét (33 bộ), tuy nhiên kết nối này có thể bị nhiễu sóng do các vật cản như tường hoặc các thiết bị điện tử khác.

Thiết bị này tuân theo Thông số Bluetooth 2.0 hỗ trợ các cấu hình sau: Cấu Hình Phân Phối Tín Hiệu Âm Thanh Năng Cao, Cấu Hình In Cơ Bản, Cấu Hình Mạng Dial-Up, Cấu Hình Truyền Tập Tin, Cấu Hình Trao Đổi Đối Tượng Chung, Cấu Hình Truy Cập Chung, Cấu Hình Loa Nói Trực Tiếp, Cấu Hình Tai Nghe, Cấu Hình Đẩy Đối Tượng, và Cấu Hình Cổng Nối Tiếp. Để đảm bảo khả năng vận hành tương tác giữa các thiết bị khác nhau hỗ trợ kết nối Bluetooth, sử dụng các phụ kiện nâng cấp đã được Nokia phê chuẩn cho kiểu thiết bị này. Kiểm tra với các nhà sản xuất của các thiết bị khác để xác định khả năng tương thích của chúng với thiết bị này.

Có thể có các hạn chế đối với việc sử dụng kết nối Bluetooth ở một số nơi. Kiểm tra với các nhà chức trách địa phương hay nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Các tính năng sử dụng kết nối Bluetooth, hoặc cho phép các tính năng như vậy hoạt động ẩn trong khi

đang sử dụng các tính năng khác sẽ làm hao pin và giảm thời gian hoạt động của pin.

Khi điện thoại bị khóa, bạn không thể sử dụng kết nối Bluetooth. Xem phần “**D. thoại và thẻ SIM**”, trên trang 119 để biết thêm thông tin về cách khóa thiết bị.

Cài đặt

Bấm , và chọn **Công cụ > Bluetooth**. Khi bạn mở ứng dụng lần đầu tiên, bạn sẽ được yêu cầu xác định tên thiết bị.

Chọn một trong số các tùy chọn sau:

Bluetooth—Để kết nối không dây với một thiết bị tương thích khác, trước tiên cần cài kết nối Bluetooth là **Bật**, sau đó thiết lập kết nối. Để ngắt kết nối Bluetooth, chọn **Tắt**.

Trạng thái máy—Để cho phép các thiết bị có kết nối Bluetooth khác nhận thấy điện thoại của bạn, chọn **Cho tất cả xem**. Để cài thời gian mà sau đó phạm vi kết nối được chuyển từ hiển thị sang ẩn, chọn **Xác định thời gian**. Để ẩn không cho các thiết bị khác nhìn thấy điện thoại của bạn, chọn **Ẩn**.

Tên riêng của ĐT—Chỉnh sửa tên hiển thị trên các thiết bị khác có sử dụng Công nghệ không dây Bluetooth.

Chế độ SIM từ xa—Để cho phép một thiết bị khác, chẳng hạn như bộ phụ kiện tương thích sử dụng trên xe, sử dụng thẻ SIM trong điện thoại để kết nối vào mạng, chọn **Bật**. Để biết thêm thông tin, xem phần “**Chế độ sử dụng SIM từ xa**”, trên trang 74.

Các mẹo bảo mật

Khi bạn không sử dụng kết nối Bluetooth, chọn **Bluetooth > Tắt** hoặc **Trạng thái máy > Ẩn**. Với cách này, bạn có thể kiểm soát tốt hơn những người có thể tìm được điện thoại của bạn qua kết nối Bluetooth và kết nối với điện thoại.

Không ghép nối với hay chấp nhận các yêu cầu kết nối từ những thiết bị không rõ nguồn gốc. Với cách này, điện thoại của bạn có thể được bảo vệ tốt hơn khỏi các nội dung có hại.

Gửi dữ liệu sử dụng kết nối Bluetooth

Bạn có thể kích hoạt nhiều kết nối Bluetooth cùng một thời điểm. Ví dụ, nếu bạn kết nối với một tai nghe tương thích, bạn cũng có thể truyền dữ liệu đến thiết bị tương thích khác cùng lúc.

Để biết thêm về các chỉ báo kết nối Bluetooth, xem phần “**Các chỉ báo cần biết**”, trên trang 3.



Mẹo! Để gửi văn bản sử dụng kết nối Bluetooth, mở **Ghi chép**, viết văn bản, và chọn **Lựa chọn > Gửi > Qua Bluetooth**.

- 1 Mở một ứng dụng có lưu mục mà bạn muốn gửi. Ví dụ, để gửi một hình ảnh đến một thiết bị tương thích khác, mở **Bộ sưu tập**.
- 2 Chọn mục và chọn **Lựa chọn > Gửi > Qua Bluetooth**. Các thiết bị sử dụng kết nối Bluetooth trong phạm vi kết nối bắt đầu xuất hiện trên màn hình.
Các biểu tượng thiết bị: máy tính, điện thoại, thiết bị âm thanh hoặc video, và thiết bị khác.
Để hủy bỏ việc dò tìm, chọn **Dừng**.
- 3 Chọn thiết bị bạn muốn kết nối đến.
- 4 Nếu thiết bị khác yêu cầu ghép nối trước khi có thể truyền dữ liệu, một âm báo sẽ phát ra, và bạn được yêu cầu nhập mã khóa. Xem phần “**Ghép nối thiết bị**”, trên trang 73.
- 5 Khi kết nối đã được thiết lập, thông báo **Đang gửi dữ liệu** sẽ hiển thị.



Mẹo! Khi đang dò tìm thiết bị, một vài thiết bị chỉ có thể hiển thị địa chỉ duy nhất (địa chỉ thiết bị). Để tìm địa chỉ duy nhất của điện thoại, nhập mã ***#2820#** vào khi ở chế độ chờ.

Ghép nối thiết bị

Để ghép nối với các thiết bị tương thích và xem các thiết bị đã ghép nối, trong giao diện chính của ứng dụng **Bluetooth**, bấm .

Trước khi ghép nối, hãy tạo mã khóa riêng của bạn (1-16 chữ số), và thỏa thuận với người sở hữu thiết bị kia sử dụng cùng mã khóa này. Những thiết bị không có giao diện người dùng có một mã khóa được cài trước. Mật mã chỉ có thể sử dụng một lần.

- 1 Để ghép nối với một thiết bị, chọn **Lựa chọn > Th.bị ghép nối mới**. Các thiết bị sử dụng kết nối Bluetooth trong phạm vi kết nối bắt đầu xuất hiện trên màn hình.
- 2 Chọn thiết bị và nhập mã khóa vào. Bạn cũng cần nhập mã khóa này vào thiết bị kia.

Một số thiết bị âm thanh sẽ tự động kết nối vào điện thoại của bạn sau khi ghép nối. Nếu không, di chuyển đến phụ kiện này, và chọn **Lựa chọn > K.nối đến t.bị âm thanh**.

Các thiết bị đã ghép được hiển thị bởi  trong mục tìm kiếm thiết bị.

Để gán hoặc không gán quyền cho thiết bị, di chuyển đến một thiết bị, và chọn các tùy chọn sau:

Dạng được ủy quyền—Các kết nối giữa điện thoại và thiết bị này có thể được thực hiện mà bạn không biết. Bạn không cần chấp nhận hoặc gán quyền. Sử dụng trạng thái này cho các thiết bị của bạn, ví dụ như tai nghe hoặc máy PC tương thích, hoặc các thiết bị của người mà bạn tin cậy.  cho biết các thiết bị được gán quyền trong giao diện thiết bị ghép nối.

Dạng chưa ủy quyền—Yêu cầu kết nối từ thiết bị này phải được chấp nhận tuân tự.

Để hủy một ghép nối, di chuyển đến thiết bị và chọn **Lựa chọn > Xóa**. Nếu bạn muốn hủy tất cả các ghép nối, chọn **Lựa chọn > Xóa tất cả**.

Nhận dữ liệu sử dụng kết nối Bluetooth

Khi bạn nhận dữ liệu qua kết nối Bluetooth, một âm báo sẽ phát ra và máy sẽ hỏi bạn có muốn nhận tin nhắn không. Nếu bạn chấp nhận,  sẽ hiển thị và mục này sẽ được đặt vào thư mục **Hộp thư đến** trong **Nhắn tin**. Các tin nhắn nhận được qua Bluetooth được chỉ báo bằng . Xem phần "**Hộp thư đến—nhận tin nhắn**", trên trang 29.

Chế độ sử dụng SIM từ xa

Để sử dụng chế độ sử dụng SIM từ xa với một bộ phụ kiện tương thích sử dụng trên xe, bật kết nối Bluetooth, và cho phép sử dụng chế độ sử dụng SIM từ xa cùng với điện thoại của bạn. Xem phần “**Cài đặt**”, trên trang 71. Trước khi có thể kích hoạt chế độ này, hai thiết bị phải được ghép với nhau và việc ghép được khởi tạo từ phụ kiện. Khi ghép, sử dụng mật mã gồm 16 chữ số, và cài phụ kiện là được phép. Xem phần “**Ghép nối thiết bị**”, trên trang 73. Kích hoạt chế độ sử dụng SIM từ xa từ phụ kiện.

Khi bật chế độ sử dụng SIM từ xa trong điện thoại, thông báo **SIM từ xa** sẽ được hiển thị ở chế độ chờ. Kết nối với mạng không dây sẽ bị ngắt, như được chỉ báo bởi biểu tượng **X** trong vùng chỉ báo cường độ tín hiệu, và bạn không thể sử dụng các dịch vụ thẻ SIM hay các chức năng đòi hỏi điện thoại nằm trong vùng phủ sóng.

Khi thiết bị vô tuyến ở chế độ sử dụng SIM từ xa, quý khách chỉ có thể sử dụng phụ kiện kết nối tương thích, chẳng hạn như bộ phụ kiện sử dụng trên xe, để thực hiện hoặc nhận các cuộc gọi. Thiết bị vô tuyến của quý khách sẽ không thể thực hiện bất cứ cuộc gọi nào khi ở chế độ này, trừ khi gọi cho những số khẩn cấp đã được lập trình trong thiết bị của quý

khách. Để thực hiện các cuộc gọi đi từ thiết bị của quý khách, trước tiên quý khách phải thoát ra khỏi chế độ sử dụng SIM từ xa. Nếu thiết bị đã bị khóa, nhập mã khóa để mở khóa trước.

Để thoát khỏi chế độ sử dụng SIM từ xa, bấm phím nguồn, và chọn **Thoát c.độ SIM từ xa**.

Quản lý kết nối

Kết nối dữ liệu

Bấm , và chọn **Công cụ** > **Kết nối** > **Quản lý k.nối** > **K.nối DL h.tại**. Trong giao diện các kết nối hoạt động, bạn có thể xem các kết nối dữ liệu mở: cuộc gọi dữ liệu () , cuộc gọi dữ liệu tốc độ cao () , kết nối dữ liệu gói () , và các kết nối mạng LAN không dây () .



Lưu ý: Thời gian thực tế mà nhà cung cấp dịch vụ của quý khách tính khi lập hóa đơn cho các cuộc gọi có thể thay đổi tùy thuộc các chức năng của mạng, việc làm tròn số khi tính hóa đơn, v.v...

Để ngừng một kết nối, chọn **Lựa chọn** > **Ngắt kết nối**. Để đóng tất cả các kết nối đang mở, chọn **Lựa chọn** > **Ngắt tất cả kết nối**.

Để xem chi tiết của một phiên kết nối, chọn **Lựa chọn > Chi tiết**. Các chi tiết được hiển thị tùy thuộc vào loại kết nối.

Mạng LAN không dây

Để tìm các mạng LAN không dây khả dụng trong phạm vi, bấm , và chọn **Công cụ > Kết nối > Quản lý k.nối > Mg WLAN h.tại**.

Giao diện mạng LAN không dây khả dụng hiển thị một danh sách những mạng LAN không dây trong phạm vi, chế độ mạng của chúng (**Cơ sở hạ tầng** hoặc **Ad-hoc**), và chỉ báo cường độ tín hiệu.

Biểu tượng  được hiển thị cho các mạng có mã hóa, và biểu tượng  hiển thị nếu điện thoại của bạn có một kết nối hoạt động trong mạng này.

Để xem chi tiết của một mạng, chọn **Lựa chọn > Chi tiết**.

Để tạo một điểm truy cập internet trong một mạng, chọn **Lựa chọn > Xác định đ.truy cập**.

USB

Bấm , và chọn **Công cụ > Kết nối > USB**.

Để cài điện thoại hỏi mục đích kết nối cáp USB mỗi lần cáp được nối, chọn **Hỏi khi kết nối > Có**.

Nếu **Hỏi khi kết nối** được tắt hoặc bạn muốn thay đổi chế độ này trong khi đang có một kết nối hoạt động, chọn **Chế độ USB** và chọn một trong các tùy chọn sau:

D.cụ tr.thông—để đồng bộ nhạc với Windows Media Player. Xem phần **“Chuyển nhạc bằng Windows Media Player”**, trên trang 13.

PC Suite—để sử dụng các ứng dụng dành cho máy PC của Nokia như là Nokia Nseries PC Suite, Nokia Lifeblog, và Nokia Software Updater

Truyền dữ liệu—để chuyển dữ liệu giữa điện thoại và máy PC tương thích

In hình ảnh—để in hình ảnh trên một máy in tương thích. Xem phần **“In hình ảnh”**, trên trang 44.

Kết nối với máy PC

Bạn có thể sử dụng điện thoại với các chương trình ứng dụng đa dạng của các truyền thông dữ liệu và kết nối với máy PC tương thích. Với bộ Nokia Nseries PC Suite bạn có thể, ví dụ, truyền hình ảnh giữa điện thoại của bạn và một máy PC tương thích.

Luôn tạo kết nối từ máy PC để đồng bộ dữ liệu với điện thoại.

Trình quản lý thiết bị

Cập nhật phần mềm

Bạn có thể xem và cập nhật phiên bản phần mềm hiện thời của điện thoại, và kiểm tra ngày cập nhật có thể có trước đó (dịch vụ mạng).

Bấm , và chọn **Công cụ** > **Các tiện ích** > **Qu.lý th.bị**.

Để kiểm tra xem có cập nhật phần mềm không, chọn **Lựa chọn** > **Kiểm tra bản cập nhật**. Chọn điểm truy cập internet khi được hỏi.

Nếu có một cập nhật khả dụng, thông tin về cập nhật này sẽ hiển thị. Chọn **Ch.nhận** để chấp nhận gói cập nhật tải xuống hoặc **Hủy** để hủy phần tải xuống. Việc tải xuống có thể mất vài phút. Bạn có thể sử dụng điện thoại trong khi tải dữ liệu xuống.

Việc tải các cập nhật phần mềm xuống từ mạng có thể đòi hỏi phải chuyển khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết các thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Bảo đảm rằng pin của thiết bị có đủ điện, hoặc được kết nối với bộ sạc trước khi bắt đầu cập nhật.



Cảnh báo: Nếu quý khách cài đặt cập nhật phần mềm, quý khách sẽ không thể sử dụng thiết bị, kể cả việc thực hiện các cuộc gọi khẩn cấp, cho tới khi cài đặt xong và thiết bị được khởi động lại. Đảm bảo sao lưu dữ liệu trước khi chấp nhận cài đặt cập nhật.

Khi tải xuống hoàn tất, chọn **Có** và sau đó chọn **Ch.nhận** để cài đặt cập nhật, hoặc **Không** để cài đặt cập nhật sau bằng cách sử dụng **Lựa chọn** > **Cài đặt cập nhật**. Việc cài đặt có thể mất vài phút.

Điện thoại sẽ cập nhật phần mềm và khởi động lại. Để hoàn tất quá trình cập nhật, chọn **OK**. Chọn điểm truy cập internet khi được hỏi. Điện thoại sẽ gửi tình trạng cập nhật phần mềm đến server.

Để xem cài đặt cấu hình server được sử dụng để cập nhật phần mềm, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt**.

Cấu hình server

Bấm , chọn **Công cụ** > **Các tiện ích** > **Qu.lý th.bị**, và bấm . Bạn có thể nhận thông số cài đặt cho các cấu hình server và các thông số cài đặt cấu hình khác nhau từ nhà cung cấp dịch vụ và bộ phận quản lý thông tin của công ty. Các cài đặt cấu hình này có thể bao gồm kết nối và các cài đặt khác dùng bởi các ứng dụng khác trong điện thoại.

Di chuyển đến một cấu hình server, sau đó chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Bắt đầu cấu hình—để kết nối với server này và nhận thông số cài đặt cấu hình cho điện thoại

Cấu hình máy chủ mới—để tạo một cấu hình server

Để xoá một cấu hình server, di chuyển đến cấu hình này, và bấm **C**.

Mạng gia đình

Điện thoại của bạn tương thích với cấu trúc UPnP. Bằng cách sử dụng một thiết bị điểm truy cập LAN không dây hoặc một bộ định tuyến mạng LAN không dây, bạn có thể tạo một mạng gia đình và kết nối các thiết bị tương thích với UPnP có hỗ trợ mạng LAN không dây vào mạng, chẳng hạn như Nokia N81, một máy PC tương thích, một máy in tương thích, và một dàn âm thanh hoặc tivi tương thích được trang bị một bộ nhận đa phương tiện không dây tương thích.

Việc sử dụng chức năng mạng LAN không dây của Nokia N81 trong một mạng gia đình đòi hỏi phải có cài đặt kết nối mạng LAN không dây gia đình và các thiết bị mục tiêu sử dụng trong nhà khác phải tương

thích với UPnP và phải được kết nối vào cùng một mạng gia đình.

Mạng gia đình sử dụng cài đặt bảo mật của kết nối mạng LAN không dây. Sử dụng tính năng mạng gia đình trong một mạng cơ sở hạ tầng của một mạng LAN không dây với một thiết bị điểm truy cập mạng LAN không dây và bật mã hóa.

Bạn có thể chia sẻ các tập tin media đã lưu trong **Bộ sưu tập** với các thiết bị tương thích với UPnP khác sử dụng mạng gia đình. Để quản lý cài đặt **Mạng chủ**, bấm , và chọn **Công cụ** > **Kết nối** > **Ph.tiện GD** > **Thiết lập**. Bạn cũng có thể sử dụng mạng gia đình để xem, phát, sao chép, hoặc in các tập tin media tương thích trong **Bộ sưu tập**. Xem phần “[Xem và chia sẻ các tập tin media](#)”, trên trang 79.



Lưu ý quan trọng: Luôn bật một trong những phương thức mã hóa hiện có để tăng độ an toàn khi quý khách kết nối với mạng LAN không dây. Việc sử dụng mã hóa sẽ làm giảm nguy cơ bị truy cập trái phép vào dữ liệu của quý khách.

Điện thoại của bạn chỉ được kết nối với mạng gia đình nếu bạn chấp nhận yêu cầu kết nối từ một thiết bị tương thích khác, hoặc trong **Bộ sưu tập**, chọn

tùy chọn để xem, phát, in, hoặc sao chép các tập tin media trên Nokia N81.

Thông tin bảo mật quan trọng

Khi bạn cấu hình mạng gia đình LAN không dây, bật một biện pháp bảo mật trên thiết bị điểm truy cập của bạn, sau đó trên các thiết bị khác bạn định kết nối vào mạng gia đình. Tham khảo tài liệu của các thiết bị này. Giữ bí mật tất cả các mã khóa và lưu chúng ở một nơi an toàn tách biệt với các thiết bị này.

Để xem hoặc thay đổi các cài đặt của điểm truy cập internet mạng LAN không dây trong điện thoại, xem phần “[Điểm truy cập](#)”, trên trang [127](#).

Nếu bạn sử dụng chế độ hoạt động ad hoc để tạo một mạng gia đình với một thiết bị tương thích, bật một trong các biện pháp mã hóa trong **Chế độ bảo mật WLAN** khi cấu hình điểm truy cập internet. Bước này sẽ giảm nguy cơ bị một bên không mong muốn tham gia vào mạng ad hoc.

Điện thoại sẽ thông báo cho bạn biết nếu có một thiết bị khác tìm cách kết nối với điện thoại của bạn và mạng gia đình. Không chấp nhận các yêu cầu kết nối từ những thiết bị không rõ nguồn gốc.

Nếu bạn sử dụng mạng LAN không dây trong một mạng không có mã hóa, tắt chức năng chia sẻ các

tập tin của Nokia N81 với các thiết bị khác, hoặc không chia sẻ bất kỳ tập tin media cá nhân nào. Để thay đổi cài đặt chia sẻ, xem phần “[Cài đặt Home media](#)”, trên trang [78](#).

Cài đặt Home media

Để chia sẻ các tập tin media với các thiết bị tương thích với UPnP qua mạng LAN không dây, bạn phải tạo và cấu hình điểm truy cập internet của mạng LAN không dây gia đình, sau đó cấu hình ứng dụng **Ph.tiện GD**. Xem phần “[Mạng LAN không dây](#)”, trên trang [68](#) và cài đặt mạng LAN không dây trong “[Điểm truy cập](#)”, trên trang [127](#).

Các tùy chọn liên quan tới **Mạng chủ** trong các ứng dụng sẽ không khả dụng trước khi cài cấu hình **Mạng chủ**.

Khi bạn truy cập ứng dụng home media lần đầu tiên, trình hướng dẫn cài đặt sẽ mở ra, và giúp bạn xác định các cài đặt home media cho điện thoại. Để sử dụng trình hướng dẫn cài đặt sau, trong giao diện chính của mạng gia đình, chọn **Lựa chọn > Chạy wizard**, và thực hiện theo những hướng dẫn trên màn hình.

Để kết nối một máy PC tương thích với mạng gia đình, trên máy PC, bạn phải cài đặt phần mềm liên

quan trong DVD-ROM được cung cấp cùng với điện thoại.

Cài đặt cấu hình

Để cấu hình ứng dụng home media, chọn **Công cụ** > **Kết nối** > **Ph.tiện GD** > **Thiết lập** và chọn từ các tùy chọn sau:

Điểm truy cập chủ—Chọn **Luôn hỏi trước** nếu bạn muốn điện thoại yêu cầu điểm truy cập mạng gia đình mỗi lần kết nối vào mạng gia đình, **Tạo mới** để xác định một điểm truy cập mới được sử dụng tự động khi bạn sử dụng **Ph.tiện GD**, hoặc **Không**. Nếu mạng gia đình không bật cài đặt bảo mật cho mạng LAN không dây, bạn sẽ nhận được một cảnh báo bảo mật. Bạn có thể tiếp tục, và bật tính năng bảo mật cho mạng LAN không dây sau, hoặc hủy việc xác định điểm truy cập, và bật tính năng bảo mật cho mạng LAN không dây trước. Xem mục mạng LAN Không Dây trong phần “**Điểm truy cập**”, trên trang 127.

Tên thiết bị—Nhập tên cho điện thoại của bạn, tên này sẽ được hiển thị cho các thiết bị tương thích khác trong mạng gia đình.

Bật chức năng chia sẻ và xác định nội dung chia sẻ

Chọn **Công cụ** > **Kết nối** > **Ph.tiện GD** > **Chia sẻ nội dung**.

Chia sẻ nội dung—Cho phép hoặc từ chối chia sẻ các tập tin media với các thiết bị tương thích.

Không bật **Chia sẻ nội dung** trước khi bạn đặt cấu hình tất cả các cài đặt khác. Nếu bạn bật chức năng

Chia sẻ nội dung, các thiết bị tương thích với UPnP khác trong mạng gia đình có thể xem và sao chép các tập tin bạn đã chọn để chia sẻ trong các thư mục **Hình ảnh & video** và **Âm nhạc**.

Hình ảnh & video và **Âm nhạc**—Chọn tập tin media để chia sẻ với các thiết bị khác, hoặc xem tình trạng chia sẻ của **Hình ảnh & video** và **Âm nhạc**. Để cập nhật nội dung của các thư mục, chọn **Lựa chọn** > **Làm mới nội dung**.

Xem và chia sẻ các tập tin media

Nếu điện thoại được bật **Chia sẻ nội dung**, các thiết bị tương thích với UPnP khác trong mạng gia đình có thể xem và sao chép các tập tin media bạn đã chọn để chia sẻ trong **Chia sẻ nội dung**.

Nếu không muốn các thiết bị khác truy cập vào các tập tin của bạn, tắt **Chia sẻ nội dung**. Ngay cả khi điện thoại của bạn được tắt **Chia sẻ nội dung**, bạn vẫn có thể xem và sao chép các tập tin media được lưu trong thiết bị khác của mạng gia đình, nếu thiết bị này cho phép.

Để biết thêm thông tin, xem phần “[Mạng gia đình với Bộ sưu tập](#)” trên trang 46 và phần “[Mạng gia đình với máy nghe nhạc](#)” trên trang 11.

Bàn phím không dây

Để cài đặt Bàn phím không dây Nokia hoặc bàn phím vô tuyến tương thích khác hỗ trợ cấu hình Bluetooth Human Interface Devices (HID) để sử dụng cùng điện thoại của bạn, hãy chọn ứng dụng **B.phím ko dây**. Bàn phím cho phép bạn dễ dàng nhập vào các nội dung văn bản, với nền bàn phím hoàn toàn theo chuẩn QWERTY, dùng để xử lý các mục nhập lịch, e-mail và tin nhắn văn bản.

- 1 Kích hoạt khả năng kết nối Bluetooth trên điện thoại của bạn.
- 2 Bật bàn phím.
- 3 Bấm , và chọn **Công cụ > Kết nối > B.phím ko dây**.
- 4 Chọn **Lựa chọn > Tìm bàn phím** để bắt đầu dò tìm thiết bị có tính năng kết nối Bluetooth.
- 5 Chọn bàn phím từ danh sách, và bấm  để bắt đầu kết nối.
- 6 Để ghép nối bàn phím với điện thoại, nhập mã khóa do bạn chọn (1 đến 9 chữ số) vào điện thoại và nhập cùng mã khóa này vào bàn phím. Để nhập các chữ số của mã khóa, bạn phải bấm phím **Fn** trước.

- 7 Nếu máy yêu cầu bạn xác định dạng bàn phím, hãy chọn một trong danh sách bàn phím trên thiết bị.
- 8 Khi tên bàn phím hiện ra, trạng thái của bàn phím sẽ chuyển sang **Đã nối bàn phím**, và đèn báo hiệu màu xanh lá cây của bàn phím sẽ nhấp nháy thật chậm; bàn phím đã sẵn sàng cho bạn sử dụng.

Để biết thêm chi tiết về cách thức sử dụng và bảo dưỡng bàn phím, hãy tham khảo tài liệu hướng dẫn sử dụng của bàn phím.

Đồng bộ

Ứng dụng **Đồng bộ** cho phép bạn đồng bộ ghi chú, lịch, tin nhắn văn bản, hoặc các số liên lạc với các ứng dụng tương thích khác nhau trên một máy tính tương thích hoặc trên internet.

Bạn có thể nhận các thông số cài đặt đồng bộ dưới dạng một tin nhắn đặc biệt. Xem phần “[Dữ liệu và các thông số cài đặt](#)”, trên trang 30.

Trong giao diện chính của **Đồng bộ**, bạn có thể thấy các cấu hình đồng bộ khác nhau. Cấu hình đồng bộ chứa các cài đặt cần thiết để đồng bộ dữ liệu trên điện thoại với một cơ sở dữ liệu từ xa trên server hoặc thiết bị tương thích.

- 1 Bấm  , và chọn **Công cụ > Đồng bộ**.
- 2 Chọn một cấu hình đồng bộ và **Lựa chọn > Đồng bộ**. Để hủy quá trình đồng bộ trước khi kết thúc, chọn **Hủy**.

Các ứng dụng

Đồng hồ

Bấm , và chọn **Ứng dụng > Đồng hồ**. Để xem các báo thức hoạt động hoặc không hoạt động, bấm . Để cài âm báo nhanh mới, chọn **Lựa chọn > Âm báo nhanh mới**. Khi báo thức được kích hoạt,  sẽ hiển thị.

Các báo thức nhanh được cài cho 24 tiếng sau và chúng sẽ không lặp lại.

Để tắt âm báo, chọn **Dừng**. Để ngừng âm báo trong khoảng 5 phút, chọn **Báo lại**.

Nếu đến giờ báo thức trong khi thiết bị đang ở chế độ tắt, thiết bị sẽ tự bật lên và phát âm báo. Nếu quý khách chọn **Dừng**, thiết bị sẽ hỏi quý khách có muốn kích hoạt thiết bị cho các cuộc gọi hay không. Chọn **Không** để tắt thiết bị hoặc **Có** để thực hiện và nhận các cuộc gọi. Không được chọn **Có** khi điện thoại có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm.

Để hủy báo thức kế tiếp, chọn **Ứng dụng > Đồng hồ > Lựa chọn > Xóa âm báo**.

Để cài âm báo mới, chọn **Ứng dụng > Đồng hồ**, bấm , và chọn **Lựa chọn > Âm báo mới**. Xác định lặp lại, nếu cần.

Để thay đổi cài đặt đồng hồ, chọn **Ứng dụng > Đồng hồ > Lựa chọn > Cài đặt**. Cài ngày giờ, xác định định dạng ngày giờ, hoặc âm báo thức. Trong **Ngày iViệc** chọn các ngày trong tuần cho các tùy chọn lặp lại.

Để cho phép mạng điện thoại di động cập nhật thông tin về thời gian, ngày tháng, và múi giờ cho điện thoại của bạn (dịch vụ mạng), chọn **Ứng dụng > Đồng hồ > Lựa chọn > Cài đặt > Thời gian từ mạng > Tự cập nhật**.

Đồng hồ thế giới

Để mở giao diện đồng hồ thế giới, chọn **Đồng hồ**, và bấm  hai lần. Trên màn hình đồng hồ thế giới, bạn có thể xem giờ ở những thành phố khác nhau. Để thêm thành phố vào danh sách, chọn **Lựa chọn > Thêm thành phố**. Bạn có thể thêm tối đa 15 thành phố vào danh sách.

Để cài thành phố hiện đang ở, di chuyển đến một thành phố và chọn **Lựa chọn > Cài làm Tp hiện tại**.

Thành phố sẽ được hiển thị trong cửa sổ đồng hồ chính và thời gian trong điện thoại của bạn sẽ thay đổi tương ứng với thành phố được chọn. Kiểm tra

xem thời gian có chính xác và khớp với múi giờ của bạn hay không.

Ngày giờ

Để thay đổi cài đặt giờ, múi giờ, và ngày, chọn **Công cụ** > **Cài đặt** > **Chung** > **Ngày giờ**.

Khi di chuyển đến một múi giờ khác, chọn **Công cụ** > **Cài đặt** > **Chung** > **Ngày giờ** > **Múi giờ** và chọn múi giờ của nơi bạn ở theo sự khác biệt về thời gian so với giờ GMT. Thời gian và ngày sẽ được cài theo múi giờ này và cho phép điện thoại hiển thị đúng thời gian gửi của tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện nhận được. Ví dụ, GMT -5 cho biết múi giờ ở New York (Mỹ), cách Greenwich/London (UK) 5 tiếng về phía tây.

Sử dụng cho Ấn Độ (New Delhi) GMT +5,5, cho Thái Lan/Indonesia/Việt Nam GMT +7, cho Singapore/Malaysia/Philippines GMT +8, cho Australia (Sydney) GMT +10, và cho New Zealand GMT +12.

Máy tính

Bấm , và chọn **Ứng dụng** > **Máy tính**.



Lưu ý: Máy tính này có độ chính xác giới hạn và được thiết kế để thực hiện các phép tính đơn giản.

Ghi chú

Để viết ghi chú theo định dạng .txt, bấm , và chọn **Ứng dụng** > **Ghi chép**.

Quản lý ứng dụng

Bấm , và chọn **Ứng dụng** > **QLý Ứ.dụng**. Bạn có thể cài đặt hai loại ứng dụng và phần mềm vào điện thoại:

- Các ứng dụng J2ME™ được dựa trên công nghệ Java™ có phần mở rộng là .jad hoặc .jar ().
- Các ứng dụng và phần mềm khác tương thích với hệ điều hành Symbian (). Các tập tin cài đặt có phần mở rộng .sis. Chỉ cài đặt phần mềm được thiết kế dành riêng cho Nokia N81. Nhà cung cấp phần mềm sẽ luôn đề cập đến số hiệu chính thức của sản phẩm: Nokia N81-1.

Bạn có thể nhận các tập tin cài đặt từ máy tính tương thích về điện thoại, tải về trong khi trình duyệt hoặc nhận dưới dạng tin nhắn đa phương tiện, dưới dạng tập tin đính kèm e-mail hoặc sử dụng kết nối Bluetooth. Bạn có thể sử dụng Nokia Application Installer trong bộ Nokia Nseries PC Suite để cài đặt một ứng dụng cho điện thoại.

Cài đặt phần mềm và ứng dụng

Biểu tượng  cho biết một ứng dụng .sis,  cho biết một ứng dụng Java,  cho biết ứng dụng chưa được cài đầy đủ, và  cho biết ứng dụng được cài trên bộ nhớ thứ cấp.

 **Lưu ý quan trọng:** Chỉ cài đặt và sử dụng các ứng dụng và phần mềm khác từ những nguồn tin cậy, chẳng hạn như các ứng dụng đã được Ký bởi Symbian hoặc đã qua được quá trình kiểm tra Java Verified™.

Trước khi cài đặt, lưu ý các điểm sau:

- Để xem loại ứng dụng, số phiên bản, và nhà cung cấp hoặc nhà sản xuất ứng dụng, chọn **Lựa chọn > Xem chi tiết**. Để hiển thị chi tiết chứng chỉ bảo mật của ứng dụng, trong **Chứng chỉ**, chọn **Xem chi tiết**. Xem phần **"Quản lý chứng chỉ"**, trên trang 121.

- Nếu bạn cài đặt tập tin có chứa phiên bản cập nhật hoặc bản sửa lỗi cho ứng dụng hiện tại, bạn chỉ có thể khôi phục lại ứng dụng gốc nếu bạn có tập tin cài đặt gốc hoặc bản dự phòng đầy đủ của bộ phần mềm ứng dụng đã gỡ bỏ. Để khôi phục ứng dụng gốc, gỡ bỏ ứng dụng và cài đặt lại ứng dụng từ tập tin cài đặt gốc hoặc bản dự phòng.
 - Bạn sẽ cần đến tập tin .jar để cài đặt ứng dụng Java. Nếu không có, điện thoại sẽ yêu cầu bạn tải tập tin này về. Nếu không có điểm truy cập nào được xác nhận cho ứng dụng, bạn sẽ được yêu cầu chọn một điểm truy cập. Trong quá trình tải tập tin .jar về, bạn cần phải nhập tên thuê bao và mật mã để truy cập vào server. Nhà sản xuất hoặc nhà cung cấp ứng dụng sẽ cung cấp cho bạn tên thuê bao và mật mã.
- Để định vị một tập tin, bấm , và chọn **Ứng dụng > Qlý ứ.dụng**. Cách khác, tìm trong bộ nhớ điện thoại hoặc bộ nhớ thứ cấp trong **Q.lý tập tin**, hoặc mở một tin nhắn trong **Nhắn tin > Hộp thư đến** có chứa tập tin cài đặt.
 - Trong **Qlý ứ.dụng**, chọn **Lựa chọn > Cài đặt**. Trong các ứng dụng khác, di chuyển đến tập tin cài đặt, và bấm  để bắt đầu cài đặt. Trong khi cài đặt, điện thoại sẽ hiển thị thông tin liên quan đến tiến trình cài đặt. Nếu bạn cài đặt ứng dụng không có chữ ký kỹ thuật số hoặc chứng chỉ, điện thoại sẽ hiển thị một cảnh báo.

Bạn chỉ tiếp tục cài đặt nếu bạn đã chắc chắn nguồn gốc và nội dung ứng dụng.

Để khởi động một ứng dụng đã cài đặt, định vị ứng dụng này trong menu và bấm . Nếu ứng dụng không được xác định một thư mục mặc định, ứng dụng này sẽ được cài đặt trong thư mục **Ứng dụng**.

Để xem những gói phần mềm nào đã được cài đặt hoặc gỡ bỏ và được thực hiện khi nào, chọn **Lựa chọn > Xem nhật ký**.



Lưu ý quan trọng: Điện thoại của quý khách chỉ hỗ trợ một ứng dụng chống virus. Việc sử dụng nhiều ứng dụng có chức năng chống virus có thể làm ảnh hưởng đến hiệu năng hoạt động và sự vận hành, hoặc làm cho thiết bị ngừng hoạt động.

Sau khi cài đặt các ứng dụng vào thẻ nhớ, các tập tin cài đặt (.sis) vẫn còn lại trong bộ nhớ của thiết bị. Các tập tin đó có thể sử dụng một khối lượng lớn bộ nhớ và ngăn không cho quý khách lưu trữ các tập tin khác. Để có đủ bộ nhớ, hãy sử dụng Nokia Nseries PC Suite để sao lưu các tập tin cài đặt vào một máy PC tương thích, sau đó sử dụng trình quản lý tập tin để xóa các tập tin cài đặt ra khỏi bộ nhớ của thiết bị. Xem phần **“Trình quản lý tập tin”**, trên trang 65. Nếu tập tin .sis là tập tin đính kèm của một tin nhắn, hãy xóa tin nhắn khỏi Hộp thư đến.

Gỡ bỏ ứng dụng và phần mềm

Di chuyển đến một gói phần mềm, và chọn **Lựa chọn > Xóa**. Chọn **Có** để xác nhận.

Nếu bạn gỡ bỏ phần mềm, bạn chỉ có thể cài đặt lại phần mềm này nếu bạn có bộ phần mềm gốc hoặc một bản dự phòng đầy đủ của bộ phần mềm bị gỡ bỏ. Nếu bạn gỡ bỏ bộ phần mềm, bạn sẽ không mở được tài liệu được tạo bằng phần mềm đó.

Nếu có bộ phần mềm khác phụ thuộc vào phần mềm bị gỡ bỏ, bộ phần mềm đó có thể không hoạt động được nữa. Tham khảo tài liệu về bộ phần mềm để biết chi tiết.

Cài đặt

Chọn **Lựa chọn > Cài đặt** và các tùy chọn sau:

Cài đặt phần mềm—Chọn cho phép hoặc không cho phép cài đặt phần mềm Symbian không có chữ ký kỹ thuật số được xác minh.

Kiểm tra chỉ qua mạng—Chọn để kiểm tra các chứng chỉ trực tuyến trước khi cài đặt một ứng dụng.

Định web mặc định—Cài địa chỉ mặc định được sử dụng khi kiểm tra các chứng chỉ trực tuyến.

Một số ứng dụng Java có thể yêu cầu gửi tin nhắn hoặc kết nối mạng đến điểm truy cập cụ thể để tải

về dữ liệu hoặc các thành phần bổ sung. Trong giao diện chính của **Quản lý ứng dụng**, di chuyển đến một ứng dụng, và chọn **Lựa chọn** > **Mở** để thay đổi cài đặt liên quan đến ứng dụng cụ thể đó.

Lịch

Bấm **Ứng dụng**, và chọn **Ứng dụng** > **Lịch**. Để thêm một mục nhập lịch mới, di chuyển đến ngày bạn muốn, chọn **Lựa chọn** > **Mục nhập mới** và chọn một trong những tùy chọn sau:

- 1 **Họp**—để nhắc bạn ngày và giờ cụ thể của cuộc họp

Memo—để viết một mục chung trong ngày

Ngày kỷ niệm—để nhắc bạn về ngày sinh nhật và các ngày đặc biệt (các mục nhập được lặp lại hàng năm)

Công việc—để nhắc bạn về một công việc cần làm trước một ngày cụ thể

- 2 Điền thông tin vào các trường cho sẵn. Để cài giờ báo thức, chọn **Âm báo** > **Bật**, và nhập **Thời gian phát âm báo** và **Ngày phát âm báo**.



Để thêm mô tả cho một cuộc hẹn, chọn **Lựa chọn** > **Thêm chú giải**.

- 3 Để lưu các mục lịch, chọn **Xong**.



Phím tắt: Trong giao diện ngày, tuần, hoặc tháng, bấm phím bất kỳ (**1 — 0**). Mục nhập cuộc hẹn sẽ mở ra, và các ký tự bạn nhập sẽ được thêm vào trường **Chủ đề**. Trong giao diện công việc, một mục nhập ghi chú công việc sẽ mở.

Khi lịch phát âm báo cho một ghi chú, chọn **Im lặng** để tắt âm báo lịch. Văn bản nhắc nhở vẫn còn ở trên màn hình. Để tắt âm báo lịch, chọn **Dừng**. Để cài phát lại âm báo, chọn **Báo lại**.

Bạn có thể đồng bộ lịch với một máy PC tương thích sử dụng bộ Nokia Nseries PC Suite. Khi tạo một mục nhập lịch, cài tùy chọn **Đồng bộ hóa** bạn muốn.

Xem lịch

Chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** để thay đổi ngày đầu tuần hoặc giao diện sẽ được hiển thị khi bạn mở lịch.

Để vào một ngày cụ thể, chọn **Lựa chọn** > **Chọn ngày**.

Để chuyển nhanh về ngày hôm nay, bấm **#**.

Để chuyển giữa giao diện tháng, tuần, ngày và giao diện công việc, bấm * .

Để gửi ghi chú lịch tới một thiết bị tương thích, chọn **Lựa chọn > Gửi**.

Nếu thiết bị kia không tương thích với giờ GMT, thông tin thời gian của các mục nhập lịch nhận được có thể hiển thị không chính xác.

Để chỉnh sửa lịch, chọn **Lựa chọn > Cài đặt > Âm báo lịch, Xem dạng mặc định, Ngày bắt đầu tuần, và Tiêu đề xem tuần**.

Quản lý các mục nhập lịch

Để xóa nhiều sự kiện cùng lúc, mở giao diện tháng, và chọn, **Lựa chọn > Xóa mục nhập > Trước ngày hoặc Tất cả mục nhập**.

Để đánh dấu một công việc đã hoàn tất, di chuyển đến công việc đó trong giao diện công việc, và chọn **Lựa chọn > Đánh dấu xong**.

Máy ghi âm

Để ghi memo thoại, bấm , và chọn **Ứng dụng > Media > Ghi âm**. Để ghi một cuộc trò chuyện điện thoại, mở **Ghi âm** trong khi nói chuyện điện thoại.

Cả người gọi và người nhận sẽ nghe một âm báo mỗi 5 giây khi ghi âm.

RealPlayer

Bấm , và chọn **Ứng dụng > Media > RealPlayer**. Với trình **RealPlayer**, bạn có thể xem các tập tin media trực tuyến mà không cần lưu chúng vào điện thoại trước hoặc phát lại các video clip trong điện thoại.

RealPlayer hỗ trợ các tập tin dạng .3gp, .mp4, hoặc .rm. Tuy nhiên, **RealPlayer** không nhất thiết hỗ trợ tất cả các định dạng hay biến thể của các dạng tập tin này.

Trong giao diện phong cảnh, sử dụng các phím media để điều khiển máy phát.

Phát video clip

- Để phát một tập tin media đã lưu, chọn **Lựa chọn > Mở** và chọn từ các tùy chọn sau:
Clip gần nhất—để phát một trong sáu tập tin mới nhất được phát bằng **RealPlayer**.
Clip đã lưu—để phát lại tập tin được lưu trong **Bộ sưu tập**
- Di chuyển đến một tập tin và bấm phím di chuyển để phát tập tin đó.

Để điều chỉnh âm lượng, sử dụng phím âm lượng.

Xem nội dung trực tuyến

Nhiều nhà cung cấp dịch vụ yêu cầu bạn sử dụng điểm truy cập Internet (IAP) làm điểm truy cập mặc định. Các nhà cung cấp dịch vụ khác cho phép bạn sử dụng điểm truy cập WAP.

Trong ứng dụng **RealPlayer**, bạn chỉ có thể truy cập một địa chỉ URL rtsp://. Tuy nhiên, **RealPlayer** sẽ phát một tập tin .ram nếu bạn mở một liên kết http đến tập tin này trong trình duyệt.

Để xem các nội dung trực tuyến, chọn một đường dẫn đến nội dung trực tuyến trong **Bộ sưu tập**, trên trang web, hoặc nhận đường dẫn trong tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện.

Trước khi nội dung được phát trực tuyến, điện thoại của bạn sẽ kết nối với trang này và bắt đầu tải nội dung. Chỉ liên kết đến nội dung được lưu trong điện thoại.

Cài đặt RealPlayer

Bạn có thể nhận thông số cài đặt **RealPlayer** dưới dạng tin nhắn đặc biệt từ nhà cung cấp dịch vụ. Xem phần **"Dữ liệu và các thông số cài đặt"**, trên

trang 30. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** và các tùy chọn sau:

Video—để hiệu chỉnh độ tương phản của video hoặc cài **RealPlayer** tự động phát lại các video clip sau khi phát xong các video clip này.

Luồng—Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để nhận được các cài đặt phù hợp.

Adobe Flash Player

Để xem, phát, và tương tác với các tập tin flash tương thích được tạo cho các thiết bị di động, bấm , và chọn **Ứng dụng** > **Media** > **Flash player**. Di chuyển đến một tập tin flash, và bấm .

Trò chuyện—tin nhắn trò chuyện

Bấm , và chọn **Ứng dụng** > **Media** > **Trò chuyện**.

Chức năng nhắn tin trò chuyện (dịch vụ mạng) cho phép bạn trò chuyện với người sử dụng tin nhắn trò chuyện và tham gia vào diễn đàn (các nhóm IM) với các chủ đề khác nhau. Các nhà cung cấp dịch vụ

khác nhau vận hành các máy chủ IM mà bạn có thể đăng nhập vào sau khi đăng ký dịch vụ IM. Các chức năng được hỗ trợ bởi mỗi nhà cung cấp dịch vụ có thể khác nhau.

Chọn **Cuộc đàm thoại** để khởi động hoặc tiếp tục cuộc trò chuyện với người sử dụng IM; **D.bạ t.chuyện** để tạo mới, chỉnh sửa hoặc xem trạng thái trực tuyến của các số liên lạc IM; **Nhóm tr.chuyện** để khởi động hoặc tiếp tục cuộc trò chuyện nhóm với những người sử dụng IM; hoặc **Chat đã ghi** để xem phiên trò chuyện bạn đã lưu lại trước đó.

Nhận thông số cài đặt IM

Bạn phải lưu các thông số cài đặt để truy cập dịch vụ mà bạn muốn sử dụng. Bạn có thể nhận các thông số về dịch vụ Web dưới dạng một tin nhắn văn bản đặc biệt từ nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ IM. Xem phần **“Dữ liệu và các thông số cài đặt”**, trên trang 30. Bạn cũng có thể nhập các thông số cài đặt theo cách thủ công. Xem phần **“Cài đặt server trò chuyện”**, trên trang 91.

Kết nối với server IM

- Để kết nối với server IM hiện đang sử dụng, mở menu **Trò chuyện**, và chọn **Lựa chọn > Đăng nhập**. Để thay đổi server IM đang sử dụng và lưu

server IM mới, xem phần **“Cài đặt server trò chuyện”**, trên trang 91.

- Nhập tên thuê bao và mật mã của bạn và bấm  để đăng nhập. Tên thuê bao và mật mã truy cập máy chủ IM của bạn do nhà cung cấp dịch vụ cấp.
- Để thoát, chọn **Lựa chọn > Thoát**.

Chỉnh sửa cài đặt IM

Chọn **Lựa chọn > Cài đặt > Preferences** và chọn một trong các cài đặt sau:

Dùng tên hiển thị (chỉ hiển thị nếu server hỗ trợ các nhóm IM)—Để nhập một biệt hiệu, chọn **Có**.

Chỉ báo sẵn sàng—Để cho phép những người khác thấy bạn khi đang trực tuyến, chọn **Đến tất cả**.

Cho phép tin nhắn từ—Để cho phép các tin nhắn từ tất cả, chọn **Tất cả**.

Cho phép lời mời từ—Để chỉ cho phép nhận các lời mời từ các số liên lạc trong danh bạ IM, chọn **Chỉ d.bạ trò chuyện**. Các lời mời IM sẽ được gửi bởi các số liên lạc IM, những người muốn bạn tham gia vào các nhóm của họ.

Sắp xếp DB trò chuyện—Chọn cách sắp xếp các số liên lạc IM: **Theo thứ tự abc** hoặc **Tr.thái tr.tuyến**.

Đang cập nhật tr.thái—Để chọn cách cập nhật thông tin về các số liên lạc IM của bạn khi trực tuyến hoặc không trực tuyến, chọn **Tự động** hoặc **Thủ công**.

Liên lạc offline—Chọn hiển thị hoặc không hiển thị các số liên lạc IM có trạng thái không trực tuyến trong danh sách các số liên lạc IM.

Màu của tin nhắn—Chọn màu cho tin nhắn trò chuyện bạn sẽ gửi.

Màu của t.nhắn đã nhận—Chọn màu cho tin nhắn trò chuyện bạn sẽ nhận.

Âm báo trò chuyện—Thay đổi âm được phát khi nhận được một tin nhắn trò chuyện mới.

Tìm kiếm nhóm và người dùng IM

Để tìm các nhóm, trong giao diện **Nhóm tr.chuyện**, chọn **Lựa chọn > Tìm**. Bạn có thể tìm theo **Tên nhóm**, **Chủ đề**, và **Thành viên** (tên thuê bao).

Để tìm người sử dụng, trong giao diện **D.bạ t.chuyện**, chọn **Lựa chọn > Số l. lạc trò chuyện mới > Tìm trên máy chủ**. Bạn có thể tìm theo **Tên người dùng**, **ID thuê bao**, **Số điện thoại**, và **Địa chỉ e-mail**.

Tham gia vào các nhóm IM

Giao diện **Nhóm tr.chuyện** sẽ hiển thị danh sách các nhóm IM mà bạn đã lưu hay đang tham gia vào.

Để tham gia vào một nhóm IM đã lưu, bấm .

Để tham gia vào nhóm IM không có trong danh sách, nhưng bạn biết mã ID của nhóm này, chọn **Lựa chọn > Tham gia nhóm mới**.

Để rời khỏi nhóm IM, chọn **Lựa chọn > Th.nhóm tr.chuyện**.

Trò chuyện

Sau khi tham gia vào một nhóm IM, bạn có thể xem các tin nhắn được trao đổi trong nhóm và gửi các tin nhắn của riêng bạn.

Để gửi một tin nhắn, soạn tin nhắn đó trong trường soạn thảo tin nhắn và bấm .

Để gửi một tin nhắn riêng tới một thành viên, chọn **Lựa chọn > Gửi tin riêng**.

Để trả lời tin nhắn riêng được gửi đến cho bạn, chọn tin nhắn và chọn **Lựa chọn > Trả lời**.

Để mời các số liên lạc IM đang trực tuyến tham gia vào nhóm IM, chọn **Lựa chọn > Gửi lời mời**.

Để ngăn không nhận tin nhắn từ người sử dụng nào đó, chọn **Lựa chọn > Tắt chọn chặn**.

Ghi cuộc trò chuyện

Để ghi lại những tin nhắn được trao đổi trong một cuộc trò chuyện hoặc trong khi bạn tham gia vào một nhóm IM, chọn **Lựa chọn > Ghi âm trò chuyện**. Để ngừng ghi, chọn **Lựa chọn > Dừng ghi âm**. Để xem những cuộc trò chuyện đã ghi lại, chọn **Chat đã ghi**.

Xem và bắt đầu cuộc trò chuyện

Giao diện **Cuộc đàm thoại** sẽ hiển thị danh sách những cá nhân tham gia mà bạn đang trò chuyện với họ. Cuộc trò chuyện hiện thời sẽ tự đóng lại khi bạn thoát khỏi **Trò chuyện**.

Để bắt đầu cuộc trò chuyện, di chuyển đến một nhóm, và bấm .

Để tiếp tục cuộc trò chuyện, viết tin nhắn của bạn và bấm .

Để trở về danh sách cuộc trò chuyện mà không đóng cuộc trò chuyện hiện tại, chọn **Quay về**. Để đóng cuộc trò chuyện, chọn **Lựa chọn > Dừng đàm thoại**.

Để bắt đầu một cuộc trò chuyện mới, chọn **Lựa chọn > Cuộc đàm thoại mới**.

Để lưu một thành viên vào danh bạ IM, chọn **Lựa chọn > Thêm vào DB t. chuyện**.

Để tự gửi tin trả lời cho tin nhắn gửi đến, chọn **Lựa chọn > Bật tự động trả lời**. Bạn vẫn có thể nhận các tin nhắn.

Danh bạ IM

Trong giao diện **D.bạ t.chuyện**, bạn có thể nhận các danh sách liên lạc trò chuyện từ server, hoặc thêm một số liên lạc trò chuyện mới vào danh sách liên lạc. Khi bạn đăng nhập vào server, danh sách trò chuyện đã sử dụng trước đó đã được tự động tải về từ server.

Cài đặt server trò chuyện

Chọn **Lựa chọn > Cài đặt**. Bạn có thể nhận các thông số về dịch vụ Web dưới dạng một tin nhắn văn bản đặc biệt từ nhà điều hành mạng hoặc từ nhà cung cấp dịch vụ trò chuyện. Bạn sẽ nhận Mã thuê bao và mật mã từ nhà cung cấp dịch vụ khi bạn đăng ký dịch vụ này. Nếu bạn không biết Mã thuê bao hoặc mật mã, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Máy chủ—Xem danh sách tất cả các server IM đã được xác định.

Máy chủ mặc định—Đổi server IM sang server bạn muốn kết nối.

Kiểu đăng nhập t.c—Để tự động đăng nhập khi khởi động **Trò chuyện**, chọn **Khi kh. động ư. dụng**.

Để thêm một server mới vào danh sách server IM, chọn **Máy chủ** > **Lựa chọn** > **Máy chủ mới**. Nhập các cài đặt sau:

Tên máy chủ—tên của server trò chuyện

Đ.truy cập đang dùng—điểm truy cập bạn muốn sử dụng cho server

Địa chỉ web—địa chỉ URL của server IM

ID—ID người dùng của bạn

Mật khẩu—mật mã đăng nhập của bạn

Nokia Lifeblog



Để khởi động Nokia Lifeblog di động trên điện thoại, bấm **⌘**, và chọn **Ứng dụng** > **Media** > **Lifeblog** > **Lựa chọn** > **Mở**.

Lifeblog là phần mềm kết hợp dùng cho máy PC và điện thoại di động với chức năng nhật ký đa phương tiện nhằm lưu lại những mục nội dung mà bạn đã thu thập qua điện thoại di động. Lifeblog sẽ sắp xếp các hình ảnh, video, âm thanh, tin nhắn văn bản, tin nhắn đa phương tiện, và nhật ký web theo trình tự

thời gian để bạn có thể duyệt, tìm kiếm, chia sẻ, công bố, và sao lưu dự phòng. Cả hai phiên bản Nokia Lifeblog dùng cho máy PC và cho điện thoại di động đều cho phép bạn gửi hoặc ghi lại các mục nội dung để mọi người cùng xem.

Phiên bản Lifeblog dành cho điện thoại di động sẽ tự động ghi lại các mục nội dung đa phương tiện của bạn. Bạn có thể sử dụng Lifeblog trên thiết bị để trình duyệt các mục, gửi đến điện thoại khác hoặc xuất các dữ kiện trên web. Kết nối điện thoại của bạn với máy PC tương thích bằng cáp dữ liệu USB tương thích hoặc khả năng kết nối Bluetooth để truyền tải và đồng bộ các mục nội dung trên điện thoại và máy PC tương thích của bạn.

Ứng dụng Lifeblog dành cho máy PC cho phép bạn dễ dàng duyệt và tìm kiếm các nội dung bạn đã sưu tập bằng điện thoại của bạn. Với khả năng truyền tải dữ liệu qua cáp dữ liệu USB hoặc khả năng kết nối Bluetooth chỉ với một phím bấm, các tin nhắn phương tiện, tin nhắn văn bản, tập tin video, và hình ảnh ưa thích của bạn sẽ được truyền tải sang điện thoại của bạn.

Để bảo quản, bạn có thể sao lưu dự phòng cơ sở dữ liệu của Nokia Lifeblog sử dụng ổ đĩa cứng, đĩa CD, đĩa DVD, ổ đĩa rời hoặc ổ đĩa mạng tương thích. Ngoài ra, bạn còn có thể gửi các mục nội dung lên nhật ký web (blog) của bạn.

Để biết thêm thông tin về các dịch vụ nhật ký web và khả năng tương thích giữa chúng và Nokia Lifeblog, truy cập vào www.nokia-asia.com/lifeblog, hoặc bấm **F1** trong ứng dụng Lifeblog trên máy PC để mở mục Trợ giúp của ứng dụng Nokia Lifeblog.

Cài đặt trên máy PC

Bạn phải cài đặt Nokia Lifeblog dùng cho máy PC (có trên đĩa DVD) vào một máy PC tương thích trước khi sử dụng nó.

Trước khi cài đặt Nokia Lifeblog vào máy PC tương thích, bạn cần cấu hình như sau:

- Bộ xử lý Intel Pentium 1 GHz hoặc tương đương, 128 MB RAM
- Đĩa cứng còn trống ít nhất 400 MB (nếu phải cài đặt Microsoft DirectX và bộ ứng dụng Nokia Nseries PC Suite)
- Màn hình đồ họa màu 24-bit độ phân giải 1024x768
- Card đồ họa 32 MB
- Hệ điều hành Microsoft Windows XP

Để cài đặt chức năng Lifeblog trên máy PC:

- 1 Cho đĩa DVD được cung cấp kèm với điện thoại vào máy PC.
- 2 Cài đặt Nokia Nseries PC Suite (bao gồm các trình điều khiển Nokia Connectivity Cable để kết nối qua USB).
- 3 Cài đặt ứng dụng Lifeblog dành cho máy PC.

Nếu bạn chưa cài đặt Microsoft DirectX 9.0 vào máy PC, thì giờ ứng dụng này sẽ được cài cùng với Lifeblog PC.

Kết nối điện thoại với máy PC

Để kết nối điện thoại với một máy PC tương thích bằng cáp dữ liệu USB tương thích:

- 1 Đảm bảo rằng bạn đã cài đặt Nokia Nseries PC Suite (có trong đĩa DVD).
- 2 Kết nối cáp dữ liệu USB vào thiết bị và máy PC. **Chế độ USB** cần được chọn là **PC Suite**. Khi kết nối điện thoại với máy PC lần đầu tiên sau khi cài đặt Nokia Nseries PC Suite, PC sẽ cài đặt trình điều khiển riêng cho điện thoại. Quá trình này có thể mất một lúc.
- 3 Khởi động ứng dụng Lifeblog dành cho máy tính.

Để kết nối điện thoại với một máy PC tương thích bằng công nghệ không dây Bluetooth:

- 1 Bạn phải đảm bảo bạn đã cài bộ ứng dụng Nokia Nseries PC Suite vào máy PC của bạn.
- 2 Đảm bảo rằng bạn đã ghép nối điện thoại và máy PC qua công nghệ không dây Bluetooth bằng **Get Connected** trong Nokia Nseries PC Suite (có trong đĩa DVD). Để biết thêm thông tin về Nokia Nseries PC Suite, xem hướng dẫn có trên trang hỗ trợ sản phẩm dành cho Nokia N81 trên trang web www.nokia-asia.com/N818GB/support hoặc trang web của Nokia tại địa phương. Để biết thêm thông tin về kết nối Bluetooth, hãy tham khảo cẩm nang hướng dẫn sử dụng điện thoại của bạn.
- 3 Kích hoạt kết nối Bluetooth trên điện thoại và trên máy PC của bạn.

Sao chép các mục

Để sao chép các mục mới hoặc các mục đã chỉnh sửa từ điện thoại sang máy PC, và sao chép các mục đã chọn từ máy PC sang điện thoại:

- 1 Kết nối điện thoại với máy tính PC.
- 2 Khởi động ứng dụng Lifeblog trên máy tính của bạn.
- 3 Trong ứng dụng Lifeblog trên máy PC, chọn **File > Copy from phone and to Phone**.

Các mục mới trên điện thoại sẽ được sao chép sang máy PC. Các mục trong giao diện **To phone** trên máy PC sẽ được sao chép sang điện thoại.

Trình duyệt thanh thời gian và màn hình ưa thích

Khi bạn khởi động Lifeblog trên điện thoại, giao diện **Thời biểu** sẽ mở ra và hiển thị các mục nội dung đa phương tiện của bạn. Để mở các mục ưa thích đã lưu của bạn, chọn **Lựa chọn > Hiển thị Ưa thích**.

Khi bạn khởi động Lifeblog trên máy PC của bạn, bạn sẽ có nhiều cách để di chuyển qua lại trong giao diện **Thời biểu** và giao diện **Ưa thích**. Cách nhanh nhất là di chuyển thanh trượt tới lui, nhanh hoặc chậm. Một cách khác là nhấp vào thanh thời gian để chọn ngày, dùng tính năng **Go to date**, hoặc dùng các phím mũi tên.

Gửi lên web

Để chia sẻ các mục Lifeblog hay nhất của bạn, hãy gửi chúng đến nhật ký web trên internet để mọi người cùng xem.

Bạn phải tạo một tài khoản dùng cho dịch vụ nhật ký web tương thích, tạo một hoặc nhiều nhật ký web mà bạn dùng làm nơi bạn gửi thông tin lên, và thêm tài

khoản nhật ký web vào Lifeblog. Bạn nên sử dụng dịch vụ nhật ký web TypePad của Six Apart, www.typepad.com, cho Nokia Lifeblog.

Trên điện thoại, để thêm tài khoản nhật ký web vào Lifeblog, chọn **Lựa chọn > Cài đặt > Blog**.

Trên máy PC, chỉnh sửa các tài khoản trong cửa sổ **Blog account manager**.

Để đăng các mục nội dung từ điện thoại lên web, thực hiện như sau:

- 1 Trong **Thời biểu** hoặc **Ưu thích**, chọn các mục mà bạn muốn gửi lên web.
- 2 Chọn **Lựa chọn > Chuyển lên Web**.
- 3 Nếu đây là lần đầu tiên bạn dùng tính năng này, Lifeblog sẽ tải về một danh sách các nhật ký web từ trên máy server của nhật ký web.
- 4 Hộp thoại gửi lên nhật ký web sẽ xuất hiện. Chọn nhật ký web mà bạn muốn dùng trong danh sách **Chuyển đến**:. Nếu bạn đã tạo các nhật ký web mới, để cập nhật vào danh sách nhật ký web, chọn **Lựa chọn > Làm tươi d.sách blog**.
- 5 Nhập vào tiêu đề và phần chú thích cho nội dung sẽ gửi. Bạn cũng có thể viết một đoạn chú giải hoặc một câu chuyện dài hơn trong phần nội dung văn bản.
- 6 Khi mọi thứ đã sẵn sàng, chọn **Lựa chọn > Gửi**.

Để đăng các mục nội dung từ máy PC lên web, thực hiện như sau:

- 1 Trên **Thời biểu** hoặc **Ưu thích**, chọn các mục bạn muốn gửi lên web (tối đa 50 mục).
- 2 Chọn **File > Post to the Web....** Cửa sổ **Post to the Web** sẽ mở ra.
- 3 Nhập vào tiêu đề và phần chú thích cho nội dung sẽ gửi. Bạn cũng có thể viết một đoạn chú giải hoặc một câu chuyện dài hơn trong phần nội dung văn bản.
- 4 Chọn nhật ký web bạn muốn sử dụng trong danh sách **Post to**..
- 5 Khi mọi thứ đã sẵn sàng, nhấp vào nút **Send**.

Nhập các mục từ các nguồn khác

Ngoài các hình ảnh dạng .jpeg của điện thoại, bạn còn có thể nhập các hình ảnh dạng .jpeg và các video clip dạng .3gp và .mp4, các tập tin âm thanh dạng .amr, và các tập tin văn bản dạng .txt từ các nguồn khác (ví dụ như đĩa CD, DVD, hoặc các thư mục trên ổ đĩa cứng) vào Lifeblog.

Để nhập các mục từ một máy PC tương thích vào Lifeblog dành cho máy PC, hãy thực hiện theo các bước sau:

- 1 Trên **Thời biểu** hoặc **Ưu thích**, chọn **File > Import from PC....** Cửa sổ **Import** sẽ mở ra.

- 2 Duyệt qua danh sách để tìm hình ảnh hoặc tập tin video, tập tin âm thanh hoặc văn bản trong danh sách, hoặc dò tìm trong các thư mục khác để tìm tập tin mà bạn muốn nhập vào. Sử dụng danh sách **Look in** để duyệt các ổ đĩa khác hoặc ứng dụng khác.
- 3 Chọn thư mục, tập tin hoặc nhiều tập tin. Bạn có thể xem nội dung của chúng trong khung **Preview**.
- 4 Bấm vào **Open** để nhập thư mục (bao gồm cả thư mục phụ) hoặc các tập tin được chọn.

Quản lý bản quyền kỹ thuật số

Các chủ sở hữu nội dung có thể sử dụng nhiều loại công nghệ quản lý quyền kỹ thuật số (DRM) khác nhau để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của họ, kể cả quyền tác giả. Thiết bị này sử dụng các loại phần mềm DRM khác nhau để truy cập nội dung được bảo vệ bởi DRM. Với thiết bị này, quý khách có thể truy cập vào nội dung được bảo vệ bằng WMDRM 10, OMA DRM 1.0 và OMA DRM 2.0. Nếu phần mềm DRM nào đó không bảo vệ được nội dung, thì chủ sở hữu nội dung có thể yêu cầu thu hồi khả năng truy cập vào nội dung mới, được bảo vệ bởi DRM của phần mềm DRM đó. Việc thu hồi này

cũng có thể ngăn không cho gia hạn nội dung được bảo vệ bởi DRM đã có trong thiết bị của quý khách. Việc thu hồi phần mềm DRM này không làm ảnh hưởng tới việc sử dụng nội dung được bảo vệ bằng các loại DRM khác hoặc việc sử dụng nội dung không được bảo vệ bằng DRM.

Nội dung được bảo vệ bởi quản lý quyền kỹ thuật số (DRM) đi kèm với một khóa kích hoạt gắn liền với nó để xác định các quyền của quý khách được sử dụng nội dung này.

Nếu thiết bị của quý khách có nội dung được bảo vệ bởi OMA DRM, để sao lưu cả khóa kích hoạt lẫn nội dung, hãy sử dụng chức năng sao lưu của Nokia Nseries PC Suite. Các phương pháp chuyển khác có thể sẽ không chuyển được các khóa kích hoạt cần được khôi phục cùng với nội dung để quý khách có thể tiếp tục sử dụng nội dung được bảo vệ bởi OMA DRM sau khi bộ nhớ của thiết bị được định dạng. Quý khách cũng có thể cần khôi phục các khóa kích hoạt trong trường hợp các tập tin trên thiết bị của quý khách bị hỏng.

Nếu thiết bị của quý khách có nội dung được bảo vệ bởi WMDRM, thì cả khóa kích hoạt lẫn nội dung sẽ bị mất khi bộ nhớ của thiết bị được định dạng. Quý khách cũng có thể mất các khóa kích hoạt và nội dung trong trường hợp các tập tin trên thiết bị của quý khách bị hỏng. Việc mất các khóa kích hoạt

hoặc nội dung có thể làm hạn chế khả năng sử dụng lại của quý khách đối với cùng nội dung này trên thiết bị của quý khách. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Một số mã khóa kích hoạt có thể được gắn với một thẻ SIM cụ thể, và nội dung được bảo vệ chỉ có thể được truy cập nếu thẻ SIM này được lắp vào điện thoại.

Để xem các mã khóa kích hoạt bản quyền kỹ thuật số được lưu trong máy, bấm , và chọn **Ứng dụng > Media > M.kích hoạt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Mã hợp lệ—Xem các mã khóa được kết nối với một hoặc nhiều tập tin media và những mã khóa có thời hạn hiệu lực chưa bắt đầu.

Mã ko h.lệ—Xem những mã khóa không hợp lệ; đã vượt quá thời gian sử dụng tập tin media hoặc có tập tin media trên máy nhưng không có mã khóa kích hoạt được nối với tập tin này.

Mã ko sử dụng—Xem những mã khóa không được kết nối với tập tin media nào trên máy.

Để mua thêm thời gian sử dụng hoặc gia hạn thời gian sử dụng tập tin media, chọn **Lựa chọn > Lấy mã mới**.

Để xem thông tin chi tiết, chẳng hạn như tình trạng hiệu lực và khả năng gửi tập tin, di chuyển đến một mã khóa kích hoạt, và bấm .

Adobe Reader



Với Adobe Reader, bạn có thể đọc tài liệu .pdf trên màn hình điện thoại.

Ứng dụng này được đặc biệt thiết kế xem nội dung các tài liệu .pdf trên điện thoại di động và các thiết bị di động khác, và cung cấp bộ các tính năng đa dạng tương ứng các phiên bản dùng trên máy tính.

Để mở các tài liệu, bấm , và chọn **Ứng dụng > Văn phòng > Adobe PDF**. Các tập tin gần nhất của bạn được liệt kê trong màn hình xem tập tin. Để mở tài liệu, di chuyển đến tài liệu này và bấm .

Sử dụng **Q.lý tập tin** để trình duyệt và mở các tài liệu lưu trên điện thoại.

Thông tin thêm

Để biết thêm thông tin, xem trên trang web www.adobe.com.

Để chia sẻ các thông tin, ý kiến hoặc thắc mắc về ứng dụng này, hãy vào diễn đàn dành cho người sử dụng Adobe Reader trên hệ điều hành Symbian tại địa chỉ <http://adobe.com/support/forums/main.html>.

Bộ chuyển đổi

Để chuyển đổi các số đo từ một đơn vị về một đơn vị khác, bấm , và chọn **Ứng dụng > Văn phòng > Chuyển đổi**.

Chuyển đổi có độ chính xác giới hạn, và có thể có các lỗi làm tròn.

- 1 Trong trường **Loại**, chọn số đo bạn muốn sử dụng.
- 2 Trong trường **Đơn vị** đầu tiên, chọn đơn vị bạn muốn chuyển đổi. Trong trường **Đơn vị** kế tiếp, chọn đơn vị bạn muốn đổi ra.
- 3 Trong trường **Số lượng** đầu tiên, nhập giá trị bạn muốn chuyển đổi. Các trường **Số lượng** khác sẽ tự động thay đổi để hiển thị giá trị chuyển đổi.

Xác định loại tiền tệ gốc và tỉ giá chuyển đổi

Chọn **Loại > Tiền tệ > Lựa chọn > Tỷ giá tiền tệ**. Trước khi thực hiện chuyển đổi tiền tệ, bạn cần chọn một loại tiền tệ cơ sở và thêm các tỉ giá chuyển đổi. Tỷ giá của tiền tệ gốc luôn luôn là 1.



Lưu ý: Khi quý khách thay đổi loại tiền tệ cơ bản, quý khách phải nhập tỉ giá mới vào vì tất cả các tỉ giá được cài trước đó sẽ bị xóa.

Cài đặt riêng điện thoại

Để cài đặt riêng điện thoại của bạn, chọn một trong các tùy chọn sau:

- Để sử dụng màn hình chờ để truy cập nhanh đến các ứng dụng được sử dụng thường xuyên, xem phần **“Chế độ chờ”**, trên trang 102.
- Để thay đổi hình nền cho chế độ chờ, xem phần **“Thay đổi giao diện điện thoại”**, trên trang 101.
- Để cài đặt riêng kiểu chuông, xem phần **“Cấu hình—cài âm”**, trên trang 99 và phần **“Gán nhạc chuông cho các số liên lạc”**, trên trang 24.
- Để thay đổi các phím tắt được gán cho các hướng di chuyển khác nhau của phím di chuyển và các phím chọn trái và phải khi ở chế độ chờ, xem phần **“Chế độ chờ”**, trên trang 118.
- Để thay đổi đồng hồ hiển thị ở chế độ chờ, bấm , và chọn **Ứng dụng > Đồng hồ > Lựa chọn > Cài đặt > Dạng đồng hồ > Analog** hoặc **Kỹ thuật số**.
- Để thay lời chào bằng một hình tĩnh hoặc một hình động, bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Chung > Cài đặt riêng > Hiện thị > Logo hoặc lời chào**.
- Để thay đổi giao diện hiển thị menu, trong menu chính, chọn **Lựa chọn > Đổi màn hình Menu**.
- Để sắp xếp lại menu chính, trong menu chính, chọn **Lựa chọn > Di chuyển, Chuyển đến thư mục**, hoặc **Thư mục mới**. Bạn có thể di chuyển các ứng dụng ít sử dụng vào trong các thư mục và sắp xếp các ứng dụng thường dùng vào menu chính.
- Để sắp xếp các lớp trong menu đa phương tiện, bấm , và chọn **Lựa chọn > Xếp xếp**.

Cấu hình—cài âm

Để cài đặt và tùy chỉnh nhạc chuông, âm báo tin nhắn, và các âm báo khác cho các sự kiện, môi trường, hoặc nhóm người gọi đến khác nhau, bấm , và chọn **Công cụ > Cấu hình**.

Để thay đổi cấu hình, chọn **Công cụ > Cấu hình**, chọn một cấu hình, và chọn **Lựa chọn > Kích hoạt**. Bạn cũng có thể thay đổi cấu hình bằng cách bấm  ở chế độ chờ. Di chuyển đến cấu hình bạn muốn kích hoạt và chọn **OK**.

 **Mẹo!** Để chuyển giữa cấu hình bình thường và cấu hình im lặng, bấm và giữ **#**.

Để chỉnh sửa một cấu hình, bấm , và chọn **Công cụ > Cấu hình**. Di chuyển đến cấu hình, và chọn

Lựa chọn > Cài đặt riêng. Di chuyển đến cài đặt bạn muốn thay đổi và bấm  để mở các tùy chọn. Các nhạc chuông lưu trữ trong bộ nhớ thứ cấp được chỉ báo bằng .

Khi bạn chọn âm báo từ một danh sách, liên kết **Tài âm thanh** (dịch vụ mạng) sẽ mở ra một danh sách chỉ mục. Bạn có thể chọn một chỉ mục và bắt đầu kết nối với trang web để tải các kiểu chuông đó về.

Nếu bạn muốn điện thoại đọc tên người gọi khi đổ chuông, chọn **Lựa chọn > Cài đặt riêng**, và cài **Độc tên người gọi** là **Bật**. Tên người gọi phải được lưu trong **Danh bạ**.

Để tạo một cấu hình mới, chọn **Lựa chọn > Tạo mới**.

Cấu hình không trực tuyến

Cấu hình **Offline** cho phép bạn sử dụng điện thoại mà không cần kết nối với mạng không dây. Khi bạn kích hoạt cấu hình **Offline** kết nối với mạng vô tuyến sẽ tắt và được chỉ báo bằng thanh chỉ báo cường độ tín hiệu . Tất cả tín hiệu RF vô tuyến di và đến điện thoại đều bị cấm. Nếu bạn cố gửi tin nhắn, chúng sẽ được đưa vào hộp thư đi để gửi sau.

Khi cấu hình **Offline** được kích hoạt, bạn có thể sử dụng điện thoại mà không cần thẻ (U)SIM.



Lưu ý quan trọng: Trong cấu hình không trực tuyến, quý khách không thể gọi hoặc nhận bất kỳ cuộc gọi nào hoặc sử dụng các chức năng khác yêu cầu phải nằm trong vùng phủ sóng của mạng di động. Vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Để thực hiện các cuộc gọi, quý khách phải kích hoạt chức năng của điện thoại trước bằng cách thay đổi các cấu hình. Nếu thiết bị đã bị khóa, hãy nhập mã khóa vào.

Khi kích hoạt cấu hình **Offline**, bạn vẫn có thể sử dụng mạng LAN không dây, ví dụ, để đọc e-mail hoặc trình duyệt trên internet. Hãy nhớ tuân theo các yêu cầu an toàn có thể áp dụng khi thiết lập và sử dụng kết nối mạng LAN không dây. Xem phần **"Mạng LAN không dây"**, trên trang 68. Bạn cũng có thể sử dụng kết nối Bluetooth trong cấu hình **Offline**. Xem phần **"Kết nối Bluetooth"**, trên trang 70.

Để thoát khỏi cấu hình **Offline**, bấm phím nguồn, và chọn một cấu hình khác. Điện thoại sẽ kích hoạt lại các phiên truyền vô tuyến (với điều kiện cường độ tín hiệu đủ mạnh).

Âm thanh 3-D



Bấm , và chọn **Công cụ** > **Các tiện ích** > **Âm thanh 3-D**. Với **Âm thanh 3-D** bạn có thể bật các hiệu ứng âm thanh ba chiều cho các kiểu chuông. Không phải tất cả các kiểu chuông đều hỗ trợ hiệu ứng 3-D.

Để bật hiệu ứng 3-D, chọn **Hiệu ứng nh.chuông 3-D** > **Bật**.

Để thay đổi hiệu ứng 3-D áp dụng cho kiểu chuông này, chọn **Chuyển động âm thanh** và chọn hiệu ứng bạn muốn. Để chỉnh sửa hiệu ứng, chọn một trong các cài đặt sau:

Tốc độ di chuyển—Di chuyển sang trái hoặc phải để điều chỉnh tốc độ âm thanh di chuyển từ hướng này sang hướng khác. Cài đặt này không có cho tất cả các kiểu chuông.

Âm vang—Chọn kiểu tiếng vọng.

Hiệu ứng Doppler—Chọn **Bật** để cài kiểu chuông phát cao hơn khi bạn ở gần điện thoại hơn, và thấp hơn khi bạn ở xa điện thoại hơn. Khi bạn đến gần điện thoại hơn, kiểu chuông sẽ có vẻ trở nên cao hơn, và thấp hơn khi bạn dời xa điện thoại. Hiệu ứng Doppler không khả dụng cho mọi chuyển động âm thanh.

Để nghe kiểu chuông có hiệu ứng 3-D, chọn **Lựa chọn** > **Phát âm**.

Nếu bật âm 3-D nhưng bạn không chọn bất kỳ hiệu ứng 3-D nào, hiệu ứng tăng âm stereo sẽ được áp dụng cho kiểu chuông này.

Để điều chỉnh âm lượng của kiểu chuông, chọn **Công cụ** > **Cấu hình** > **Lựa chọn** > **Cài đặt riêng** > **Âm lượng**.

Thay đổi giao diện điện thoại



Để thay đổi giao diện màn hình điện thoại, ví dụ như hình nền và các biểu tượng, bấm , và chọn **Công cụ** > **Cài đặt** > **Chung** > **Cài đặt riêng** > **Giao diện**.

Để thay đổi chủ đề được sử dụng cho tất cả các ứng dụng trong điện thoại, chọn **Giao diện** > **Bình thường**.

Để xem một chủ đề trước khi kích hoạt, chọn **Lựa chọn** > **Xem trước**. Để kích hoạt chủ đề, chọn **Lựa chọn** > **Cài**. Chủ đề hiện hành được chỉ báo bằng .

Các chủ đề trên bộ nhớ thứ cấp được chỉ báo bằng .

Để thay đổi bố cục menu chính, chọn **Giao diện** > **M.hình Menu**.

Để mở một kết nối trình duyệt và tải về thêm nhiều chủ đề, trong **Bình thường** hoặc **M.hình Menu**, chọn **Tải giao diện về** (dịch vụ mạng).



Lưu ý quan trọng: Chỉ nên sử dụng các dịch vụ mà quý khách tin cậy và có cung cấp biện pháp bảo vệ và an toàn đủ để ngăn chặn các phần mềm có hại.

Để chỉnh sửa hình nền, chọn **Giao diện > Hình nền** để thay đổi hình nền trên màn hình ở chế độ chờ.

Chế độ chờ

Màn hình chế độ chờ hiển thị các chỉ báo tình trạng, các widget, giao diện hiện đang phát, và tìm kiếm.

Để bật hoặc tắt chế độ chờ, bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Chung > Cài đặt riêng > Chế độ chờ > Chế độ chờ**.

Di chuyển đến một ứng dụng hoặc sự kiện và bấm .

Bạn không thể sử dụng các phím tắt của phím di chuyển chuẩn khả dụng ở chế độ chờ khi chế độ chờ hiện tại được bật.

Để thay đổi các phím tắt của ứng dụng mặc định, bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Chung > Cài đặt riêng > Chế độ chờ > Ứng dụng chế độ chờ**.

Một số phím tắt có thể được cố định, và bạn không thể thay đổi.



Gọi điện

Cuộc gọi thoại

- 1 Khi ở chế độ chờ, nhập số điện thoại, bao gồm cả mã vùng. Để xóa một số, bấm **C**.
Để gọi điện quốc tế, bấm ***** hai lần cho ký tự **+** (thay cho mã truy cập quốc tế), và nhập mã quốc gia, mã vùng (bỏ số 0 đứng trước nếu cần), và nhập số điện thoại cần gọi vào.
- 2 Bấm phím đàm thoại để gọi số điện thoại đó.
- 3 Bấm phím kết thúc để ngừng cuộc gọi (hoặc hủy cuộc gọi). Việc bấm phím kết thúc sẽ luôn luôn ngắt cuộc gọi, ngay cả khi một ứng dụng khác đang hoạt động.

Để điều chỉnh âm lượng trong khi gọi, sử dụng phím âm lượng ở mặt bên của điện thoại. Bạn cũng có thể sử dụng phím di chuyển. Nếu bạn đã cài âm lượng là **Tắt tiếng**, trước tiên chọn **Bật tiếng**.

Để thực hiện một cuộc gọi từ **Danh bạ**, bấm , và chọn **Danh bạ**. Di chuyển đến tên bạn muốn, hoặc nhập các ký tự đầu tiên của tên đó vào trường tìm. Các số liên lạc tương ứng sẽ được liệt kê. Để gọi, bấm phím đàm thoại.

Bạn phải sao chép các số liên lạc từ thẻ SIM vào **Danh bạ** trước khi có thể thực hiện cuộc gọi từ Danh Bạ. Xem phần **"Sao chép số liên lạc"**, trên trang 23.

Để gọi tới một số mới gọi gần đây ở chế độ chờ, bấm phím đàm thoại. Di chuyển đến số điện thoại bạn muốn, và bấm phím đàm thoại.

Để gửi một hình ảnh hoặc video clip trong tin nhắn đa phương tiện cho thành viên khác trong cuộc gọi, chọn **Lựa chọn > Gửi MMS** (chỉ trong mạng UMTS). Bạn có thể chỉnh sửa tin nhắn và thay đổi người nhận trước khi gửi. Bấm phím thoại để gửi tập tin đến một thiết bị tương thích (dịch vụ mạng).

Để gửi các chuỗi âm DTMF (ví dụ, mật mã), chọn **Lựa chọn > Gửi DTMF**. Nhập chuỗi DTMF hoặc tìm trong **Danh bạ**. Để nhập ký tự chờ (**w**) hoặc ký tự tạm ngưng (**p**), bấm ***** liên tục. Chọn **OK** để gửi âm. Bạn có thể thêm âm DTMF vào các trường **Số điện thoại** hoặc **DTMF** trong một thẻ liên lạc.

Để giữ cuộc gọi thoại hiện thời để trả lời một cuộc gọi đến khác, chọn **Lựa chọn > Giữ**. Để chuyển giữa cuộc gọi hiện thời và cuộc gọi bị giữ, chọn **Lựa chọn > Hoán đổi**. Để kết nối cuộc gọi hiện thời và

cuộc gọi bị giữ và tự ngắt kết nối chính bạn, chọn **Lựa chọn > Chuyển**.



Mẹo! Khi bạn chỉ có một cuộc gọi thoại hiện thời, để giữ cuộc gọi này, bấm phím thoại. Để kích hoạt cuộc gọi, bấm phím đàm thoại thêm một lần nữa.

Trong khi đang có cuộc gọi, để định tuyến âm thanh từ chế độ tai nghe sang loa, chọn **Lựa chọn > Kích hoạt loa**. Nếu bạn đã kết nối một tai nghe tương thích với Bluetooth, để định tuyến âm thanh sang chế độ tai nghe, chọn **Lựa chọn > Kích hoạt tai nghe**. Để chuyển trở lại chế độ tai nghe, chọn **Lựa chọn > Kích hoạt điện thoại**.



Cảnh báo: Không để điện thoại gần tai của quý khách khi đang sử dụng loa vì âm lượng có thể rất lớn.

Để kết thúc cuộc gọi hiện thời và trả lời cuộc gọi đang chờ, chọn **Lựa chọn > Thay thế**.

Nếu bạn có một số cuộc gọi đang diễn ra, để kết thúc tất cả các cuộc gọi, chọn **Lựa chọn > Tắt tất cả c.gọi**.

Nhiều tùy chọn mà bạn có thể sử dụng trong khi gọi là các dịch vụ mạng.

Để biết thêm thông tin về chức năng cuộc gọi hội nghị và quay số bằng giọng nói, hãy xem hướng

dẫn sử dụng mở rộng trên trang web www.nokia-asia.com/N818GB/support hoặc trang web của Nokia tại địa phương bạn.

Cuộc gọi Internet

Với dịch vụ cuộc gọi internet (dịch vụ mạng), bạn có thể gọi và nhận cuộc gọi qua internet.

Để thực hiện hoặc nhận một cuộc gọi internet, điện thoại của bạn phải được kết nối với một dịch vụ cuộc gọi internet.

Bấm , và chọn **Công cụ > Kết nối > ĐT Internet**.

Để kết nối với một dịch vụ cuộc gọi internet, điện thoại của bạn phải nằm trong vùng phủ sóng của một mạng kết nối, chẳng hạn như một điểm truy cập mạng LAN không dây.



Lưu ý quan trọng: Luôn bật một trong những phương thức mã hóa hiện có để tăng độ an toàn khi quý khách kết nối với mạng LAN không dây. Việc sử dụng mã hóa sẽ làm giảm nguy cơ bị truy cập trái phép vào dữ liệu của quý khách.

Một số nơi, như ở Pháp, có những hạn chế về việc sử dụng mạng LAN không dây. Kiểm tra với nhà chức trách địa phương để biết thêm thông tin.

Các điểm truy cập khả dụng khác nhau tùy thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ.

Để kết nối với dịch vụ cuộc gọi internet, chọn một mạng kết nối khả dụng trong danh sách, và bấm . Các mạng đã lưu, được đánh dấu bằng biểu tượng ★, sẽ hiển thị trước tiên trong danh sách. Để ngừng thiết lập kết nối, chọn **Hủy**.

Sau khi đã kết nối thành công vào một dịch vụ, bạn có thể lưu mạng LAN không dây được sử dụng làm điểm truy cập đã biết.

Chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Kết nối đến dịch vụ—để thiết lập kết nối với một dịch vụ, khi có một dịch vụ cuộc gọi internet và kết nối thích hợp khả dụng.

Ngừng k.nối khỏi m.chủ—để ngắt kết nối với dịch vụ cuộc gọi internet.

Thay đổi dịch vụ—để chọn dịch vụ cuộc gọi internet cho các cuộc gọi đi, nếu điện thoại được kết nối với nhiều dịch vụ. Tùy chọn này chỉ hiển thị nếu có nhiều dịch vụ được cấu hình khả dụng.

Lập cấu hình dịch vụ—để cài cấu hình các dịch vụ mới. Tùy chọn này chỉ hiển thị nếu có những dịch vụ chưa được cài cấu hình.

Lưu mạng—để lưu mạng hiện bạn đang kết nối. Các mạng được lưu trước đó được đánh dấu bằng biểu tượng ★ trong danh sách mạng. Tùy chọn này chỉ hiển thị nếu bạn kết nối với một mạng LAN không dây chưa được lưu.

Sử dụng mạng ẩn—để kết nối với một dịch vụ cuộc gọi internet sử dụng một mạng LAN không dây ẩn.

Làm mới—để cập nhật danh sách các mạng kết nối theo cách thủ công. Sử dụng tùy chọn này nếu mạng LAN không dây của bạn không hiển thị trong danh sách. Danh sách cũng sẽ được tự động cập nhật mỗi 15 giây.

Cài đặt—để thay đổi cài đặt.

Thoát—để đóng ứng dụng.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Điện thoại chỉ có thể được kết nối với một điểm truy cập mạng LAN không dây tại một thời điểm. Nếu bạn sử dụng từ hai dịch vụ cuộc gọi internet trở lên sử dụng cùng một điểm truy cập, cùng lúc điện thoại có thể được kết nối với nhiều dịch vụ. Dịch vụ được sử dụng cho các cuộc gọi internet đi sẽ hiển thị trong giao diện, nơi các mạng kết nối được liệt kê; để thay đổi dịch vụ này, **Thay đổi dịch vụ**.

Khi bạn kết nối với một dịch vụ cuộc gọi internet, biểu tượng  sẽ hiển thị ở chế độ chờ.

Bạn có thể có một phím tắt cho **ĐT Internet** ở chế độ chờ, hoặc bạn có thể thêm phím tắt ở đây. Bằng cách sử dụng phím tắt, bạn có thể đăng ký theo cách thủ công, nếu có một dịch vụ cuộc gọi internet và điểm truy cập khả dụng. Nếu đã kết nối với một dịch vụ cuộc gọi internet, điện thoại sẽ hỏi bạn có muốn ngắt kết nối với dịch vụ này không.

Để thực hiện cuộc gọi internet ở chế độ chờ, hãy nhập số điện thoại hoặc địa chỉ internet và bấm phím đàm thoại. Để chuyển giữa chế độ chữ và số, bấm và giữ #. Để kết thúc cuộc gọi, bấm phím kết thúc.

Bạn cũng có thể thực hiện một cuộc gọi internet từ **Danh bạ** và **Nhật ký**. Để thực hiện một cuộc gọi từ **Danh bạ**, bấm  và chọn **Danh bạ**, di chuyển đến số liên lạc bạn muốn, và chọn **Lựa chọn** > **Cuộc gọi Internet**. Để thực hiện một cuộc gọi từ **Nhật ký**, bấm  và chọn **Công cụ** > **Nhật ký** > **C.gọi gần đây** và **Cuộc gọi nhỏ**, **C.gọi đã nhận** hoặc **Số đã gọi**, di chuyển đến số liên lạc bạn muốn và chọn **Lựa chọn** > **Cuộc gọi Internet**.

Nếu **Cuộc gọi Internet** được cài làm kiểu cuộc gọi ưu tiên, và điện thoại được kết nối với một dịch vụ cuộc gọi internet, các cuộc gọi sẽ được thực hiện bằng cuộc gọi internet theo mặc định.

Thiết bị của quý khách hỗ trợ các cuộc gọi thoại qua internet (các cuộc gọi net). Thiết bị của quý khách sẽ tìm cách thực hiện các cuộc gọi khẩn cấp thông qua các mạng di động. Nếu một cuộc gọi khẩn cấp sử dụng các mạng di động không thành công, điện thoại sẽ tìm cách thực hiện cuộc gọi khẩn cấp qua nhà cung cấp cuộc gọi internet. Do bản chất đã được xác lập của hệ thống điện thoại di động, quý khách nên sử dụng các mạng di động cho các cuộc gọi khẩn cấp, nếu có thể. Nếu bạn đang nằm trong vùng phủ sóng của mạng di động, đảm bảo rằng điện thoại di động được bật và sẵn sàng thực hiện cuộc gọi trước khi tìm cách thực hiện cuộc gọi khẩn cấp. Khả năng thực hiện cuộc gọi khẩn cấp sử dụng điện thoại internet tùy thuộc vào tính khả dụng của mạng WLAN và việc triển khai khả năng thực hiện cuộc gọi khẩn cấp của nhà cung cấp cuộc gọi internet. Hãy liên hệ với nhà cung cấp cuộc gọi internet để kiểm tra khả năng thực hiện cuộc gọi khẩn cấp qua internet.

Cài đặt

Để xem cài đặt cho các dịch vụ cuộc gọi internet, bấm , và chọn **Công cụ** > **Kết nối** > **ĐT Internet** > **Cài đặt**.

Để xem hoặc chọn kiểu cuộc gọi ưu tiên, chọn **Lựa chọn** > **Thay đổi** > **Mặc định loại cuộc gọi** > **Di động** hoặc **Cuộc gọi Internet**.

Để mở giao diện cài đặt dịch vụ của dịch vụ đã chọn, chọn **Lựa chọn > Mở**.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Cài đặt dịch vụ

Bấm  và chọn **Công cụ > Kết nối > ĐT Internet > Lựa chọn > Cài đặt > Cài đặt:**.

Để xem các cài đặt của dịch vụ, chọn **Kiểu đăng nhập** và chọn một trong những tùy chọn sau:

Tự động—Để tự động đăng nhập vào dịch vụ cuộc gọi internet. Khi tìm thấy một mạng đã biết, điện thoại sẽ tự động kết nối với dịch vụ cuộc gọi internet.

Thủ công—Để đăng nhập vào dịch vụ cuộc gọi internet theo cách thủ công.

Nếu bạn sử dụng kiểu đăng nhập tự động cho các mạng LAN không dây, điện thoại sẽ quét các mạng LAN không dây theo định kỳ, quá trình quét này sẽ làm tăng nhu cầu sử dụng nguồn pin và giảm thời gian sử dụng pin.

Chọn **Mạng kết nối đã lưu** để xem các mạng kết nối được nhận dạng bởi dịch vụ cuộc gọi internet. Các mạng này được sử dụng cho đăng nhập tự động và được đánh dấu bằng biểu tượng ★ trong danh sách các mạng kết nối.

Chọn **Chỉnh sửa cài đặt dịch vụ** để mở các cài đặt riêng cho dịch vụ này. Tùy chọn này chỉ khả dụng nếu plug-in cho phần mềm riêng của dịch vụ đã được cài đặt trong điện thoại.

Các mạng kết nối đã lưu

Để xem hoặc xóa các mạng kết nối đã lưu cho một dịch vụ cuộc gọi internet, bấm , và chọn **Công cụ > Kết nối > ĐT Internet > Cài đặt > Cài đặt: > Mạng kết nối đã lưu > Lựa chọn > Mở**.

Chọn **Lựa chọn > Xóa** để xóa một mạng kết nối khỏi dịch vụ.

Hộp thư thoại và hộp thư video

Để gọi số hộp thư thoại hoặc video (dịch vụ mạng, hộp thư video chỉ có trong mạng UMTS), bấm và giữ **1** ở chế độ chờ, và chọn **Hộp thư thoại** hoặc **Hộp thư video**. Xem thêm phần “**Chuyển hướng**”, trên trang **125**, và “**Cuộc gọi video**”, trên trang **109**.

Để thay đổi số điện thoại hộp thư thoại hoặc video, bấm , và chọn **Công cụ > Các tiện ích > H.thư c.gọi**, chọn một hộp thư, và chọn **Lựa chọn > Đổi số**. Nhập số vào (nhà cung cấp dịch vụ mạng sẽ cung cấp cho bạn số này) và chọn **OK**.

Gọi điện hội nghị

- 1 Gọi điện cho thành viên thứ nhất.
- 2 Để gọi điện cho một thành viên khác, chọn **Lựa chọn** > **Cuộc gọi mới**. Cuộc gọi đầu sẽ tự động ở trạng thái giữ.
- 3 Khi cuộc gọi mới được trả lời, để nói thành viên đầu tiên vào cuộc gọi hội nghị, chọn **Lựa chọn** > **Hội nghị**.
Để thêm người mới vào cuộc gọi, lặp lại bước 2, và chọn **Lựa chọn** > **Hội nghị** > **Thêm vào hội nghị**. Điện thoại hỗ trợ các cuộc gọi hội nghị với tối đa sáu thành viên tham gia, kể cả bạn.
Để trò chuyện riêng với một trong các thành viên, chọn **Lựa chọn** > **Hội nghị** > **Riêng**.
Chọn một thành viên và chọn **Riêng**. Cuộc gọi hội nghị sẽ được chuyển sang trạng thái giữ.
Những thành viên khác vẫn có thể tiếp tục cuộc gọi hội nghị. Sau khi kết thúc cuộc trò chuyện riêng, chọn **Lựa chọn** > **Thêm vào hội nghị** để trở về cuộc gọi hội nghị.
Để loại một thành viên, chọn **Lựa chọn** > **Hội nghị** > **Loại thành viên**, di chuyển đến thành viên đó, và chọn **Loại bỏ**.
- 4 Để kết thúc cuộc gọi hội nghị hiện thời, bấm phím kết thúc.

Quay nhanh một số điện thoại

Để kích hoạt chức năng quay số nhanh, bấm **Ⓜ**, và chọn **Công cụ** > **Cài đặt** > **Điện thoại** > **Cuộc gọi** > **Quay số nhanh** > **Bật**.

Để gán một số điện thoại cho một trong các phím quay số nhanh (**2 – 9**), bấm **Ⓜ**, và chọn **Công cụ** > **Các tiện ích** > **Gọi nhanh**. Di chuyển đến phím bạn muốn gán số điện thoại, và chọn **Lựa chọn** > **Chọn**. **1** được dành cho hộp thư thoại hoặc video.

Để gọi điện ở chế độ chờ, bấm phím quay số nhanh và phím gửi.

Quay số bằng khẩu lệnh

Điện thoại của bạn hỗ trợ các lệnh thoại được cải tiến. Lệnh thoại cải tiến không tùy thuộc vào giọng người nói, vì vậy người sử dụng không cần phải ghi âm khẩu lệnh trước. Thay vào đó, điện thoại sẽ tạo một khẩu lệnh dành cho các mục trong danh bạ và so sánh khẩu lệnh được nói với khẩu lệnh này. Bộ phận nhận dạng giọng nói trong điện thoại sẽ phân tích tiếng nói của người dùng chính để nhận dạng lệnh thoại tốt hơn.

Khẩu lệnh cho một số liên lạc là tên hoặc biệt danh được lưu trên thẻ liên lạc. Để nghe khẩu lệnh tổng hợp, mở một thẻ liên lạc, và chọn **Lựa chọn > Phát khẩu lệnh**.

Gọi điện bằng khẩu lệnh



Lưu ý: Sử dụng khẩu lệnh có thể gặp khó khăn trong môi trường ồn ào hoặc trong trường hợp khẩn cấp, vì thế quý khách không nên chỉ duy nhất dựa vào chức năng quay số bằng khẩu lệnh trong mọi trường hợp.

Khi bạn sử dụng chức năng quay số bằng khẩu lệnh, loa sẽ được sử dụng. Giữ điện thoại ở khoảng cách gần khi phát âm khẩu lệnh.

- 1 Để bắt đầu quay số bằng giọng nói, ở chế độ chờ, bấm và giữ phím chọn phải. Nếu một tai nghe tương thích có gắn phím tai nghe, bấm và giữ phím tai nghe để bắt đầu quay số bằng giọng nói.
- 2 Một âm ngắn sẽ phát ra, và thông báo **Hãy đàm thoại** sẽ hiển thị. Đọc rõ tên hoặc biệt hiệu đã được lưu cho thẻ liên lạc.
- 3 Điện thoại sẽ phát khẩu lệnh tổng hợp ứng với số liên lạc được nhận dạng bằng ngôn ngữ được chọn trong điện thoại, đồng thời hiển thị tên và số điện thoại của số liên lạc đó. Sau khoảng 2,5 giây chờ, điện thoại sẽ quay số điện thoại đó.

Nếu số liên lạc được nhận dạng không đúng, chọn **Kế tiếp** để xem danh sách các số liên lạc tương ứng hoặc **Thoát** để hủy việc quay số bằng giọng nói.

Nếu một tên có nhiều số điện thoại, máy sẽ chọn số mặc định nếu đã cài số này. Nếu không, điện thoại sẽ chọn số điện thoại đầu tiên theo thứ tự sau:

Di động, Di động (gia đình), Di động (c.việc), Điện thoại, ĐT (nhà), và ĐT (công việc).

Cuộc gọi video

Khi thực hiện cuộc gọi video (dịch vụ mạng), bạn có thể nhìn thấy hình ảnh hai chiều trong thời gian đàm thoại giữa bạn và người nhận cuộc gọi. Hình ảnh video trực tuyến, hoặc hình ảnh video được quay bằng camera trên điện thoại sẽ hiển thị trên điện thoại của người nhận trong cuộc gọi video.

Để thực hiện cuộc gọi video, bạn phải có thẻ USIM và trong vùng phủ sóng của mạng UMTS. Để biết tính khả dụng và thuê bao dịch vụ cuộc gọi video, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng.

Cuộc gọi video chỉ có thể được thực hiện giữa hai thành viên. Cuộc gọi video có thể được áp dụng để gọi đến điện thoại di động tương thích hoặc một thuê bao ISDN. Cuộc gọi video không thể thực hiện

được trong khi đang có cuộc gọi thoại, cuộc gọi video hoặc quá trình trao đổi dữ liệu đang diễn ra.

Biểu tượng:

 Bạn không nhận được video (người nhận không gửi hoặc mạng không chuyển video).  Bạn đã từ chối gửi tín hiệu hình ảnh từ điện thoại của bạn.

Ngay cả khi bạn từ chối gửi tín hiệu video khi sử dụng chức năng cuộc gọi video, cuộc gọi này vẫn bị tính cước như là cuộc gọi video. Kiểm tra cách tính phí với nhà cung cấp dịch vụ.

1 Để khởi động cuộc gọi video, nhập số điện thoại khi ở chế độ chờ, hoặc chọn **Danh bạ**, và một số liên lạc.

2 Chọn **Lựa chọn > Gọi > Cuộc gọi video**.

Camera phụ ở mặt trước được sử dụng mặc định cho cuộc gọi video. Thời gian để khởi động một cuộc gọi video có thể kéo dài. Thông báo **Đang chờ nạp hình video** sẽ hiển thị.

Nếu cuộc gọi không thực hiện được (ví dụ như mạng không hỗ trợ cuộc gọi video, hoặc thiết bị nhận không tương thích), điện thoại sẽ yêu cầu bạn thực hiện cuộc gọi thông thường hoặc gửi tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện thay vì dùng cuộc gọi video.

Cuộc gọi video hoạt động khi bạn nhìn thấy ảnh video của hai bên và nghe thấy âm thanh qua loa.

Người nhận cuộc gọi có thể từ chối gửi hình ảnh () , và trong trường hợp này, bạn sẽ chỉ nghe thấy âm báo và nhìn thấy một hình tĩnh hoặc một hình nền màu xám.

Để thay đổi giữa chế độ hiển thị video hoặc chỉ nghe âm thanh, chọn **Lựa chọn > Bật hoặc Tắt > Đang gửi video**, **Đang gửi âm thanh**, hoặc **Đ.gửi audio & video**.

Để phóng to hoặc thu nhỏ hình ảnh riêng của bạn, bấm  hoặc .

Để chuyển đổi vị trí của các hình ảnh video đã gửi trên màn hình, chọn **Lựa chọn > Đối thứ tự hình**.

Để định tuyến âm thanh đến một tai nghe tương thích có kết nối Bluetooth được nối với điện thoại, chọn **Lựa chọn > Kích hoạt tai nghe**. Để định tuyến âm thanh trở lại chế độ loa của điện thoại, chọn **Lựa chọn > Kích hoạt điện thoại**.

Để điều chỉnh âm lượng trong khi có cuộc gọi video, sử dụng phím âm lượng ở mặt bên của điện thoại.

Để sử dụng camera chính để gửi video, chọn **Lựa chọn > Dùng camera chính**. Để chuyển trở lại camera phụ, chọn **Lựa chọn > Dùng camera phụ**.

Để kết thúc cuộc gọi video, bấm phím kết thúc.

Chia sẻ video

Sử dụng chức năng **Dùng chg video** (dịch vụ mạng) để gửi video trực tuyến hoặc một video clip từ điện thoại di động của bạn đến một thiết bị di động tương thích trong cuộc gọi thoại.

Loa sẽ được kích hoạt khi bạn khởi động chức năng **Dùng chg video**. Nếu bạn không muốn sử dụng loa cho cuộc gọi thoại trong khi chia sẻ video, bạn cũng có thể sử dụng tai nghe tương thích.

Yêu cầu chia sẻ hình ảnh

Vì **Dùng chg video** yêu cầu kết nối UMTS, khả năng sử dụng **Dùng chg video** tùy thuộc vào tính khả dụng của mạng UMTS. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để có thêm thông tin về tính khả dụng của dịch vụ và mạng, và cước phí sử dụng dịch vụ này.

Để sử dụng **Dùng chg video**, bạn phải thực hiện như sau:

- Bảo đảm điện thoại đã được thiết lập các kết nối một chiều. Xem phần “**Cài đặt**”, trên trang 111.
- Bảo đảm bạn có một kết nối UMTS đang hoạt động và đang trong phạm vi phủ sóng của mạng UMTS. Xem phần “**Cài đặt**”, trên trang 111. Nếu bạn khởi động phiên dịch vụ chia sẻ trong khi

đang ở trong phạm vi phủ sóng của mạng UMTS và đang trong quá trình kết nối mạng GSM, phiên dịch vụ chia sẻ sẽ bị ngừng lại, cuộc gọi thoại của bạn vẫn tiếp tục. Bạn không thể bắt đầu **Dùng chg video** nếu bạn ngoài vùng phủ sóng của mạng UMTS.

- Bảo đảm cả người gửi và người nhận đã đăng ký mạng UMTS. Nếu bạn mời một người tham gia phiên dịch vụ chia sẻ nhưng điện thoại của người này nằm ngoài vùng phủ sóng của mạng UMTS, hoặc chưa cài **Dùng chg video** hoặc chưa thiết lập kết nối một chiều, người đó sẽ không biết bạn gửi lời mời đến họ. Bạn sẽ nhận được một thông báo cho biết người nhận không thể nhận lời mời.

Cài đặt

Cài đặt kết nối một chiều

Kết nối một chiều còn được biết là kết nối SIP. Thông số cài đặt cấu hình SIP phải được cấu hình trong điện thoại trước khi bạn có thể sử dụng chức năng **Dùng chg video**.

Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để có được thông số cài đặt cấu hình SIP, và lưu các thông số này vào điện thoại của bạn.

Nhà cung cấp dịch vụ có thể gửi các thông số cài đặt qua mạng hoặc gửi cho bạn một danh sách các thông số cần thiết.

Nếu bạn biết địa chỉ SIP của người nhận, bạn có thể nhập địa chỉ này vào thẻ liên lạc của người đó. Bấm , chọn **Danh bạ**, và mở thẻ liên lạc (hoặc tạo một thẻ liên lạc mới cho người đó). Chọn **Lựa chọn > Thêm chi tiết > SIP** hoặc **Cho xem chung**. Nhập địa chỉ SIP theo định dạng username@domainname (bạn có thể sử dụng địa chỉ IP thay cho tên miền).

Nếu bạn không biết địa chỉ SIP của số liên lạc, bạn cũng có thể sử dụng số điện thoại của người nhận, bao gồm cả mã nước, ví dụ +358, để chia sẻ video (nếu được nhà cung cấp dịch vụ mạng hỗ trợ).

Cài đặt kết nối UMTS

Để thiết lập kết nối UMTS, theo các bước sau:

- Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để thỏa thuận sử dụng dịch vụ mạng UMTS.
- Bảo đảm thông số cài đặt kết nối điểm truy cập UMTS được cấu hình đúng. Để được trợ giúp, xem phần “**Kết nối**”, trên trang 126.

Chia sẻ video trực tuyến hoặc video clip

- 1 Khi cuộc gọi thoại được kích hoạt, chọn **Lựa chọn > Dừng chung video > Video trực tiếp**, và mở nắp ống kính ở phía sau. Để chia sẻ một video clip, chọn **Lựa chọn > Dừng chung video > Đoạn clip đã ghi**. Một danh sách các đoạn video clip được lưu trong điện thoại sẽ mở ra. Chọn một clip bạn muốn chia sẻ. Để xem trước đoạn video clip, chọn **Lựa chọn > Phát**.
- 2 Nếu bạn chia sẻ video trực tuyến, điện thoại sẽ gửi lời mời đến địa chỉ SIP mà bạn đã thêm vào thẻ liên lạc của người nhận. Nếu bạn chia sẻ một video clip, chọn **Lựa chọn > Mời**. Bạn cần phải chuyển đoạn video clip sang định dạng thích hợp để có thể chia sẻ được. Thông báo **Phải chuyển đổi clip để dừng chung. Tiếp tục?** sẽ hiển thị. Chọn **OK**. Nếu thông tin liên lạc của người nhận được lưu trong **Danh bạ**, và số liên lạc này có nhiều địa chỉ SIP hoặc nhiều số điện thoại bao gồm mã quốc gia, hãy chọn địa chỉ hoặc số điện thoại bạn muốn. Nếu địa chỉ SIP hoặc số điện thoại của người nhận không khả dụng, hãy nhập địa chỉ SIP hoặc số điện thoại, bao gồm cả mã quốc gia,

của người nhận này vào, và chọn **OK** để gửi lời mời.

3 Việc chia sẻ sẽ tự động bắt đầu khi người nhận chấp nhận lời mời.

4 Chọn **Tạm dừng** để tạm ngưng phiên chia sẻ dữ liệu.

Chọn **Tiếp tục** để tiếp tục việc chia sẻ. Để tiến nhanh về phía trước hoặc tua lại video clip, bấm  hoặc . Để phát lại clip này, chọn **Phát**.

5 Để kết thúc phiên chia sẻ, chọn **Dừng**. Để kết thúc cuộc gọi thoại, bấm phím kết thúc.

Chức năng chia sẻ video cũng sẽ kết thúc khi bạn kết thúc cuộc gọi thoại.

Để lưu video trực tuyến mà bạn đã chia sẻ, chọn **Lưu** để chấp nhận yêu cầu **Lưu video clip đã dùng chung?**. Video đã chia sẻ sẽ được lưu trong thư mục **Hình ảnh & video** trong **Bộ sưu tập**.

Nếu bạn truy cập các ứng dụng khác trong khi đang chia sẻ video clip, việc chia sẻ sẽ bị tạm ngưng. Để trở lại giao diện chia sẻ video và tiếp tục chia sẻ, ở chế độ chờ, chọn **Lựa chọn > Tiếp tục**. Xem phần “**Chế độ chờ**”, trên trang 102.

Nhận một lời mời

Khi có một người gửi cho bạn lời mời chia sẻ dữ liệu, một thông báo mời sẽ hiển thị cho biết tên hoặc địa chỉ SIP của người gửi. Nếu điện thoại không được cài **Im lặng**, điện thoại sẽ đổ chuông khi bạn nhận được lời mời.

Nếu một người nào đó gửi cho bạn lời mời chia sẻ và bạn không ở trong phạm vi phủ sóng của mạng UMTS, bạn sẽ không biết mình nhận được lời mời.

Khi nhận được lời mời, chọn một trong các tùy chọn sau:

Ch.nhận—để kích hoạt phiên chia sẻ.

Từ chối—để từ chối lời mời. Người nhận sẽ nhận được thông báo cho biết bạn từ chối lời mời. Bạn cũng có thể bấm phím kết thúc để từ chối phiên chia sẻ và ngắt kết nối với cuộc gọi thoại.

Khi bạn đang nhận một video clip, để tắt tiếng của clip này, chọn **Tắt tiếng**.

Để ngưng chia sẻ video, chọn **Dừng**. Chức năng chia sẻ video cũng sẽ kết thúc khi bạn kết thúc cuộc gọi thoại.

Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi

Để trả lời cuộc gọi, bấm phím đàm thoại, hoặc mở nắp trượt.

Để tắt âm báo khi có cuộc gọi đến, chọn **Im lặng**.

Nếu bạn không muốn trả lời cuộc gọi, bấm phím kết thúc. Nếu bạn đã kích hoạt chức năng **C.đặt ch.hướng** > **Khi máy bạn** để chuyển hướng cuộc gọi, việc từ chối cuộc gọi đến cũng sẽ chuyển hướng cuộc gọi. Xem phần **“Chuyển hướng”**, trên trang 125.

Khi bạn chọn **Từ chối** để từ chối một cuộc gọi đến, bạn có thể gửi tin nhắn văn bản cho người gọi để báo rằng bạn không thể trả lời cuộc gọi. Chọn **Lựa chọn** > **Gửi tin nhắn văn bản**. Để cài đặt tùy chọn này và viết một tin nhắn văn bản chuẩn, xem phần **“Cuộc gọi”**, trên trang 124.

Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi video

Khi có cuộc gọi video, biểu tượng  sẽ hiển thị.

Bấm phím đàm thoại để trả lời cuộc gọi video. Thông báo **Cho phép gửi hình video đến người gọi?** sẽ hiển thị. Để bắt đầu gửi hình ảnh video trực tiếp, chọn **Có**.

Nếu bạn không kích hoạt cuộc gọi video, gửi video sẽ không được kích hoạt, và bạn sẽ chỉ nghe thấy tiếng của người gọi. Một màn hình xám sẽ thay thế cho hình ảnh video.

Để thay màn hình xám bằng một hình tĩnh, xem phần **“Cuộc gọi”**, **Hình trong c.gọi video**, trên trang 124.

Để kết thúc cuộc gọi video, bấm phím kết thúc.

Cuộc gọi chờ

Bạn có thể trả lời một cuộc gọi trong khi có một cuộc gọi khác đang diễn ra nếu bạn đã kích hoạt **Cuộc gọi chờ** trong **Công cụ** > **Cài đặt** > **Điện thoại** > **Cuộc gọi** > **Cuộc gọi chờ** (dịch vụ mạng).

Để trả lời cuộc gọi chờ, bấm phím thoại. Cuộc gọi đầu sẽ ở trạng thái giữ.

Để chuyển giữa hai cuộc gọi, chọn **Hoán đổi**. Để kết nối cuộc gọi đến hoặc cuộc gọi đang chờ vào cuộc gọi hiện tại và thoát ra khỏi các cuộc gọi này, chọn **Lựa chọn** > **Chuyển**. Để kết thúc cuộc gọi hiện thời, bấm phím kết thúc. Để kết thúc cả hai cuộc gọi, chọn **Lựa chọn** > **Tắt tất cả c.gọi**.

Nhật ký



Để kiểm soát số điện thoại của các cuộc gọi bị nhỡ, cuộc gọi đã nhận và đã gọi, bấm **☎**, và chọn **Công cụ > Nhật ký > C.gọi gần đây**. Điện thoại chỉ ghi lại các cuộc gọi bị nhỡ và các cuộc gọi vừa nhận khi mạng hỗ trợ các chức năng này, khi điện thoại được bật và đang trong vùng phủ sóng.

Để xóa tất cả các danh sách cuộc gọi gần đây, chọn **Lựa chọn > Xóa c.gọi gần đây** trong giao diện chính của các cuộc gọi gần đây. Để xóa một trong các nhật ký cuộc gọi, mở nhật ký bạn muốn xóa, và chọn **Lựa chọn > Xóa danh sách**.

Để xóa một sự kiện, mở một nhật ký, di chuyển đến sự kiện đó và bấm **C**.

Th.lượng gọi

Để xem thời gian của các cuộc gọi đến và các cuộc gọi đi, bấm **☎**, và chọn **Công cụ > Nhật ký > Thời lượng gọi**.



Lưu ý: Thời gian thực tế mà nhà cung cấp dịch vụ của quý khách tính khi lập hóa đơn cho các cuộc gọi có thể thay đổi tùy thuộc các chức năng của mạng, việc làm tròn số khi tính hóa đơn, v.v...

Để xóa bộ đếm thời lượng cuộc gọi, chọn **Lựa chọn > Xóa bộ tính giờ**. Để thực hiện được, bạn cần phải có mã khóa. Xem phần "**D.thoại và thẻ SIM**", trên trang 119.

Dữ liệu gói

Để kiểm tra lượng dữ liệu đã gửi và nhận trong các phiên kết nối dữ liệu gói, bấm **☎**, và chọn **Công cụ > Nhật ký > Dữ liệu gói**. Ví dụ, bạn có thể phải trả phí cho những kết nối dữ liệu gói trên cơ sở lượng dữ liệu đã gửi và nhận.

Kiểm soát tất cả các sự kiện liên lạc

Các biểu tượng trong **Nhật ký** bao gồm:



Sự kiện đến



Sự kiện đi



Các sự kiện liên lạc bị nhỡ

Để kiểm soát tất cả các cuộc gọi thoại, tin nhắn văn bản, hoặc các kết nối dữ liệu và mạng LAN không dây được điện thoại ghi lại, bấm **☎**, chọn **Công cụ > Nhật ký**, và bấm **☐** để mở nhật ký chung.

Các sự kiện phụ, ví dụ như tin nhắn văn bản đã được gửi thành nhiều phần và nhiều phiên kết nối dữ liệu, sẽ được ghi lại dưới dạng sự kiện liên lạc. Các kết

nổi vào hộp thư thoại, trung tâm nhắn tin đa phương tiện, hoặc trang web sẽ được hiển thị dưới dạng các phiên kết nối dữ liệu gói.

Để thêm một số điện thoại chưa biết trong **Nhật ký** vào danh bạ, chọn **Lựa chọn > Lưu vào Danh bạ**.

Để lọc nhật ký, chọn **Lựa chọn > Bộ lọc** và chọn một bộ lọc.

Để xóa vĩnh viễn nội dung nhật ký, nhật ký các cuộc gọi gần đây, và các báo cáo gửi tin nhắn, chọn **Lựa chọn > Xóa nhật ký**. Chọn **Có** để xác nhận.

Để xóa một sự kiện đơn lẻ khỏi nhật ký, bấm .

Để cài thời lượng nhật ký, chọn **Lựa chọn > Cài đặt > Thời lượng nhật ký**.

Nếu bạn chọn **Không có báo cáo**, tất cả nội dung, nhật ký cuộc gọi gần đây và báo cáo gửi tin nhắn sẽ bị xóa vĩnh viễn.



Meo! Trong giao diện chi tiết, bạn có thể sao chép một số điện thoại vào clipboard và dán vào một tin nhắn văn bản chẳng hạn.
Chọn **Lựa chọn > Sao chép số**.

Để xem từ bộ đếm dữ liệu gói dung lượng dữ liệu được truyền và thời lượng của phiên kết nối dữ liệu gói, di chuyển đến một sự kiện đến hoặc đi được chỉ báo bằng **Gói**, và chọn **Lựa chọn > Xem chi tiết**.

Cài đặt

Để thay đổi cài đặt, bấm  và chọn **Công cụ > Cài đặt**. Di chuyển đến **Chung**, **Điện thoại**, **Kết nối**, hoặc **Ứng dụng**, và bấm . Di chuyển đến cài đặt hoặc nhóm cài đặt bạn muốn thay đổi, và bấm .

Một số cài đặt có thể được cài sẵn cho điện thoại bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn có thể không thay đổi được chúng.

Chung

Để chỉnh sửa cài đặt chung cho điện thoại hoặc khôi phục lại cài đặt mặc định gốc của điện thoại, bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Chung > Cài đặt riêng**, **Ngày giờ**, **Th.tác với slide**, **Chế độ nghỉ**, **Phụ kiện**, **Bảo mật**, **Cài đặt gốc**, **Bánh điều khiển** hoặc **Định vị**.

Để biết thêm về cài đặt **Ngày giờ**, xem phần “**Đồng hồ**”, trên trang 82.

Cài đặt riêng

Bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Bình thường > Cài đặt riêng > Hiện thị** để hiệu chỉnh độ sáng màn hình, chọn kiểu chữ và kích cỡ biểu tượng,

hiệu chỉnh thời gian chờ của trình tiết kiệm điện, chọn màn hình chào mừng và chọn thời gian chờ tắt đèn nền.

Để chỉnh sửa cài đặt liên quan đến màn hình, chế độ chờ, và chức năng chung của điện thoại, bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Bình thường > Cài đặt riêng**.

Âm cho phép bạn thay đổi âm báo cho lịch, đồng hồ, và cấu hình hiện thời.

Chủ đề mở ứng dụng **Giao diện**. Xem phần “**Thay đổi giao diện điện thoại**”, trên trang 101.

Lệnh thoại mở cài đặt cho ứng dụng **Lệnh thoại**. Xem phần “**Lệnh thoại**”, trên trang 66.

Hiện thị

Độ sáng—Bấm  hoặc  để hiệu chỉnh độ sáng của màn hình.

Cỡ chữ—Hiệu chỉnh cỡ chữ và các biểu tượng trên màn hình.

Hết giờ tiết kiệm pin—Chọn thời gian chờ mà sau đó trình tiết kiệm điện sẽ được kích hoạt.

Logo hoặc lời chào—Lời chào hoặc biểu tượng sẽ được hiển thị nhanh mỗi khi bạn bật điện thoại. Chọn **Mặc định** để sử dụng hình ảnh mặc định, **Văn bản** để nhập lời chào, hoặc **Hình ảnh** để chọn một hình ảnh trong **Bộ sưu tập**.

Hết giờ sáng—Chọn thời gian mà sau đó đèn nền trên màn hình sẽ tắt.

Chế độ chờ

Chế độ chờ—Sử dụng các phím tắt tới các ứng dụng ở chế độ chờ. Xem phần “**Chế độ chờ**”, trên trang 102.

Ứng dụng chế độ chờ—Chọn các phím tắt của ứng dụng bạn muốn hiển thị ở chế độ chờ. Cài đặt này chỉ có khi chế độ **Chế độ chờ** được bật.

Phím tắt > Phím chọn trái và Phím chọn phải—Gán một phím tắt cho các phím chọn ở chế độ chờ.

Bạn cũng có thể gán các phím tắt trên bàn phím cho những thao tác khác nhau trên phim di chuyển. Phím tắt trên phim di chuyển sẽ không có hiệu lực khi điện thoại bật chế độ chờ.

Logo mạng—Cài đặt này chỉ khả dụng nếu bạn đã nhận và lưu một logo mạng. Chọn **Tắt** nếu bạn không muốn hiển thị logo này.

Ngôn ngữ

Ngôn ngữ điện thoại—Việc thay đổi ngôn ngữ của văn bản hiển thị trên điện thoại cũng sẽ ảnh hưởng đến dạng hiển thị ngày giờ và các dấu phân cách được sử dụng, ví dụ như trong các phép tính.

Tự động chọn ngôn ngữ theo thông tin trên thẻ SIM. Sau khi thay đổi ngôn ngữ văn bản hiển thị, điện thoại sẽ khởi động lại.

Việc thay đổi các cài đặt của **Ngôn ngữ điện thoại** hoặc **Ngôn ngữ soạn thảo** sẽ ảnh hưởng lên mọi ứng dụng trong máy và những thay đổi vẫn có hiệu lực cho đến khi bạn lại thay đổi các cài đặt này lần nữa.

Ngôn ngữ soạn thảo—Việc thay đổi ngôn ngữ cũng tác động đến các ký tự và ký tự đặc biệt được sử dụng khi soạn thảo văn bản cũng như khi sử dụng từ điển hỗ trợ kiểu nhập văn bản tiên đoán.

Tiên đoán—Cài kiểu nhập văn bản tiên đoán là **Bật** hoặc **Tắt** cho tất cả các chương trình chỉnh sửa trên điện thoại. Từ điển hỗ trợ kiểu nhập văn bản tiên đoán sẽ không có sẵn cho tất cả ngôn ngữ.

Thao tác với nắp trượt

Đang mở slide—Để chọn có hay không trả lời cuộc gọi đến khi mở nắp trượt, chọn **Trả lời cuộc gọi đến** hoặc **Không trả lời cuộc gọi**.

Đóng slide—Để chọn có hay không ngắt cuộc gọi hiện thời khi đóng nắp trượt, chọn **K.thúc c.gọi hiện tại** hoặc **Tiếp tục c.gọi hiện tại**

Kích hoạt bảo vệ phím—Để chọn khóa hay không khóa bàn phím khi đóng nắp trượt, chọn **Bật khi đóng slide** hoặc **Tắt khi đóng slide**. Để nhận yêu cầu mỗi khi đóng nắp trượt, chọn **Luôn hỏi**.

Chế độ nghỉ

Chọn **Tắt** để tắt đèn LED báo chế độ tiết kiệm năng lượng cho chế độ nghỉ.

Phụ kiện

Để biết thêm về các chỉ báo phụ kiện, xem phần “**Các chỉ báo cần biết**”, trên trang 3.

Các cài đặt khả dụng tùy thuộc vào kiểu phụ kiện. Chọn một phụ kiện và chọn một trong các tùy chọn sau:

Cấu hình mặc định—Cài cấu hình bạn muốn kích hoạt mỗi khi kết nối một phụ kiện tương thích nào đó với điện thoại. Xem phần “**Cấu hình—cài âm**”, trên trang 99.

Trả lời tự động—Cài điện thoại tự động trả lời cuộc gọi đến sau 5 giây. Nếu kiểu chuông báo được cài

sang **1 hồi bíp** hoặc **Im lặng** sẽ tắt chức năng trả lời tự động.

Đèn—Cài duy trì đèn bật, hoặc tắt đèn sau một khoảng thời gian chờ. Cài đặt này không có cho tất cả các phụ kiện.

Nếu bạn đang sử dụng **Text phone** hoặc **Bộ trợ thính**, bạn phải kích hoạt chức năng này trên điện thoại. Để kích hoạt **Text phone**, chọn **Text phone > Dừng ĐT văn bản > Có**. Để kích hoạt bộ trợ thính, chọn **Bộ trợ thính > Dừng bộ trợ thính > Có**.

Bảo mật

Để chỉnh sửa cài đặt liên quan đến bảo mật, bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Bình thường > Bảo mật > Đ.thoại và thẻ SIM, Quản lý chứng chỉ**, hoặc **Môđun b.mật**.

Đ.thoại và thẻ SIM

Hỏi mã PIN—Khi kích hoạt tính năng này, bạn sẽ phải nhập mã PIN mỗi lần bật điện thoại. Một số thẻ SIM có thể không cho phép tắt tính năng yêu cầu mã số nhận dạng cá nhân (PIN).

Mã PIN, Mã PIN2, và Mã khóa—Bạn có thể thay đổi mã khóa, mã PIN và mã PIN2. Các mã này có thể chỉ gồm các số từ 0 đến 9. Nếu bạn quên bất kỳ

mã nào trong các mã này, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn. Xem phần “**Thuật ngữ mã PIN và mã khóa**”, trên trang 120.

Tránh sử dụng mã truy cập tương tự với các số khẩn cấp để tránh việc tình cờ quay số khẩn cấp.

T.gian t.đ.khóa b.phím—Chọn khóa hoặc không khóa bàn phím khi điện thoại ở chế độ chờ trong một khoảng thời gian nhất định.

 **Meo!** Để khóa hoặc mở khóa bàn phím theo cách thủ công, kéo nút khóa.

T.gian tự động khóa—Để tránh việc sử dụng trái phép, bạn có thể cài thời gian chờ, khoảng thời gian mà sau đó điện thoại sẽ tự động khóa. Điện thoại bị khóa sẽ không thể sử dụng được nếu không nhập đúng mã khóa. Để tắt thời gian tự động khóa, chọn **Không có**.

Xem phần “**Thuật ngữ mã PIN và mã khóa**”, trên trang 120.

Khi điện thoại ở chế độ khóa, vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách.

 **Meo!** Để khóa điện thoại theo cách thủ công, bấm . Danh sách các lệnh sẽ mở ra. Chọn **Khóa máy**.

Khóa nếu đổi thẻ SIM—Bạn có thể cài điện thoại yêu cầu nhập mã khóa khi có thẻ SIM không rõ nguồn gốc được lắp vào điện thoại. Điện thoại quản lý một danh sách các thẻ SIM được xem là thẻ của chủ điện thoại.

Nhóm nội bộ—Bạn có thể xác định nhóm người mà bạn có thể gọi điện cho họ hoặc ngược lại (dịch vụ mạng).

Khi các cuộc gọi được giới hạn trong phạm vi các nhóm người sử dụng mật thiết, vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách.

X.nhận dịch vụ SIM—Bạn có thể cài điện thoại hiển thị các thông báo xác nhận khi bạn đang sử dụng dịch vụ trên thẻ SIM (dịch vụ mạng).

Thuật ngữ mã PIN và mã khóa

Nếu bạn quên bất kỳ mã nào trong các mã này, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Mã số nhận diện cá nhân (PIN)—Mã này dùng để bảo vệ thẻ SIM không bị sử dụng trái phép. Mã PIN (4 đến 8 chữ số) thường được cấp cùng với thẻ SIM. Sau khi nhập sai mã PIN ba lần liên tiếp, mã PIN sẽ bị khóa lại, và bạn cần có mã PUK để mở khóa.

Mã UPIN—Mã số này có thể đi kèm với thẻ USIM. Thẻ USIM là phiên bản nâng cao của thẻ SIM và được cung cấp cùng với điện thoại di động UMTS.

Mã PIN2—Mã này (4 đến 8 chữ số) được cung cấp cùng với thẻ SIM, và cần để truy cập vào một số chức năng trong điện thoại.

Mã khóa (còn được gọi là mã bảo vệ)—Mã này (5 chữ số) có thể được sử dụng để khóa điện thoại, ngăn không cho sử dụng điện thoại trái phép. Giá trị cài đặt gốc của mã khóa là **12345**. Để tránh việc điện thoại của bạn bị sử dụng trái phép, hãy thay đổi mã khóa này. Giữ kỹ mã mới ở nơi an toàn tách biệt với điện thoại. Nếu bạn quên mã này, hãy liên hệ với Trung Tâm Chăm Sóc Khách Hàng của Nokia.

Mã số Mở khóa Cá nhân (PUK) và mã PUK2—Các mã này (8 chữ số) sẽ cần để thay đổi mã PIN hoặc mã PIN2 bị khóa tương ứng. Nếu các mã này không được cấp cùng với thẻ SIM, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của thẻ SIM bạn đang dùng.

Mã UPUK—Mã này (8 chữ số) cần để thay đổi mã UPIN bị khóa. Nếu mã này không được cấp cùng với thẻ USIM, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của thẻ USIM bạn đang dùng.

Quản lý chứng chỉ

Các chứng chỉ kỹ thuật số không phải là sự bảo đảm an toàn, chúng chỉ được sử dụng để xác nhận nguồn gốc của phần mềm.

Trong giao diện quản lý chứng chỉ, bạn sẽ thấy một danh sách các chứng chỉ hợp lệ được lưu trong điện thoại của bạn. Bấm  để xem danh sách các chứng chỉ cá nhân nêu có.

Bạn nên sử dụng các chứng chỉ kỹ thuật số nếu bạn muốn kết nối với một ngân hàng trực tuyến hoặc địa chỉ trang web hoặc server từ xa khác để thực hiện các giao dịch liên quan đến việc chuyển giao các thông tin mật. Bạn nên sử dụng các chứng chỉ này nếu bạn muốn giảm bớt rủi ro do virus hoặc phần mềm phá hoại khác, đồng thời để chắc chắn về tính xác thực của phần mềm khi cần tải về và khi cài đặt phần mềm.



Lưu ý quan trọng: Ngay cả khi việc sử dụng các chứng chỉ làm cho các rủi ro trong các kết nối từ xa và cài đặt phần mềm trở nên rất nhỏ, nhưng chúng phải được dùng đúng cách để có thể tận dụng lợi ích có được khi sự an toàn được nâng cao lên. Sự hiện hữu của một chứng chỉ nào đó tự bản thân chúng không cung cấp bất cứ sự bảo vệ nào; mục quản lý chứng chỉ phải chứa các chứng chỉ đúng, xác thực hoặc được tin cậy để có được sự an toàn nâng cao. Các chứng chỉ đều có thời hạn sử dụng. Nếu thông báo “Chứng chỉ hết hạn” hoặc “Chứng chỉ chưa có hiệu lực” hiển thị, ngay cả khi chứng chỉ vẫn còn hiệu lực, kiểm tra xem ngày, giờ hiện hành trên thiết bị của quý khách có chính xác không.

Trước khi thay đổi bất kỳ cài đặt chứng chỉ nào, quý khách cần phải đảm bảo rằng quý khách thật sự tin người sở hữu chứng chỉ và chứng chỉ này thật sự thuộc về người sở hữu được liệt kê trong danh sách.

Xem chi tiết chứng chỉ—kiểm tra tính xác thực

Bạn chỉ có thể chắc chắn về danh tính hợp lệ của server khi chữ ký và thời hạn hiệu lực chứng chỉ của server được kiểm tra.

Bạn sẽ được thông báo nếu nhận diện server không được xác thực hoặc nếu bạn không có chứng chỉ bảo vệ thích hợp trong điện thoại.

Để kiểm tra chi tiết chứng chỉ, di chuyển đến một chứng chỉ, và chọn **Lựa chọn > Chi tiết chứng chỉ**. Khi bạn mở xem chi tiết của chứng chỉ, tính hợp lệ của chứng chỉ sẽ được kiểm tra, và một trong số các thông báo sau đây có thể xuất hiện:

- **Chứng chỉ không đáng tin**—Bạn chưa cài đặt bất kỳ ứng dụng nào để sử dụng chứng chỉ này. Xem phần “[Thay đổi cài đặt về độ tin cậy](#)”, trên trang 122.
- **Chứng chỉ hết hạn**—Thời hạn hiệu lực của chứng chỉ được chọn đã kết thúc.
- **Chứng chỉ chưa có hiệu lực**—Thời hạn hiệu lực của chứng chỉ được chọn chưa bắt đầu.
- **Chứng chỉ bị lỗi**—Không thể sử dụng chứng chỉ. Liên hệ với nơi phát hành chứng chỉ.

Thay đổi cài đặt về độ tin cậy

Trước khi thay đổi bất kỳ cài đặt chứng chỉ nào, quý khách cần phải đảm bảo rằng quý khách thật sự tin người sở hữu chứng chỉ và chứng chỉ này thật sự thuộc về người sở hữu được liệt kê trong danh sách.

Di chuyển đến một chứng chỉ hợp lệ, và chọn **Lựa chọn > Cài đặt độ tin cậy**. Tùy theo loại chứng chỉ được chọn, một danh sách các ứng dụng có thể dùng đến chứng chỉ này sẽ được hiển thị. Ví dụ:

- **Cài đặt Symbian: Có**—Chứng chỉ có thể xác nhận nguồn gốc của một ứng dụng hệ điều hành Symbian mới.
- **Internet: Có**—Chứng chỉ có thể chứng nhận các server.
- **Cài đặt ứng dụng: Có**—Chứng chỉ có thể chứng nhận nguồn gốc của ứng dụng Java mới.

Chọn **Lựa chọn > Ch.sửa cài đặt tin cậy** để thay đổi giá trị.

Mô-đun bảo mật

Để xem hoặc chỉnh sửa một mô-đun bảo mật (nếu có) trong **Môđun b.mật**, di chuyển đến mô-đun đó, và bấm phím di chuyển. Để xem thông tin chi tiết về một mô-đun bảo mật, di chuyển đến mô-đun đó và chọn **Lựa chọn > Chi tiết bảo mật**.

Cài đặt gốc

Để cài lại một số cài đặt trở về giá trị ban đầu, chọn **Cài đặt gốc**. Để thực hiện, bạn cần phải có mã khóa. Xem phần **"D.thoại và thẻ SIM"**, trên trang 119. Sau khi cài đặt lại, điện thoại có thể khởi

động lâu hơn. Các tài liệu và tập tin sẽ không bị ảnh hưởng.

Bánh xe Navi

Chọn **Bật** để thực hiện các thao tác nhất định (ví dụ, trình duyệt qua các danh sách trong một số ứng dụng) bằng cách trượt ngón tay quanh mép phím di chuyển.

Định vị

Cách định vị—Chọn những phương pháp định vị sẽ được sử dụng để dò vị trí của điện thoại: **Bluetooth GPS** để sử dụng một bộ nhận GPS ngoài tương thích với kết nối Bluetooth, và chọn **Mạng cơ sở** để sử dụng thông tin từ mạng di động (dịch vụ mạng). Thông tin vị trí có thể được sử dụng bởi các ứng dụng tương thích trong điện thoại.

Định vị máy chủ—Xác định điểm truy cập và server định vị để định vị bảo mật. Server định vị có thể được cài sẵn bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn có thể sẽ không chỉnh sửa được các thông số cài đặt này.

Điện thoại



Để chỉnh sửa cài đặt liên quan đến việc thực hiện và nhận cuộc gọi, bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Điện thoại > Cuộc gọi, Chuyển c.gọi, Chặn cuộc gọi**, hoặc **Mạng**.

Cuộc gọi



Báo số cá nhân—Bạn có thể cài hiển thị (**Có**) hoặc ẩn (**Không**) số điện thoại của bạn trên máy của người mà bạn đang gọi, hoặc giá trị này có thể được nhà cung cấp dịch vụ cài đặt trước khi bạn đăng ký thuê bao (**Do mạng cài**) (dịch vụ mạng).

Gửi ID cuộc gọi internet—Bạn có thể cài để hiển thị (**Có**) hoặc ẩn (**Không**) ID của cuộc gọi internet đối với người mà bạn đang gọi.

Cuộc gọi chờ—Nếu bạn đã kích hoạt chức năng cuộc gọi chờ (dịch vụ mạng), mạng sẽ thông báo cho bạn biết có cuộc gọi mới trong khi đang gọi. Bật (**Kích hoạt**) hoặc tắt (**Hủy**) chức năng cuộc gọi chờ, hoặc kiểm tra xem chức năng này có được kích hoạt hay không (**Kiểm tra trạng thái**).

Cuộc gọi Internet chờ—Chọn **Đã kích hoạt** để được thông báo về cuộc gọi đến trong khi bạn đang có một cuộc gọi.

Báo c.gọi Internet—Chọn **Bật** để được cảnh báo về cuộc gọi internet đến. Nếu chọn **Tắt**, bạn sẽ không được cảnh báo, nhưng thông báo cuộc gọi nhờ sẽ hiển thị.

Kiểu gọi mặc định—Để cài cuộc gọi internet làm kiểu cuộc gọi mặc định khi bắt đầu cuộc gọi bằng phím thoại, chọn **Internet**. Nếu dịch vụ gọi qua internet không khả dụng, cuộc gọi thoại thông thường sẽ được bắt đầu thay cho cuộc gọi internet.

Từ chối c.gọi qua SMS—Chọn **Có** để gửi tin nhắn văn bản đến người gọi nhằm thông báo lý do bạn không thể trả lời cuộc gọi. Xem phần [“Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi”](#), trên trang 114.

Tin văn bản—Viết đoạn văn bản sẽ được gửi dưới dạng tin nhắn văn bản khi bạn từ chối một cuộc gọi.

Hình trong c.gọi video—Nếu video không được gửi trong một cuộc gọi video, bạn có thể chọn một hình tĩnh để hiển thị thay cho video.

Tự động gọi lại—Chọn **Bật**, và điện thoại sẽ cố gọi lại tối đa 10 lần sau lần gọi không thành công. Để ngừng chức năng gọi lại tự động, bấm phím kết thúc.

H.thị th.lượng c.gọi—Kích hoạt cài đặt này nếu bạn muốn hiển thị thời lượng cuộc gọi trong khi gọi.

Chi tiết sau cuộc gọi—Bật cài đặt này nếu bạn muốn hiển thị nhanh thời lượng cuộc gọi sau khi gọi.

Quay số nhanh—Chọn **Bật**, bấm và giữ phím này để quay các số điện thoại đã được gán cho các phím quay nhanh (**2 – 9**). Xem thêm phần “**Quay nhanh một số điện thoại**”, trên trang 108.

Phím bất kỳ—Chọn **Bật**, và bạn có thể trả lời một cuộc gọi đến bằng cách bấm nhanh phím bất kỳ trên bàn phím, trừ phím chọn trái, phím chọn phải, phím âm lượng, phím nguồn và phím kết thúc.

Số máy đang dùng—Cài đặt này (dịch vụ mạng) chỉ được hiển thị khi thẻ SIM hỗ trợ hai số thuê bao, nghĩa là có hai số điện thoại thuê bao. Chọn số điện thoại bạn muốn sử dụng để thực hiện cuộc gọi và gửi tin nhắn văn bản. Bạn có thể trả lời cuộc gọi trên cả hai số máy bất kể đã chọn số máy nào. Nếu bạn chọn **Số máy 2** nhưng chưa thuê bao dịch vụ mạng này, bạn sẽ không thực hiện được cuộc gọi. Khi số máy 2 được chọn, **2** sẽ hiển thị khi ở chế độ chờ.

 **Mẹo!** Để chuyển đổi giữa các số máy, bấm và giữ # khi ở chế độ chờ.

Đổi số máy—Để ngăn việc lựa chọn số thuê bao (dịch vụ mạng), chọn **Tắt** nếu được thẻ SIM hỗ trợ. Để thay đổi cài đặt này, bạn cần mã PIN2.

Chuyển hướng

Chuyển c.gọi cho phép bạn chuyển hướng các cuộc gọi đến hộp thư thoại hoặc một số điện thoại khác. Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Chọn cuộc gọi bạn muốn chuyển hướng và tùy chọn chuyển hướng. Để chuyển hướng các cuộc gọi thoại khi máy bận hoặc khi bạn từ chối cuộc gọi đến, chọn **Khi máy bận**. Bật (**Bật**) hoặc tắt (**Hủy**) chức năng chuyển hướng, hoặc kiểm tra xem chức năng này có được kích hoạt không (**Kiểm tra trạng thái**).

Bạn có thể khởi động nhiều tùy chọn chuyển hướng cùng một lúc. Khi tắt cả cuộc gọi được chuyển hướng,  sẽ hiển thị ở chế độ chờ.

Không thể cùng một lúc sử dụng chức năng chặn cuộc gọi và chuyển hướng cuộc gọi.

Chặn cuộc gọi

Chức năng **Chặn cuộc gọi** (dịch vụ mạng) cho phép bạn hạn chế cuộc gọi đi hoặc nhận cuộc gọi đến. Để thay đổi các cài đặt này, bạn cần mật mã chặn cuộc gọi do nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.

Chọn tùy chọn chặn cuộc gọi bạn muốn, và bật (**Kích hoạt**) hoặc tắt (**Hủy**) chức năng này hoặc kiểm tra xem chức năng này đã được kích hoạt chưa

(**Kiểm tra trạng thái**). **Chặn cuộc gọi** sẽ ảnh hưởng đến tất cả các cuộc gọi, bao gồm các cuộc gọi dữ liệu.

Không thể cùng một lúc sử dụng chức năng chặn cuộc gọi và chuyển hướng cuộc gọi.

Khi các cuộc gọi bị chặn, vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến các số điện thoại khẩn cấp chính thức nhất định.

Mạng

Điện thoại của bạn có thể tự động chuyển đổi giữa các mạng GSM và UMTS. Mạng GSM được chỉ báo bằng  khi ở chế độ chờ. Mạng UMTS được chỉ báo bằng **3G**.

Chế độ mạng (chỉ hiển thị nếu được nhà cung cấp dịch vụ mạng hỗ trợ)—Chọn mạng để sử dụng. Nếu bạn chọn **Chế độ song song**, điện thoại sẽ tự động chọn mạng GSM hoặc UMTS tùy thuộc vào các thông số mạng và thỏa thuận hòa mạng giữa các nhà cung cấp dịch vụ mạng. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm chi tiết.

Chọn nhà điều hành—Chọn **Tự động** để cài điện thoại tìm và chọn một trong các mạng hiện có, hoặc **Thủ công** để chọn mạng trong danh sách mạng theo cách thủ công. Nếu việc kết nối vào mạng bạn tự chọn không thành công, điện thoại sẽ báo lỗi và

yêu cầu bạn chọn lại mạng. Mạng được chọn phải có thỏa thuận hòa mạng với mạng của mạng di động chủ.



Chú giải: Thỏa thuận hòa mạng là một thỏa thuận giữa hai hoặc nhiều nhà cung cấp dịch vụ mạng cho phép người sử dụng dịch vụ của một nhà cung cấp dịch vụ sử dụng dịch vụ của những nhà cung cấp dịch vụ khác.

Hiển thị th.tin mạng—Chọn **Bật** để cài điện thoại chỉ báo khi điện thoại được sử dụng trong mạng di động dựa trên công nghệ mạng MCN và để nhận thông tin về mạng này.

Kết nối

Để chỉnh sửa điểm truy cập và các cài đặt kết nối khác, bấm , và chọn **Công cụ** > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Bluetooth**, **USB**, **Điểm truy cập**, **Dữ liệu gói**, **Mạng WLAN**, **Cuộc gọi data**, **Cài đặt SIP**, **Cài đặt điện thoại internet**, **Cấu hình**, hoặc **Kiểm soát APN**.

Để biết thêm về cài đặt USB, xem phần “**USB**”, trên trang 75.

Để biết thêm về cài đặt cho kết nối Bluetooth, xem phần “**Kết nối Bluetooth**”, trên trang 70, “**Cài đặt**”, trên trang 71.

Kết nối dữ liệu và điểm truy cập

Điện thoại của bạn hỗ trợ các kết nối truyền dữ liệu gói (dịch vụ mạng), ví dụ như GPRS trong mạng GSM. Khi bạn sử dụng điện thoại trong các mạng GSM và UMTS, các kết nối đa dữ liệu có thể được kích hoạt cùng lúc và các điểm truy cập có thể dùng chung một kết nối dữ liệu. Trong mạng UMTS, kết nối dữ liệu vẫn được duy trì trong khi diễn ra các cuộc gọi thoại.

Bạn cũng có thể sử dụng một kết nối dữ liệu mạng LAN không dây. Xem phần “[Mạng LAN không dây](#)”, trên trang 68. Cùng một lúc chỉ có thể kích hoạt một kết nối trong một mạng LAN không dây, nhưng nhiều ứng dụng có thể sử dụng cùng một điểm truy cập internet.

Để thiết lập một kết nối dữ liệu, bạn cần phải có một điểm truy cập. Bạn có thể xác định nhiều điểm truy cập khác nhau, ví dụ như:

- Điểm truy cập MMS dùng để gửi và nhận tin nhắn đa phương tiện,
- Điểm truy cập (IAP) dùng để gửi và nhận e-mail và kết nối vào internet.

Đối với các dịch vụ bạn muốn truy cập, bạn cần phải tham khảo ý kiến nhà cung cấp dịch vụ về loại điểm truy cập. Để biết tính khả dụng và thuê bao đến các

dịch vụ kết nối dữ liệu gói, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Điểm truy cập

Bạn có thể nhận cài đặt điểm truy cập dưới dạng tin nhắn từ nhà cung cấp dịch vụ. Xem phần “[Dữ liệu và các thông số cài đặt](#)”, trên trang 30. Một số hoặc tất cả các điểm truy cập có thể được cài sẵn cho điện thoại của bạn bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn không thể thay đổi, tạo mới, chỉnh sửa, hay xóa chúng.  cho biết điểm truy cập được bảo vệ.

Biểu tượng  cho biết điểm truy cập dữ liệu gói, và  cho biết điểm truy cập mạng LAN không dây.

 **Mẹo!** Bạn có thể tạo các điểm truy cập internet trong một mạng LAN không dây bằng trình hướng dẫn WLAN. Xem phần “[Hướng dẫn WLAN](#)”, trên trang 69.

Để tạo một điểm truy cập mới, chọn **Lựa chọn > Điểm truy cập mới**.

Để chỉnh sửa cài đặt cho một điểm truy cập, chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa**. Thực hiện theo các hướng dẫn của nhà cung cấp dịch vụ.

Tên kết nối—Đặt tên mô tả cho kết nối.

Kiểu dữ liệu—Chọn kiểu kết nối dữ liệu.

Tùy thuộc vào kiểu kết nối dữ liệu bạn chọn, chỉ có một số trường cài đặt có thể sử dụng. Điền tất cả các trường được đánh dấu bằng đoạn **Phải xác định**, hoặc có dấu hoa thị màu đỏ. Các trường khác có thể để trống, trừ phi bạn được nhà cung cấp dịch vụ hướng dẫn làm cách khác.

Để có thể sử dụng kết nối dữ liệu, nhà cung cấp dịch vụ mạng phải hỗ trợ chức năng này, và nếu cần, kích hoạt chức năng này bằng thẻ SIM của bạn.

Điểm truy cập dữ liệu gói

Thực hiện theo các hướng dẫn của nhà cung cấp dịch vụ.

Tên điểm truy cập—Bạn có thể hỏi nhà cung cấp dịch vụ để biết tên điểm truy cập.

Tên người dùng—Máy sẽ yêu cầu tên thuê bao để thiết lập kết nối dữ liệu, và tên thuê bao này thường do nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.

Hỏi mật khẩu—Nếu bạn muốn nhập mật mã mỗi khi đăng nhập vào server, hoặc nếu bạn muốn lưu mật mã vào máy, chọn **Có**.

Mật khẩu—Máy sẽ yêu cầu mật mã để thiết lập kết nối dữ liệu, và mật mã này thường được nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.

Việc xác nhận—Chọn **Bình thường** hoặc **An toàn**.

Trang chủ—Tùy thuộc vào điểm truy cập bạn đang thiết lập, nhập địa chỉ trang web hoặc địa chỉ của trung tâm nhắn tin đa phương tiện.

Chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt nâng cao** để thay đổi các thông số cài đặt cấu hình sau:

Loại mạng—Chọn loại giao thức internet để sử dụng: **IPv4** hoặc **IPv6**. Các thông số cài đặt khác tùy thuộc vào loại mạng được chọn.

Địa chỉ IP điện thoại (chỉ IPv4)—Nhập địa chỉ IP của điện thoại.

Địa chỉ DNS—Trong **Địa chỉ DNS chính**, nhập địa chỉ IP của server DNS chính. Trong **Địa chỉ DNS phụ**, nhập địa chỉ IP của server DNS phụ. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ internet để có các địa chỉ này.

Địa chỉ máy chủ proxy—Xác định địa chỉ của server proxy.

Số cổng proxy—Nhập số cổng proxy.

Điểm truy cập mạng LAN không dây.

Hãy thực hiện theo các hướng dẫn của nhà cung cấp dịch vụ mạng LAN không dây.

Tên mạng WLAN—Chọn **Nhập thủ công** hoặc **Tìm tên mạng**. Nếu bạn chọn một mạng hiện có,

Chế độ mạng WLAN và **Chế độ bảo mật WLAN** được xác định bởi các thông số cài đặt của thiết bị điểm truy cập của mạng.

Tình trạng mạng—Cài hiển thị hoặc không hiển thị tên mạng mục tiêu.

Chế độ mạng WLAN—Chọn **Ad-hoc** để tạo một mạng ad hoc và cho phép các thiết bị trực tiếp gửi và nhận dữ liệu; không cần thiết bị điểm truy cập mạng LAN không dây. Trong một mạng ad-hoc, tất cả các thiết bị phải sử dụng cùng một **Tên mạng WLAN**.

Chế độ bảo mật WLAN—Chọn chế độ mã hóa được sử dụng: **WEP**, **802.1x** (không áp dụng với các mạng ad hoc), hoặc **WPA/WPA2**. Nếu bạn chọn **Mở mạng**, sẽ không có mã hóa được sử dụng. Các chức năng WEP, 802.1x, và WPA chỉ có thể được sử dụng nếu được mạng hỗ trợ.

Cài đặt bảo mật WLAN—Nhập thông số cài đặt cho chế độ bảo mật đã chọn:

Cài đặt bảo mật cho **WEP**:

- **Mã WEP đang dùng**—Chọn mã khóa WEP. Bạn có thể tạo tối đa bốn khóa WEP. Thông số cài đặt cho thiết bị điểm truy cập mạng LAN không dây phải giống với các thông số này.
- **Kiểu xác minh**—Chọn **Mở** hoặc **Dùng chung** cho kiểu xác nhận giữa điện thoại của bạn và thiết bị điểm truy cập mạng LAN không dây.

- **Cài đặt khóa WEP**—Nhập **Mã hóa WEP** (độ dài của khóa), **Dạng mã khóa WEP** (**ASCII** hoặc **Hệ thập lục phân**), và **Khóa WEP** (dữ liệu khóa WEP theo định dạng đã chọn).

Cài đặt bảo mật cho **802.1x** và **WPA/WPA2**:

- **WPA/WPA2**—Chọn phương tiện xác nhận. **EAP** để sử dụng một plug-in giao thức xác nhận có thể mở rộng (EAP), hoặc **Phím báo trước** để sử dụng mật mã. Hoàn tất cài đặt thích hợp:
- **Cài đặt EAP plug-in** (chỉ với **EAP**)—Nhập thông số cài đặt như hướng dẫn của nhà cung cấp dịch vụ.
- **Phím báo trước** (chỉ với **Phím báo trước**)—Nhập một mật mã. Mật mã nhập trên thiết bị điểm truy cập mạng LAN không dây cũng phải giống mật mã này.
- **Chế độ chỉ có WPA2** (chỉ đối với **WPA/WPA2**)—Chọn sử dụng hoặc không sử dụng Giao Thức Toàn Vẹn Khóa Thời Gian (TKIP).

Trang chủ—Xác định một trang chủ.

Chọn **Lựa chọn > Cài đặt nâng cao** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Cài đặt IPv4: Địa chỉ IP điện thoại (địa chỉ IP của điện thoại của bạn), **Che mạng cấp dưới** (địa chỉ IP của mạng cấp dưới), **Cổng nối mặc định** (cổng), và **Địa chỉ DNS**. Nhập địa chỉ IP của server DNS

chính và phụ. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ internet để có các địa chỉ này.

Cài đặt IPv6 > Địa chỉ DNS—Chọn **Tự động**, **Thông dụng**, hoặc **Người dùng x. định**.

Kênh Ad-hoc (chỉ với **Ad-hoc**)—Để nhập mã số kênh (1-11) bằng tay, chọn **Người dùng x. định**.

Đ. chỉ máy chủ proxy—Nhập địa chỉ của server proxy.

Số cổng proxy—Nhập số cổng proxy.

Dữ liệu gói

Các cài đặt dữ liệu gói ảnh hưởng đến tất cả các điểm truy cập dùng kết nối truyền dữ liệu.

Kết nối dữ liệu gói—Nếu bạn chọn **Khi có** và bạn đang ở trong mạng có hỗ trợ dữ liệu gói, điện thoại sẽ đăng ký vào mạng để truyền dữ liệu. Việc bắt đầu một kết nối dữ liệu gói hiện hành (ví dụ để gửi và nhận e-mail) sẽ được thực hiện nhanh hơn. Nếu không nằm trong vùng phủ sóng của dịch vụ dữ liệu, điện thoại sẽ tìm cách đăng ký với mạng dữ liệu gói theo định kỳ. Nếu bạn chọn **Khi cần**, điện thoại sẽ chỉ sử dụng kết nối truyền dữ liệu khi nào bạn kích hoạt một ứng dụng hay tác vụ cần đến kết nối này.

Điểm truy cập—Cần có tên điểm truy cập để sử dụng điện thoại như một modem truyền dữ liệu cho máy tính.

Mạng WLAN

Xem trạng thái WLAN—Chọn hiển thị hoặc không hiển thị biểu tượng  khi có một mạng LAN không dây.

Dò tìm mạng—Nếu bạn cài **Xem trạng thái WLAN** là **Có**, chọn chu kỳ mà điện thoại sẽ dò tìm mạng LAN không dây và cập nhật chỉ báo này.

Để xem các cài đặt nâng cao, chọn **Lựa chọn > Cài đặt nâng cao**. Bạn không nên thay đổi cài đặt nâng cao của mạng LAN không dây.

Cuộc gọi dữ liệu

Chọn **Người dùng đã tạo** hoặc **Không giới hạn** để cài khoảng thời gian nghỉ mà sau đó các kết nối cuộc gọi dữ liệu sẽ tự động ngắt nếu không có dữ liệu được truyền. Nếu bạn chọn **Không giới hạn**, kết nối sẽ giữ ở trạng thái hoạt động cho tới khi bạn ngắt kết nối.

Cài đặt SIP

Cài đặt SIP (Giao Thức Khởi Tạo Phiên Hợp) cần cho một số dịch vụ mạng nhất định sử dụng SIP, chẳng hạn như chia sẻ video. Bạn có thể nhận thông số cài đặt dưới dạng tin nhắn văn bản đặc biệt từ nhà cung cấp dịch vụ. Bạn có thể xem, xóa, hoặc tạo các cấu hình cài đặt này trong **Cài đặt SIP**.

Điện thoại internet

Để tạo hoặc chỉnh sửa một cấu hình cuộc gọi internet để thực hiện các cuộc gọi internet, chọn **Lựa chọn** > **Cấu hình mới** hoặc **Chỉnh sửa**. Chọn **Cấu hình SIP** và chọn cấu hình bạn muốn sử dụng cho các cuộc gọi internet. Không thể thực hiện các cuộc gọi internet nếu không có cấu hình SIP và cài đặt SIP.

Các cấu hình

Bạn có thể nhận các thông số cài đặt server tin cậy từ nhà cung cấp dịch vụ dưới dạng tin nhắn cấu hình. Bạn có thể lưu, xem, hoặc xóa các thông số cài đặt này trong **Cấu hình**.

Điều khiển tên điểm truy cập

Với dịch vụ điều khiển tên điểm truy cập, bạn có thể giới hạn các kết nối dữ liệu gói và cho phép điện thoại chỉ sử dụng những điểm truy cập dữ liệu gói nhất định.

Cài đặt này chỉ khả dụng nếu thẻ SIM hỗ trợ dịch vụ kiểm soát điểm truy cập.

Để bật hoặc tắt dịch vụ kiểm soát hoặc để thay đổi các điểm truy cập được phép, chọn **Lựa chọn** và chọn tùy chọn tương ứng. Để thay đổi các tùy chọn này, bạn cần mã PIN2. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để có mã này.

Ứng dụng

Để chỉnh sửa cài đặt của một số ứng dụng trong điện thoại, bấm , và chọn **Công cụ** > **Cài đặt** > **Ứng dụng**. Các cài đặt này cũng khả dụng trong mỗi thiết bị bằng cách chọn tùy chọn cài đặt.

Giải quyết sự cố: Hỏi & Đáp

Mã truy cập

Hỏi: Các mã khóa, mã PIN và mã PUK là gì?

Đáp: Mã khóa mặc định là **12345**. Nếu bạn quên hoặc làm mất mã khóa, liên hệ với đại lý bán lẻ điện thoại của bạn.

Nếu bạn quên hoặc làm mất mã PIN hoặc mã PUK, hoặc nếu bạn không nhận được các mã này, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng.

Để biết thêm thông tin về các mật mã, hãy liên hệ với nhà cung cấp điểm truy cập, ví dụ nhà cung cấp dịch vụ internet (ISP) thương mại hoặc nhà cung cấp dịch vụ mạng.

Ứng dụng bị treo

Hỏi: Làm thế nào để đóng một ứng dụng đang bị treo?

Đáp: Bấm và giữ . Di chuyển đến ứng dụng, và bấm  để đóng ứng dụng.

Khả năng kết nối Bluetooth

Hỏi: Tại sao tôi không tìm thấy máy của bạn tôi?

Đáp: Kiểm tra xem cả hai thiết bị có tương thích không, đã kích hoạt kết nối Bluetooth chưa,

và kết nối này có ở chế độ ẩn không. Đồng thời, kiểm tra xem khoảng cách giữa hai thiết bị có vượt quá 10 mét (33 bộ) và giữa chúng có các bức tường chắn hoặc chướng ngại vật nào không.

Hỏi: Vì sao tôi không thể ngắt kết nối Bluetooth?

Đáp: Nếu có một thiết bị khác kết nối với điện thoại, bạn có thể ngắt kết nối từ thiết bị đó hoặc ngưng kích hoạt kết nối Bluetooth. Chọn **Công cụ > Bluetooth > Bluetooth > Tắt**.

Màn hình

Hỏi: Vì sao có hiện tượng thiếu, phai màu, hay có các chấm sáng xuất hiện trên màn hình mỗi khi tôi bật điện thoại của tôi?

Đáp: Đây là một đặc tính của loại màn hình này. Một số màn hình có thể chứa các điểm ảnh hoặc dấu lấm chấm đang nhấp nháy. Đây là điều bình thường, không phải lỗi màn hình.

Mạng gia đình (UPnP)

Hỏi: Vì sao thiết bị khác không nhìn thấy các tập tin lưu trên điện thoại của tôi?

Đáp: Đảm bảo rằng bạn đã cấu hình cài đặt mạng chủ, **Chia sẻ nội dung** được bật trên điện thoại của bạn, và thiết bị khác tương thích với UPnP.

Hỏi: Tôi có thể làm gì nếu kết nối mạng gia đình của tôi ngừng hoạt động?

Đáp: Tắt kết nối mạng LAN không dây với máy PC tương thích và điện thoại của bạn, sau đó bật lại kết nối này. Nếu cách này không khắc phục được vấn đề, hãy khởi động lại máy PC tương thích và điện thoại của bạn. Nếu kết nối này vẫn không hoạt động, hãy cấu hình lại cài đặt của mạng WLAN trong cả máy PC tương thích và điện thoại của bạn. Xem phần "[Mạng LAN không dây](#)", trên trang 68, và phần "[Kết nối](#)", trên trang 126.

Hỏi: Vì sao tôi không thể nhìn thấy máy PC tương thích trong điện thoại của tôi trên mạng gia đình?

Đáp: Nếu bạn đang sử dụng một ứng dụng tường lửa trong máy PC tương thích của bạn, kiểm tra xem ứng dụng này có cho phép home media server sử dụng kết nối ngoài không (bạn có thể thêm Home media server vào danh sách ngoại trừ của các ứng dụng tường lửa). Kiểm tra cài đặt tường lửa xem ứng dụng

tường lửa có cho phép trao đổi dữ liệu đến các cổng sau đây không: 1900, 49152, 49153, và 49154.

Một số thiết bị điểm truy cập WLAN có một tường lửa tích hợp. Trong những trường hợp như vậy, hãy kiểm tra và đảm bảo rằng tường lửa trong thiết bị điểm truy cập này không chặn trao đổi dữ liệu đến các cổng sau đây: 1900, 49152, 49153, và 49154.

Kiểm tra xem cài đặt WLAN trong điện thoại và máy PC tương thích có giống nhau không.

Không đủ bộ nhớ

Hỏi: Tôi có thể làm gì nếu điện thoại của tôi thiếu bộ nhớ?

Đáp: Theo định kỳ, bạn có thể xóa những mục không sử dụng được lưu trong điện thoại để tránh làm chậm bộ nhớ. Xem phần "[Không đủ bộ nhớ—làm trống bộ nhớ](#)", trên trang 65. Để xóa thông tin liên lạc, ghi chú lịch, thời gian gọi, cuộc cuộc gọi, điểm trò chơi hoặc bất kỳ dữ liệu nào khác, hãy vào ứng dụng tương ứng để xóa dữ liệu. Nếu bạn xóa nhiều mục dữ liệu cùng lúc và gặp phải một trong các thông báo sau: **Không đủ bộ nhớ để thực thi tác vụ.** **Xóa bớt một số dữ liệu trước.** hoặc **Bộ nhớ gần hết. Xóa bớt một số dữ liệu từ bộ nhớ máy.**, hãy thử xóa lần lượt từng mục (bắt đầu

từ mục nhỏ nhất).

Để xem những loại dữ liệu bạn đang có và dung lượng bộ nhớ đã dùng cho từng nhóm dữ liệu khác nhau, bấm **⌘**, và chọn **Công cụ > Quản lý tập tin > Lựa chọn > Chi tiết bộ nhớ**.

Hỏi: Tôi phải làm cách nào để lưu dữ liệu trước khi xóa chúng?

Đáp: Bạn có thể lưu dữ liệu bằng một trong các cách sau:

- Sử dụng bộ Nokia Nseries PC Suite để tạo bản dự phòng cho tất cả các dữ liệu vào máy tính tương thích.
- Gửi hình ảnh đến địa chỉ e-mail của bạn, sau đó lưu hình ảnh vào máy tính của bạn.
- Sử dụng kết nối Bluetooth để chuyển dữ liệu đến một thiết bị tương thích.

Nhắn tin

Hỏi: Vì sao tôi không thể chọn một số liên lạc?

Đáp: Thẻ liên lạc có thể không có một số điện thoại hay một địa chỉ e-mail. Hãy thêm các thông tin còn thiếu này vào thẻ liên lạc trong **Danh bạ**.

Nhắn tin đa phương tiện

Hỏi: Ghi chú **Đang tải tin** sẽ được hiển thị nhanh trên màn hình. Chuyện gì đang xảy ra?

Đáp: Điện thoại đang cố nhận tin nhắn đa phương tiện về từ trung tâm nhắn tin đa phương tiện. Kiểm tra xem cài đặt tin nhắn đa phương tiện được xác nhận đúng chưa và không có lỗi nào trong phần nhập số điện thoại và địa chỉ. Bấm **⌘**, và chọn **Nhắn tin > Lựa chọn > Cài đặt > Tin đa phương tiện**.

Hỏi: Làm thế nào để ngắt kết nối dữ liệu khi điện thoại cứ lặp đi lặp lại phiên kết nối?

Đáp: Để không cho điện thoại thực hiện kết nối dữ liệu, bấm **⌘**, và chọn **Nhắn tin > Lựa chọn > Cài đặt > Tin đa phương tiện > Tải tin đa phương tiện** và chọn một trong những tùy chọn sau:

Thủ công—để yêu cầu trung tâm nhắn tin đa phương tiện lưu các tin nhắn để tải về sau. Bạn sẽ nhận được một thông báo khi có một tin nhắn đa phương tiện mới mà bạn có thể tải về từ trung tâm nhắn tin đa phương tiện.

Tắt—để bỏ qua tất cả các tin nhắn đa phương tiện được gửi đến. Sau thay đổi này, điện thoại sẽ không thực hiện bất kỳ kết nối mạng nào liên quan đến nhắn tin đa phương tiện.

Kết nối với máy PC

Hỏi: Vì sao tôi không thể thiết lập kết nối điện thoại với máy PC?

Đáp: Bạn cần đảm bảo rằng bộ Nokia Nseries PC Suite đã được cài đặt và đang hoạt động trên máy PC. Xem hướng dẫn sử dụng dành cho Nokia Nseries PC Suite trên đĩa DVD-ROM. Để biết thêm thông tin về cách sử dụng Nokia Nseries PC Suite, xem phần trợ giúp trên Nokia Nseries PC Suite hoặc vào trang hỗ trợ www.nokia-asia.com.

Hỏi: Tôi có thể sử dụng điện thoại làm modem fax cùng với một máy PC tương thích không?

Đáp: Bạn không thể sử dụng điện thoại của bạn làm modem fax. Tuy nhiên, với chức năng chuyển hướng cuộc gọi, (dịch vụ mạng), bạn có thể chuyển hướng các cuộc gọi fax đến về một số điện thoại khác.

Mạng LAN không dây

Hỏi: Tại sao tôi không thể nhìn thấy điểm truy cập mạng LAN không dây (WLAN) mặc dù tôi biết là tôi đang ở trong phạm vi của mạng này?

Đáp: Điểm truy cập WLAN có thể sử dụng tên nhận dạng do dịch vụ đặt (SSID) ẩn. Bạn chỉ có thể truy cập vào các mạng sử dụng một SSID ẩn

nếu bạn biết chính xác SSID và đã tạo một điểm truy cập internet WLAN cho mạng này trên điện thoại Nokia của bạn.

Hỏi: Làm thế nào để tắt mạng LAN không dây (WLAN) trên điện thoại Nokia của tôi?

Đáp: Mạng WLAN trên điện thoại Nokia của bạn sẽ tắt khi không cố kết nối, hoặc không được kết nối với điểm truy cập khác, hoặc dò tìm các mạng hiện có. Để giảm mức tiêu thụ pin hơn nữa, bạn có thể chọn điện thoại Nokia không dò tìm, hoặc dò tìm không thường xuyên những mạng hiện có chạy ẩn. WLAN sẽ tắt ở giữa các chế độ dò ẩn.

Để thay đổi cài đặt chức năng dò ẩn:

- 1 Bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Kết nối > Mạng WLAN**.
- 2 Đổi giá trị của **Xem trạng thái WLAN** thành **Không** để ngừng quét ẩn, hoặc tăng khoảng thời gian quét ẩn trong **Dò tìm mạng**.
- 3 Để lưu thay đổi, chọn **Quay về**.

Khi **Dò tìm mạng** được cài là **Không**, biểu tượng tính khả dụng của mạng WLAN sẽ không hiển thị ở chế độ chờ. Tuy nhiên, bạn vẫn có thể quét theo cách thủ công để tìm những mạng WLAN khả dụng, và kết nối vào các mạng WLAN như bình thường.

Thông tin về pin

Sạc và xả pin

Thiết bị của quý khách được cấp điện bằng một loại pin có thể sạc lại được. Pin có thể được sạc và xả hàng trăm lần, nhưng sẽ hao mòn dần. Khi nhận thấy thời gian thoại và thời gian chờ ngắn hơn bình thường, đó là lúc cần thay pin mới. Chỉ sử dụng pin được Nokia phê chuẩn và chỉ sạc pin bằng bộ sạc được Nokia phê chuẩn và được thiết kế riêng cho loại thiết bị này.

Nếu pin thay thế được sử dụng lần đầu hoặc nếu pin không được sử dụng trong một thời gian dài, quý khách có thể cần phải nối với bộ sạc rồi ngắt ra, và sau đó nối lại để khởi động quá trình sạc.

Rút bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện và thiết bị khi không sử dụng. Không để pin đã sạc đầy kết nối với bộ sạc, vì việc sạc quá mức có thể làm giảm tuổi thọ của pin. Nếu để pin sạc đầy nhưng không sử dụng thì pin sẽ tự xả theo thời gian.

Nếu pin đã xả hết hẳn, có thể mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi có thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

Chỉ sử dụng pin đúng mục đích. Không sử dụng bất cứ bộ sạc hoặc pin nào đã bị hư.

Không để pin bị chập mạch. Việc chập mạch có thể bất ngờ xảy ra khi để một vật bằng kim loại ví dụ như đồng tiền, kẹp giấy hoặc bút bi tiếp xúc trực tiếp với cực dương (+) và cực âm (-) của pin. (Những vật này giống như dải kim loại đặt trên pin.) Điều này có thể xảy ra, ví dụ như khi quý khách mang pin dự phòng trong túi hoặc ví. Việc chập mạch các cực pin có thể làm hư pin hoặc vật nối hai cực.

Để pin trong môi trường nóng hoặc lạnh, chẳng hạn như trong xe đóng kín cửa vào mùa đông hoặc mùa hè sẽ làm giảm điện tích và tuổi thọ của pin. Nên giữ pin luôn ở nhiệt độ khoảng từ 15°C đến 25°C (59°F đến 77°F). Thiết bị có thể tạm ngừng hoạt động khi pin bị nóng hoặc lạnh, ngay cả khi pin đã được sạc đầy. Hiệu năng hoạt động của pin đặc biệt bị giới hạn ở nhiệt độ dưới đông.

Không bỏ pin vào trong lửa vì pin có thể nổ. Pin cũng có thể phát nổ nếu bị hỏng. Bỏ pin theo quy định trong nước. Tái chế lại pin nếu có thể. Không được bỏ pin như rác sinh hoạt.

Không tháo rời hay đập vụn pin. Nếu pin bị rò, không để chất lỏng bị rò tiếp xúc với da hoặc mắt. Trong trường hợp bị tiếp xúc với chất rò rỉ, xả nước vào da hoặc mắt ngay lập tức, hoặc yêu cầu trợ giúp y tế.

Hướng dẫn xác thực pin Nokia

Luôn sử dụng các loại pin chính hãng Nokia để đảm bảo an toàn cho quý khách. Để chắc chắn sẽ mua được pin Nokia chính hãng, hãy mua pin tại đại lý ủy quyền của Nokia, và kiểm tra nhãn ảnh ba chiều bằng cách thực hiện theo các bước sau:

Việc thực hiện thành công đầy đủ các bước cũng không phải là sự bảo đảm hoàn toàn để xác thực pin chính hãng. Nếu quý khách có bất cứ lý do gì để nghi ngờ rằng pin của quý khách không phải là phụ kiện chính hãng Nokia, quý khách nên ngưng sử dụng ngay lập tức. Nếu quý khách không thể xác minh pin có phải là của chính hãng hay không, hãy trả lại pin cho nơi bán.

Xác thực ảnh ba chiều



1 Khi nhìn vào ảnh ba chiều trên nhãn, quý khách phải thấy được biểu tượng hai bàn tay kết nối của Nokia từ một góc độ nhất định và logo Phụ kiện Chính hãng Nokia khi nhìn từ góc độ khác.

2 Khi quý khách nghiêng ảnh ba chiều sang trái, phải, lên trên và xuống dưới, quý khách phải thấy được 1, 2, 3 và 4 chấm lần lượt trên mỗi cạnh.

Phải làm gì nếu pin của quý khách không phải là chính hãng?

Nếu quý khách không thể xác nhận pin Nokia của quý khách qua hình nổi ba chiều trên nhãn là pin chính hãng Nokia, đề nghị quý khách không sử dụng pin này. Việc sử dụng pin không được nhà sản xuất phê chuẩn có thể gây nguy hiểm, và có thể dẫn đến hiệu năng hoạt động kém hoặc làm hỏng thiết bị và các phụ kiện năng cấp của quý khách. Việc sử dụng này cũng có thể làm vô hiệu bất cứ sự chấp thuận hoặc bảo hành nào đối với thiết bị.

Để biết thêm thông tin về các loại pin chính hãng Nokia, truy cập trang web www.nokia-asia.com/batterycheck.

Phụ kiện chính hãng Nokia



Một loạt phụ kiện hiện đang có sẵn cho điện thoại của bạn. Vui lòng truy cập vào trang web www.nokia-asia.com để biết thêm chi tiết.

Để biết thêm về các phụ kiện có sẵn, liên hệ với đại lý tại địa phương. Các nguyên tắc thực tế về các phụ tùng và phụ kiện nâng cấp:

- Để phụ kiện ngoài tầm tay trẻ em.
- Khi quý khách muốn rút dây nguồn của bất kỳ phụ tùng hoặc phụ kiện nâng cấp nào ra, cắm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.
- Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị điện thoại di động trong xe xem đã được lắp và vận hành đúng chưa.

Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và phụ kiện do nhà sản xuất điện thoại kiểm duyệt. Việc sử dụng bất kỳ loại nào khác sẽ làm mất hiệu lực kiểm duyệt hoặc bảo hành và có thể gây nguy hiểm.

Pin

Loại	Thời Gian Thoại#	Thời Gian Chờ#
BP-6MT	Tối đa 3 - 4 giờ	Tối đa 10 ngày

Thời gian hoạt động có thể thay đổi tùy thuộc thẻ SIM, các cài đặt mạng và sử dụng, cách thức và môi trường sử dụng.

Giữ gìn và Bảo trì

Thiết bị của quý khách là sản phẩm có thiết kế và kỹ thuật lắp ráp cao cấp, vì vậy nên được giữ gìn cẩn thận. Những đề nghị sau đây sẽ giúp quý khách không bị mất các bảo hành.

- Giữ điện thoại khô ráo. Chặt kết tủa, độ ẩm, và tất cả các loại chất lỏng hoặc ẩm ướt có thể chứa các khoáng chất ăn mòn các mạch điện tử. Nếu thiết bị của quý khách bị ẩm ướt, tháo pin ra khỏi điện thoại, và để điện thoại thật khô trước khi lắp pin trở lại.
- Không sử dụng hoặc đặt thiết bị ở những nơi có bụi bẩn. Các bộ phận di động và các linh kiện điện tử của điện thoại có thể bị hư.
- Không nên cất thiết bị ở những nơi nóng. Nhiệt độ cao có thể làm giảm độ bền của thiết bị điện tử, làm hư pin, làm cong hoặc cháy một số bộ phận nhất định bằng nhựa.
- Không nên cất thiết bị ở những nơi lạnh. Khi thiết bị trở về nhiệt độ bình thường của nó, hơi ẩm có thể đọng lại trong thiết bị và gây hư hỏng các bản mạch điện tử.
- Không tìm cách mở thiết bị khác với cách thức đã được chỉ dẫn trong sách hướng dẫn này.
- Không làm rơi, đập, hoặc lắc thiết bị. Việc dùng mạnh tay có thể làm gãy các bản mạch điện tử và phần cơ khí tinh vi bên trong.
- Không sử dụng hóa chất mạnh, chất tẩy rửa, hoặc xà phòng đậm đặc để lau chùi thiết bị.
- Không sơn thiết bị. Nước sơn có thể làm nghẽn các bộ phận di động và khiến điện thoại hoạt động không đúng.
- Dùng miếng vải mềm, sạch và khô để lau chùi các ống kính, ví dụ như camera, bộ cảm biến khoảng cách, và bộ cảm biến ánh sáng.
- Chỉ sử dụng ăng-ten được cung cấp hoặc ăng-ten thay thế đã được phê chuẩn. Việc sửa đổi, hoặc lắp ăng-ten không được kiểm duyệt có thể làm hư điện thoại và vi phạm các quy định về các dịch vụ vô tuyến.
- Sử dụng bộ sạc trong nhà.
- Luôn tạo bản sao dự phòng cho các dữ liệu mà quý khách muốn giữ lại, chẳng hạn như là các số liên lạc và các ghi chú trên lịch.
- Thỉnh thoảng cài lại điện thoại bằng cách tắt điện thoại và tháo pin ra, để điện thoại hoạt động ở tình trạng tối ưu.

Tất cả các đề nghị này sẽ áp dụng chung cho thiết bị, pin, bộ sạc hoặc bất kỳ phụ kiện nâng cấp nào của quý khách. Nếu bất cứ thiết bị nào không hoạt động đúng, đem máy đến dịch vụ được ủy quyền gần nhất để sửa chữa.

Thông tin bổ sung về sự an toàn

Trẻ em

Thiết bị và các phụ kiện nâng cấp của quý khách có thể có các linh kiện nhỏ. Giữ chúng ngoài tầm tay với của trẻ em.

Môi trường hoạt động

Thiết bị này đáp ứng các tiêu chuẩn tiếp xúc RF khi cầm ở vị trí thông thường gần tai hoặc cách xa cơ thể ít nhất 2,2 cm (7/8 inch). Khi sử dụng túi đeo, đai đeo, hoặc ngăn chứa để mang thiết bị bên mình, quý khách cần đảm bảo chúng không chứa kim loại và đặt chúng ở vị trí cách xa cơ thể theo khoảng cách nêu trên.

Để truyền các tin nhắn hoặc tập tin dữ liệu, thiết bị này cần được kết nối tốt với mạng. Trong một số trường hợp, việc truyền các tin nhắn hoặc tập tin dữ liệu có thể bị chậm trễ cho đến khi có được kết nối tốt. Đảm bảo các hướng dẫn riêng về khoảng cách nêu trên được tuân thủ cho đến khi việc truyền dữ liệu hoàn tất.

Các bộ phận của thiết bị có từ tính. Những vật liệu bằng kim loại có thể bị hút vào thiết bị. Không đặt thẻ tín dụng hoặc các phương tiện lưu trữ có từ tính khác gần thiết bị vì các thông tin lưu trữ trong đó có thể bị xóa.

Thiết bị y tế

Việc sử dụng bất kỳ thiết bị truyền phát vô tuyến nào, kể cả điện thoại vô tuyến, đều có thể gây nhiễu sóng một số chức năng của các thiết bị y tế không được bảo vệ đúng mức. Tham vấn với bác sĩ hoặc nhà sản xuất thiết bị y tế để biết các thiết bị này có được bảo vệ đầy đủ không bị ảnh hưởng bởi năng lượng bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài hay không hoặc khi quý khách có bất kỳ thắc mắc nào khác. Tắt thiết bị khi ở trong các cơ sở y tế khi tại những nơi đó có dán qui định yêu cầu quý khách tắt thiết bị. Bệnh viện hoặc các cơ sở chăm sóc y tế có thể đang sử dụng các thiết bị nhạy với bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài.

Thiết bị y tế cấy ghép

Các nhà sản xuất thiết bị y tế khuyên nên giữ khoảng cách tối thiểu 15,3 cm (6 inch) giữa một thiết bị không dây và thiết bị y tế cấy ghép, chẳng hạn như máy điều hòa nhịp tim hoặc máy khử rung tim được cấy ghép, để tránh gây nhiễu cho thiết bị y tế. Những người có những thiết bị như vậy cần:

- Luôn giữ thiết bị không dây cách thiết bị y tế trên 15,3 cm (6 inch) khi thiết bị không dây được bật.
- Không để thiết bị không dây trong túi áo ngực.
- Nghe thiết bị không dây bằng tai đối diện với máy thiết bị y tế để giảm thiểu nguy cơ gây nhiễu.
- Tắt thiết bị không dây ngay lập tức nếu có lý do nghi ngờ rằng thiết bị y tế đang bị gây nhiễu.
- Đọc và thực hiện theo các hướng dẫn của nhà sản xuất thiết bị y tế cấy ghép.

Nếu bạn có bất cứ câu hỏi gì về việc sử dụng thiết bị không dây cùng với thiết bị y tế cấy ghép, hãy tham khảo với nhà cung cấp chăm sóc sức khỏe.

Thiết bị trợ thính

Một số thiết bị vô tuyến kỹ thuật số có thể gây nhiễu sóng cho thiết bị trợ thính. Nếu xảy ra nhiễu sóng, tham vấn với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Xe cộ

Tín hiệu RF có thể làm ảnh hưởng đến các hệ thống điện tử chưa được bảo vệ đúng mức hoặc lắp đặt không đúng trong các loại xe, ví dụ như hệ thống bơm xăng điện tử, hệ thống thắng chống trượt (chống khóa) điện tử, hệ thống kiểm soát tốc độ điện tử, hệ thống túi đệm khí. Để biết thêm thông tin, kiểm tra với nhà sản xuất hoặc đại diện của họ về xe của quý khách hoặc bất kỳ thiết bị nào được gắn thêm trên xe.

Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được sửa chữa thiết bị hoặc lắp đặt điện thoại trong xe. Lắp đặt sai hoặc sửa chữa không đúng có thể gây nguy hiểm và làm vô hiệu bất cứ bảo hành nào có thể được áp dụng cho thiết bị. Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị điện thoại trên xe của quý khách để xem đã được lắp và vận hành đúng chưa. Không lưu trữ hoặc chuyên chở các chất lỏng dễ cháy, khí đốt hoặc chất nổ chung với thiết bị, các phụ kiện nâng cấp, hoặc phụ tùng của thiết bị trong cùng một ngăn chứa. Đối với xe hơi có trang bị túi đệm khí, xin lưu ý túi đệm khí sẽ bung ra với một lực lớn. Không được đặt đồ vật, kể cả thiết bị vô tuyến lắp sẵn hoặc di động ở khu vực phía trên túi đệm khí hoặc trong khu vực sử dụng túi đệm khí. Nếu thiết bị vô tuyến trong xe không được lắp đặt đúng cách

thì khi túi đệm khí bung ra có thể gây thương tật nghiêm trọng.

Cẩn sử dụng thiết bị này khi ở trên máy bay. Tắt thiết bị của quý khách trước khi lên máy bay. Sử dụng thiết bị viễn thông vô tuyến trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho việc vận hành máy bay, làm gián đoạn mạng điện thoại vô tuyến và có thể là bất hợp pháp.

Môi trường phát nổ tiềm ẩn

Tắt thiết bị của quý khách khi ở trong khu vực có môi trường phát nổ tiềm ẩn và phải tuân theo tất cả các biển báo và bảng hướng dẫn. Môi trường gây nổ tiềm ẩn bao gồm cả các khu vực nơi quý khách thông thường được yêu cầu tắt máy xe. Các tia lửa trong những khu vực như thế có thể gây ra cháy, nổ dẫn đến bị thương tật hoặc thậm chí tử vong. Tắt điện thoại tại các trạm tiếp nhiên liệu, ví dụ như khi ở gần trụ đổ xăng tại các trạm dịch vụ. Tuân theo các hạn chế được áp dụng đối với việc sử dụng các thiết bị vô tuyến tại các kho chứa, kho lưu trữ và khu vực phân phối nhiên liệu, nhà máy hóa chất hoặc khu vực đang tiến hành cho phát nổ. Những khu vực tiềm ẩn khả năng gây nổ thông thường nhưng không phải lúc nào cũng có ghi cảnh báo rõ ràng. Các khu vực này bao

gồm dưới boong tàu, các phương tiện truyền dẫn hoặc chứa hóa chất, và những nơi không khí có chứa hóa chất hay những hạt nhỏ chẳng hạn như các hạt, bụi hoặc bụi kim loại. Bạn nên tham vấn nhà sản xuất của các phương tiện sử dụng khí hóa lỏng (như khí propan hoặc butan) để xác định xem có thể sử dụng thiết bị này một cách an toàn ở gần các khu vực này không.

Cuộc gọi khẩn cấp



Lưu ý quan trọng: Điện thoại vô tuyến này, cũng như các thiết bị vô tuyến khác, sử dụng tín hiệu vô tuyến, mạng vô tuyến, mạng hữu tuyến, và các chức năng do người sử dụng lập trình. Do đó, các kết nối không được đảm bảo trong mọi điều kiện. Quý khách không nên chỉ duy nhất dựa vào bất cứ thiết bị vô tuyến nào cho các cuộc liên lạc khẩn cấp như cấp cứu y tế chẳng hạn.

Để gọi khẩn cấp:

- 1 Bật thiết bị nếu chưa bật. Kiểm tra cường độ tín hiệu.
Một số mạng có thể yêu cầu phải lắp đúng cách thức thẻ SIM hợp lệ vào thiết bị.

- 2 Bấm phím kết thúc một số lần theo yêu cầu để xóa màn hình hiển thị và sẵn sàng cho các cuộc gọi.
- 3 Nhập số điện thoại khẩn cấp chính thức tại địa điểm hiện thời của quý khách. Số khẩn cấp thay đổi tùy theo địa phương.
- 4 Bấm phím gọi.

Nếu đang sử dụng một số các chức năng nhất định, trước tiên quý khách có thể phải cần tắt các chức năng đó mới có thể gọi số khẩn cấp được. Nếu thiết bị đang ở cấu hình không trực tuyến hoặc cấu hình trên máy bay, quý khách cần thay đổi cấu hình để kích hoạt chức năng điện thoại trước khi quý khách có thể thực hiện cuộc gọi khẩn cấp. Để biết thêm thông tin, tham khảo tài liệu hướng dẫn này hoặc tham vấn ý kiến của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Khi gọi số khẩn cấp, cung cấp tất cả thông tin cần thiết càng chính xác càng tốt. Thiết bị vô tuyến của quý khách có thể là phương tiện liên lạc duy nhất tại hiện trường xảy ra tai nạn. Không cúp cuộc gọi cho đến khi được phép cúp.

Thông tin về chứng nhận (SAR)

Điện thoại di động này đáp ứng các yêu cầu tiếp xúc với sóng vô tuyến.

Thiết bị di động của quý khách là một thiết bị truyền và nhận sóng vô tuyến. Thiết bị được thiết kế sao cho không vượt quá các giới hạn tiếp xúc với sóng vô tuyến được khuyến nghị theo các hướng dẫn quốc tế. Các hướng dẫn này được phát triển bởi tổ chức khoa học độc lập ICNIRP và bao gồm các ngưỡng an toàn được thiết kế để bảo đảm an toàn cho tất cả mọi người, bất kể tuổi tác cũng như sức khỏe.

Các hướng dẫn về tiếp xúc dành cho thiết bị di động áp dụng một đơn vị đo lường được gọi là Tỷ lệ Hấp thụ Riêng, hay còn gọi là SAR. Giới hạn SAR được nêu trong các hướng dẫn của ICNIRP là 2,0 W/kg bình quân trên 10 gram mô cơ thể. Các thử nghiệm về SAR được tiến hành có sử dụng các vị trí vận hành chuẩn khi thiết bị truyền phát ở mức năng lượng được chứng nhận là cao nhất trong mọi băng tần thử nghiệm. Mức SAR thực sự của điện thoại trong khi vận hành có thể ở dưới giá trị cực đại vì điện thoại được thiết kế để chỉ sử dụng mức năng lượng cần có để nói mạng. Mức năng lượng thay đổi tùy thuộc vào một số các yếu tố như khoảng cách

giữa quý khách và một trạm phát của mạng. Giá trị SAR cao nhất theo các hướng dẫn của ICNIRP khi sử dụng thiết bị này gần tai là 0,96 W/kg.

Việc sử dụng các phụ tùng và phụ kiện nâng cấp cho thiết bị có thể tạo ra các giá trị SAR khác nhau. Giá trị SAR có thể thay đổi tùy thuộc vào các yêu cầu thử nghiệm và báo cáo trong nước và bảng tần của mạng. Thông tin thêm về SAR có thể được cung cấp dưới thông tin sản phẩm tại trang web www.nokia-asia.com.

* Giá trị SAR có thể thay đổi tùy thuộc vào các yêu cầu báo cáo trong nước và hệ thống mạng. Để biết thêm thông tin về SAR ở những khu vực khác, vui lòng xem mục thông tin sản phẩm tại địa chỉ web www.nokia.com.

Từ mục

- A**
Adobe reader 97
An toàn
 các nguyên tắc viii
 cuộc gọi khẩn cấp 144
 thông tin bổ sung 142
- Â**
Âm thanh
 điều chỉnh âm lượng 5
 ghi âm 87
 tắt âm báo 114
 Xem phần *âm báo*
- B**
Bản đồ 7
Bảo hộ bản quyền
 Xem phần *quản lý bản quyền kỹ thuật số* 96
Bảo vệ phim 120
Bài hát
 chuyển 12
 định dạng tập tin 9
Bàn phím không dây Nokia 80
Bánh xe Navi 4, 123
Báo kết quả 34
- Báo lại 82
Báo thức 82
Bluetooth 70
 bảo mật 72
 địa chỉ thiết bị 72
 ghép nối 73
 gửi dữ liệu 72
 tắt 71
Bộ chuyển đổi 98
Bộ nhớ
 làm trống bộ nhớ 65
 xem mức sử dụng bộ nhớ 65
Bộ sạc xi
Bộ sưu tập
 chỉnh sửa hình ảnh 41
 diễn thuyết 44
 in hình ảnh 44
 sắp xếp các tập tin trong album 40, 46
 hình ảnh và video 38
 thanh công cụ hoạt động 39
 thùng in 40
 trình chiếu 43
- C**
Cache, xóa 62
Camera
 cảnh 53
 cài đặt camera hình tĩnh 51
 cài đặt hình ảnh 52
 chế độ chụp liên tiếp 53
 chụp hình 48
 chụp tự động 54
 chỉnh sửa video 42
 đèn flash 52
 lưu đoạn phim 55
 quay video 55
 hiệu chỉnh ánh sáng và màu sắc 52
 thanh công cụ hoạt động 49
 thông số cài đặt máy quay video 57
Cảnh
 các cảnh cho video 53
 các cảnh chụp ảnh 53
Cài đặt
 cắm biển 123
 cài đặt gốc 123
 cài đặt riêng điện thoại 99

các ứng dụng 131
cấu hình 131
chặn cuộc gọi 125
chuyển hướng cuộc gọi 125
chúng chỉ 121
cuộc gọi dữ liệu 130
cuộc gọi internet 131
điểm truy cập 127
đồng hồ 83
định vị 123
e-mail 30, 34
IM 89, 91
kết nối dữ liệu 126
khả năng kết nối Bluetooth 71
khóa bàn phím 120
màn hình 117
mã khóa 121
mã PIN 120
mã UPIIN 121
mã UPUK 121
giờ 83
ngày 83
ngôn ngữ 118
nhắn tin 33
SIP 131
tin nhắn đa phương tiện 33
tin nhắn văn bản 33
thao tác với nắp trượt 118

trình tiết kiệm điện 117
ứng dụng 117
xác định 1
Cài đặt các ứng dụng 83
Cài đặt dữ liệu gói 130
Cài đặt đồng hồ 83
Cài đặt kết nối 126
Cài đặt gốc 123
Cài đặt ngày 83
Cài đặt ngôn ngữ 118
Cài đặt riêng 101
Cài đặt thời gian 83
Các cấu hình 131
Các chỉ báo 3
Các cuộc gọi gần đây 115
Các dạng tập tin
 .jad 83
 .jar 83, 84
 .sis 83
 máy nghe nhạc 9
 RealPlayer 87
Các tập tin SVG 44
Các ứng dụng
 cài đặt 84
 Java 83
 tháo 85
Cáp dữ liệu 75
Cáp dữ liệu USB 75

Cấu hình 99
Cập nhật phần mềm 7, 76
Công cụ dùng cho bộ nhớ thứ
 cấp 65

Ch

Chế độ chờ 99, 102, 118
Chế độ nghỉ 5, 119
Chế độ sử dụng SIM từ xa 74
Chơi trò chơi 21
Chuyển 1
Chuyển nội dung từ một thiết bị
 khác 1
Chuyển nhạc 12
Chủ đề 101
Chương trình quản lý thiết bị 76
Chúng chỉ 121
Chỉ mục 61
Chỉnh sửa hình ảnh 41
Cuộc gọi
 bị nhỡ 115
 cài đặt 124
 chặn 125
 chia sẻ video 111
 chờ 114
 chuyển 114
 chuyển hướng 125
 nhận 115
 quốc tế 103

thời lượng 115
thực hiện 103
trả lời 114
từ chối 114
Cuộc gọi bị nhỡ 115
Cuộc gọi dữ liệu 130
Cuộc gọi Internet 131
Cuộc gọi hội nghị 108
Cuộc gọi video
thực hiện 109
trả lời 114
từ chối 114

D

Danh bạ
Xem phần *thé liên lạc*
Dạng tập tin không được hỗ trợ 43
Download! 7
DRM
Xem phần *quản lý bản quyền
kỹ thuật số* 96

Đ

Đài FM 14
Đèn LED báo chế độ tiết kiệm năng
lượng 5, 119
Điều chỉnh âm lượng
điều chỉnh âm lượng 5
loa 5

trong khi gọi 103
Điều khiển tên điểm truy cập 131
Điểm truy cập 126
Điểm truy cập Internet (IAP)
Xem phần *điểm truy cập*
Định vị 123
Đồng bộ 80
Đồng hồ 82
Độ phân giải
cài đặt chất lượng video 57

E

E-mail
cài đặt 34
lưu 37
mở 31
gửi 27
nhận từ hộp thư 31
hộp thư từ xa 30
tải tự động 31
viết 27
xem tập tin đính kèm 31
xóa hộp thư 34
xóa tin nhắn 32

F

File âm thanh 38

Gi

Giải quyết sự cố 132
Giờ 82
Gọi số ẩn định 24
GPRS
Xem phần *kết nối dữ liệu*
GPS
bản đồ 7
cài đặt 123
Ghi chú 83
Gửi
các đoạn phim 43
tin nhắn 27
thé liên lạc, danh thiếp 22

H

Hộp thư 30
Hộp thư thoại 107
chuyển hướng cuộc gọi đến
hộp thư thoại 125
thay đổi số điện thoại 107
Hộp thư từ xa 30, 31
Hình ảnh
Xem phần *bộ sưu tập*
Hình nền
sử dụng hình ảnh 39, 51
thay đổi 101

I

In

- hình 44
- thẻ liên lạc 23

Internet

- Xem phần *web*

J

Java 83

K

Kết nối dữ liệu

- cài đặt 126
- các chỉ báo 3
- chi tiết 74
- kết thúc 74
- mạng ix, 126
- thiết lập 127

Kết nối với máy PC 75

Kết nối với máy tính 75

Kiểu chuông

- 3-D 101
- kiểu chuông riêng 24, 25
- Xem thêm phần *cấu hình*

Kh

Khẩu lệnh 66

- gọi điện 109

Khóa bàn phím 120

L

LED 5

Lệnh dịch vụ 26

Lệnh thoại 66

Lệnh USSD 26

Loa 5

Loa điện thoại

- Xem phần *loa*

Lịch

- đồng bộ Nokia PC Suite 86
- tạo các mục nhập 86

M

Màn hình chờ

- Xem phần *chế độ chờ*

Mã 120

Mã báo vệ

- Xem phần *mã khóa*

Mã khóa 121

Mã khóa kích hoạt

- Xem phần *quản lý bản quyền kỹ thuật số*

Mã PIN 120

Mã PUK 121

Mã UPIN 121

Mã UPUK 121

Máy ghi âm 87

Máy nghe nhạc

- chuyển nhạc 12

cửa hàng nhạc 14

danh sách nhạc 10

định dạng tập tin 9

phát bài hát 9

tải nhạc xuống 14

Máy tính 83

Mạng LAN không dây 68

bảo mật 78

cài đặt 130

cài đặt điểm truy cập 128

quét 130

tạo IAP 70, 75

trình hướng dẫn 69

- Xem thêm phần *Universal Plug and Play*

Mạng gia đình 11, 46, 77

Menu đa phương tiện 5

Menu, sắp xếp lại 99

MMS

- Xem phần *tin nhắn đa phương tiện*

N

N-Gage 21

Ng

Ngày 82

Ngôn ngữ điện thoại 118

Ngôn ngữ viết 118

Nh

Nhạc

Xem phần *máy nghe nhạc*

Nhắn tin

cài đặt 33

e-mail 27

hộp thư 30

hộp thư đến 29, 32

tin nhắn đa phương tiện 27

tin nhắn quảng bá 36

tin nhắn văn bản 27

Nhắn tin trò chuyện

kết nối server 89

khóa 91

ghi tin nhắn 91

gửi tin nhắn trò chuyện 90

Nhật ký

lọc 116

thời lượng 116

xóa nội dung 116

Nhật ký cuộc gọi

Xem phần *Nhật ký*

P

Pin

được thiết kế để sử dụng xi

kéo dài tuổi thọ 6

sạc 136

xác thực 137

Podcast 11, 16

Ph

Phần mềm

cài đặt các ứng dụng 83

gỡ bỏ ứng dụng 85

truyền tập tin về điện thoại 84

Phụ kiện chính hãng Nokia 139

Phím di chuyển 4, 123

Q

Quay số bằng khẩu lệnh 108

Quay số nhanh 108

Quản lý quyền kỹ thuật số 96

Quản lý ứng dụng 83

R

RealPlayer 87

S

Sao chép các số liên lạc giữa thẻ

SIM và bộ nhớ điện thoại 23

SMS

Xem phần *tin nhắn văn bản*

Sử dụng loa nói trực tiếp

Xem phần *loa*

T

Tai Nghe 6

Tập tin pdf 97

Tập tin sis 83

tin nhắn đa phương tiện

cài đặt 33

lưu 37

gửi 27

nhận 29

tải về 29

tạo 27

tin nhắn quảng bá 36

tin nhắn thoại 107

tin nhắn văn bản

cài đặt 33

lưu 37

gửi 27, 28

nhận 29

hộp thư đến 26

viết 28

Th

Thẻ liên lạc 22

chèn hình 22

gửi 22

Thẻ SIM

sao chép các tên và số điện thoại vào điện thoại 23

sử dụng điện thoại không cần thẻ SIM 100

tên và số điện thoại 24

tin nhắn 32

Thông tin hỗ trợ xii

Thông tin về số liên lạc xii

Tr

Trang 118

Trò chơi 21

Trò chuyện

Xem phần *tin nhắn trò chuyện*

Trình quản lý tập tin 65

Trình tiết kiệm điện 117

Từ điển 27

U

UMTS

Xem phần *kết nối dữ liệu*

Universal Plug and Play 78

Ư

Ứng dụng chào mừng 1

Ứng dụng trợ giúp xii

V

Video

Xem phần *bộ sưu tập*

Video clip 38

Video player

Xem phần *RealPlayer*

W

Web

blog 61

các điểm truy cập, xem phần

điểm truy cập

cấp dữ liệu 61

tin dịch vụ 30

trình duyệt 58

X

Xung đột chuyển dữ liệu 3

Dịch Vụ Chăm Sóc Khách Hàng Trực Tuyến của Nokia

THUYẾT TRÌNH TƯƠNG TÁC



PHẦN MỀM



TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG



CÀI ĐẶT

Hỗ trợ web Chăm Sóc Khách Hàng Trực Tuyến của Nokia cung cấp cho bạn thông tin thêm về các dịch vụ trực tuyến của chúng tôi.

THUYẾT TRÌNH TƯƠNG TÁC

Tìm hiểu cách thiết lập điện thoại lần đầu tiên, và tìm hiểu thêm về các chức năng của điện thoại. Thuyết Trình Tương Tác cung cấp các hướng dẫn từng bước về cách sử dụng điện thoại.

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Tài Liệu Hướng Dẫn Sử Dụng trực tuyến bao gồm thông tin chi tiết về điện thoại của bạn. Hãy nhớ kiểm tra thường xuyên để có các cập nhật.

PHẦN MỀM

Tận dụng hết mọi chức năng của điện thoại với phần mềm dành cho điện thoại và máy PC. Nokia PC Suite kết nối điện thoại và máy PC để bạn có thể quản lý lịch, sổ liên lạc, nhạc và hình ảnh, trong khi các ứng dụng khác bổ sung cho việc sử dụng điện thoại.

CÀI ĐẶT

Một số chức năng nhất định của điện thoại, như là nhắn tin đa phương tiện, trình duyệt di động và email*, có thể cần cài đặt trước khi có thể sử dụng chúng. Nhận các thông số cài đặt trên điện thoại miễn phí.

*Không khả dụng với mọi điện thoại.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ SỬ DỤNG ĐIỆN THOẠI CỦA TÔI?

Mục Thiết Lập, tại www.nokia-asia.com/setup, giúp bạn chuẩn bị điện thoại để sử dụng. Tự làm quen với các chức năng và tính năng của điện thoại bằng cách tham khảo mục Hướng Dẫn Sử Dụng và Demo tại www.nokia-asia.com/guides.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ ĐỒNG BỘ ĐIỆN THOẠI VÀ MÁY PC?

Kết nối điện thoại với một máy PC tương thích bằng phiên bản Nokia PC Suite thiết yếu từ www.nokia-asia.com/pcsuite cho phép bạn đồng bộ lịch và các sổ liên lạc.

TÔI CÓ THỂ LẤY PHẦN MỀM CHO ĐIỆN THOẠI CỦA TÔI Ở ĐÂU?

Sử dụng điện thoại hiệu quả hơn bằng những chương trình tải xuống từ mục Phần Mềm tại www.nokia-asia.com/software.

TÔI CÓ THỂ TÌM CÁC CÂU TRẢ LỜI CHO NHỮNG CÂU HỎI PHỔ BIẾN Ở ĐÂU?

Tìm trong mục FAQ (Câu Hỏi Thường Gặp) tại www.nokia-asia.com/faq để có những câu trả lời cho các câu hỏi của bạn về điện thoại, các sản phẩm và dịch vụ khác của Nokia.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ ĐƯỢC CẬP NHẬT VỀ NHỮNG TIN TỨC CỦA NOKIA?

Đăng ký trực tuyến trên trang web www.nokia-asia.com/signup và trở thành người đầu tiên biết về những sản phẩm và khuyến mại mới nhất. Đăng ký với "Kết Nối Nokia" để nhận các cập nhật hàng tháng về những điện thoại và công nghệ mới nhất. Đăng ký với "Làm Người Đầu Tiên Biết" để nhận được những xem trước về các thông báo điện thoại mới hoặc đăng ký với "Thư Quảng Cáo" để biết về những sự kiện sắp tới.

Nếu bạn vẫn cần trợ giúp thêm, vui lòng truy cập vào trang web www.nokia-asia.com/contactus.

Để biết thêm thông tin về các dịch vụ sửa chữa, vui lòng truy cập vào trang web www.nokia-asia.com/repair.

Vui lòng truy cập vào trang web tại quốc gia bạn để biết thêm chi tiết:

Australia và New Zealand www.nokia.com.au/support

Ấn Độ www.nokia.co.in/support

Indonesia www.nokia.co.id/support

Nhật Bản www.nokia.co.jp/support

Malaysia www.nokia.com.my/support

Philippines www.nokia.com.ph/support

Singapore www.nokia.com.sg/support

Thái Lan www.nokia.co.th/support

Nếu quốc gia của bạn không có ở trên, vui lòng truy cập vào trang web www.nokia-asia.com/support.

NOKIA

Care